



**TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP BECAMEX – CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex – CTCP (MCK: BCM)
Trụ sở chính: Tầng 10, Tòa nhà mPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 0274 3822 655 Fax: 0274 3822 713

Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h 72h theo yêu cầu khác

Nội dung thông tin công bố:

Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex – CTCP công bố Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn vào ngày 20/4/2026 tại đường dẫn: <http://www.becamex.com.vn> mục **Cổ đông – Tin tức/Quan hệ cổ đông-Công bố thông tin**.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026

**Người được ủy quyền công bố thông tin
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo phát triển bền vững 2025.



Nguyễn Thế Duy





Ký số bởi: TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP BECAMEX - CTCP
Email: info@becamex.com.vn
Ngày ký: 20/04/2026 13:31:48+07:00
Xác thực bởi: VNPT-CA SHA2

BECAMEX GROUP



BECAMEX GROUP BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

LIÊN TỤC ĐỔI MỚI ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



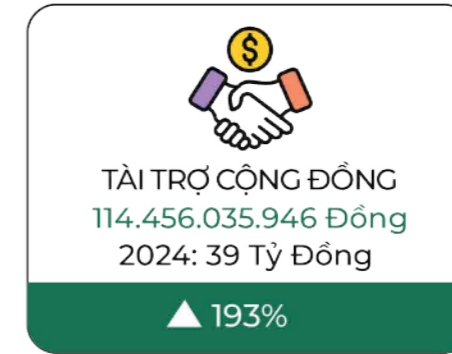
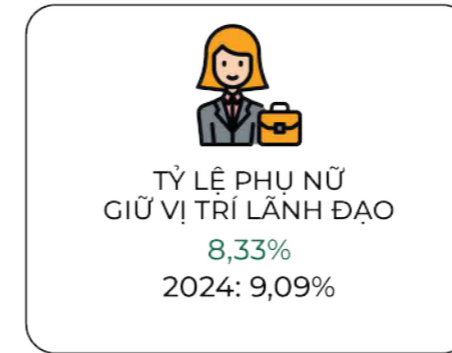
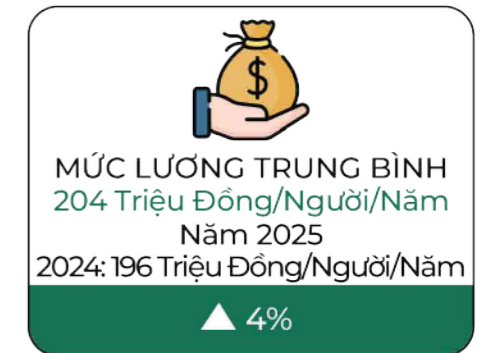
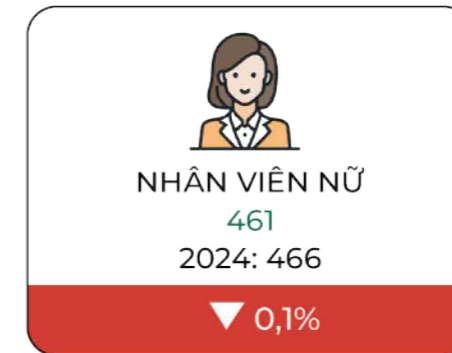
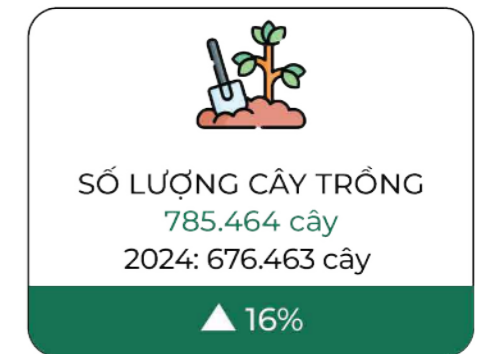
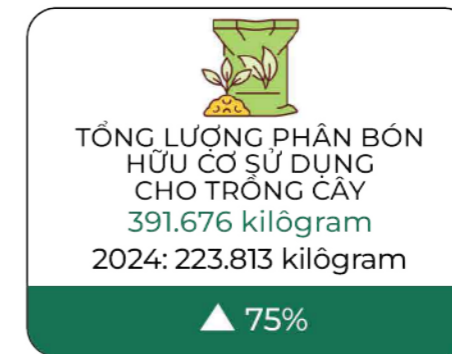
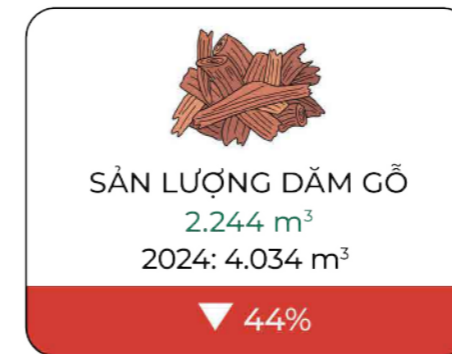
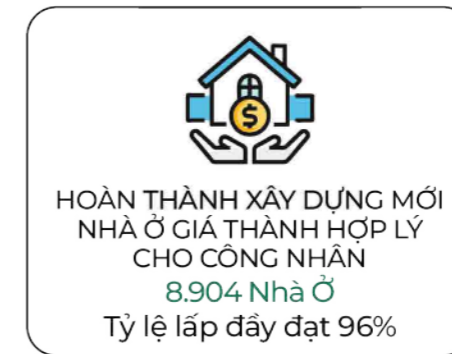
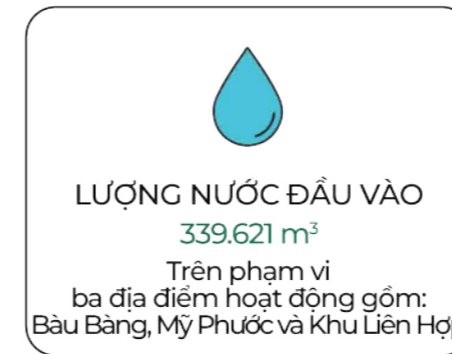
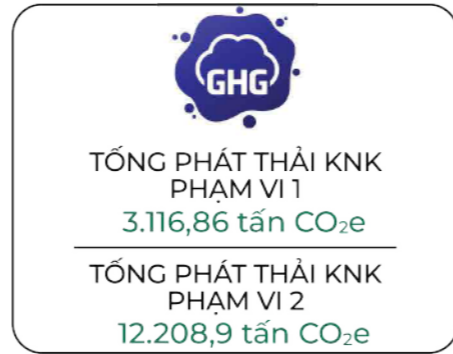
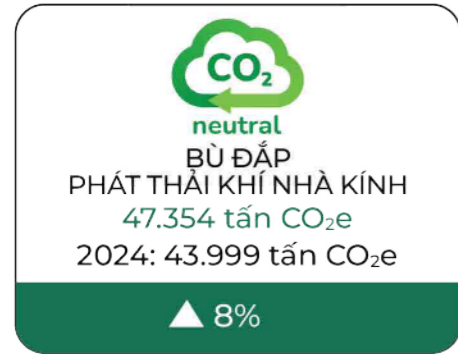
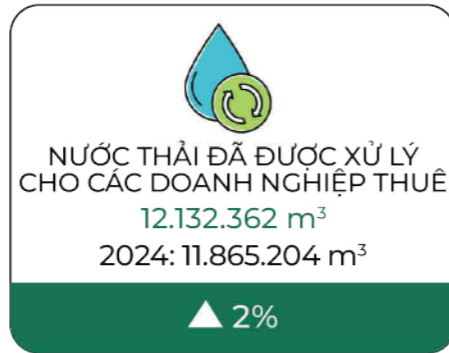
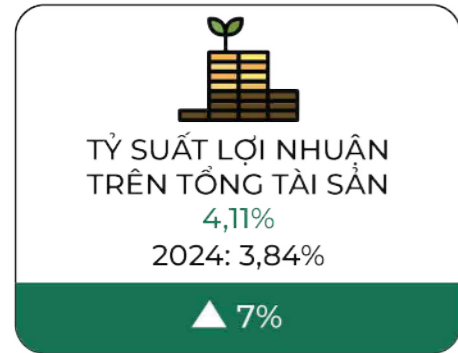
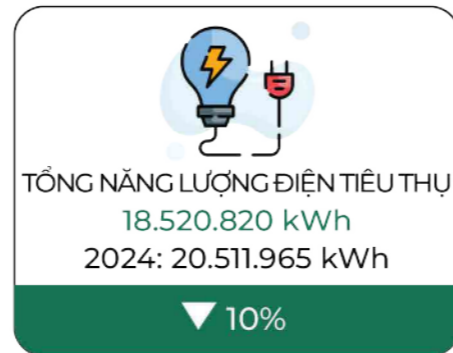
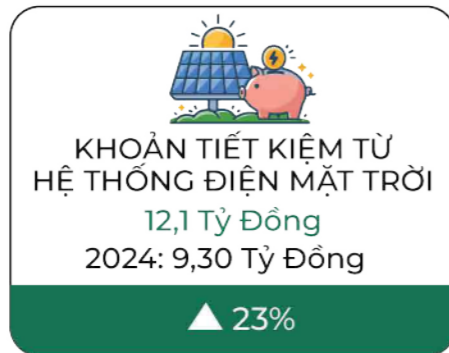
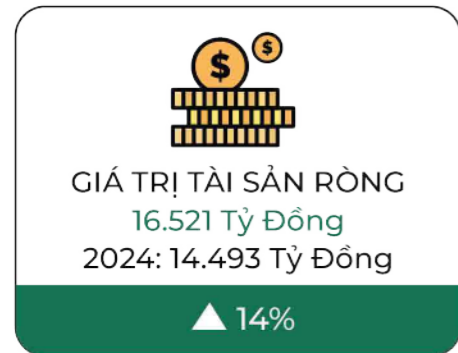
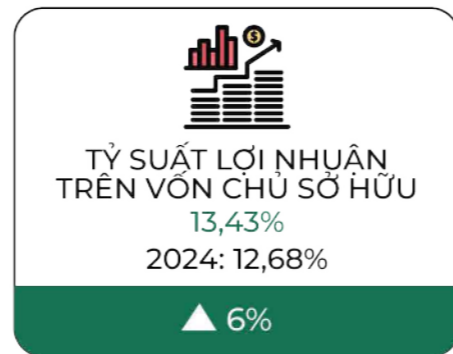
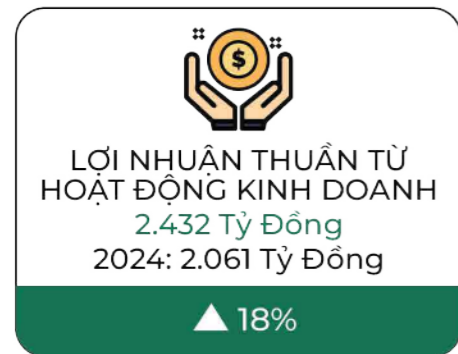


MỤC LỤC

01. NHỮNG ĐIỂM NHẤN TIÊU BIỂU CỦA BECAMEX GROUP NĂM 2025	06
02. LỜI NGỎ	10
03. THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	12
04. THÔNG điệp CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	13
05. TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG	14
05.1. Quản lý Tài nguyên	15
05.1.1. Xử lý Nước thải	15
05.1.2. Quản lý Chất thải	19
05.1.3. Quản lý Vật liệu	21
05.1.4. Biến đổi Khí hậu	23
05.2. Định Hướng Phát Triển Bền Vững của BECAMEX GROUP: Thúc đẩy Chuyển dịch sang Năng lượng Tái tạo thông qua BV POWER và VSSES	28
05.2.1. Mô hình Triển khai các Giải pháp Năng lượng Xanh trong Khu Công nghiệp	29
05.2.2. Chứng chỉ Năng lượng Tái tạo Quốc tế (I-REC): Giải pháp Toàn diện cho Doanh nghiệp	31
05.2.3. Trung Tâm Điều Khiển Giám Sát & Vận Hành (OCC)	33
05.3. Kết quả Triển khai	34
05.3.1. Hiệu quả Năng lượng và Tác động Môi trường	34
05.3.2. Các Dự án Đã Triển khai	36
05.3.3. Hạ tầng Trạm biến áp – Nền tảng cho Hệ sinh thái Năng lượng Xanh trong các Khu Công nghiệp	38
05.3.4. Biên bản Ghi nhớ (MOU) và các Thỏa thuận Hợp tác	40
05.4. Lộ trình Phát triển Tương lai	42
05.4.1. Phát triển Trang trại Điện Mặt trời	42
05.4.2. Hệ thống Lưu trữ Năng lượng bằng Pin (BESS)	45
05.4.3. Hệ thống Cung ứng LNG	46
05.5. Cảnh quan Bền vững, Lâm nghiệp Đô thị và Giải pháp Khí hậu Dựa vào Thiên nhiên	47
06. TRỤ CỘT XÃ HỘI	50
06.1. Chính sách dành cho Người lao động	51
06.1.1. Số lượng Người lao động và Mức lương Bình quân của Người lao động	51
06.1.2. Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động	53
06.1.3. Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời	54
06.2. Thực hiện Trách nhiệm Xã hội đối với Cộng đồng	61
06.3. Nhà ở Xã hội	67
07. TRỤ CỘT KINH TẾ	70
07.1. Chiến lược Đầu tư	71
07.2. Hoạt động Thị trường Vốn Xanh	71
07.3. Phát triển Kinh tế Địa phương	75
07.4. Đóng góp Ngân sách Nhà nước	77
07.5. Chi phí Đãi ngộ Người lao động	78
07.6. Yêu cầu đối với Nhà cung cấp của BECAMEX GROUP	78
08. TRỤ CỘT QUẢN TRỊ	79
09. KIẾN TẠO TƯƠNG LAI BỀN VỮNG: VAI TRÒ CỦA BECAMEX GROUP TRONG PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ THÔNG MINH	84
10. DỮ LIỆU BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG BECAMEX 2025	90
11. BẢNG TIÊU CHÍ NỘI DUNG BÁO CÁO THEO GRI NĂM 2025	94
12. THÔNG TIN LIÊN HỆ HỘI ĐỒNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG BECAMEX GROUP	106



01. NHỮNG ĐIỂM NHẤN TIÊU BIỂU CỦA BECAMEX GROUP NĂM 2025



THÀNH TỰU DOANH NGHIỆP & GHI NHẬN CHIẾN LƯỢC



BECAMEX GROUP 5 năm liên tiếp đứng đầu bảng xếp hạng Top 10 Công ty Bất động sản Công nghiệp uy tín

BECAMEX GROUP tiếp tục được Vietnam Report vinh danh trong Top 10 Công ty Bất động sản Công nghiệp uy tín năm 2025, đồng thời giữ vững vị trí dẫn đầu bảng xếp hạng trong 5 năm liên tiếp (2021–2025). Sự ghi nhận này phản ánh vị thế dẫn đầu thị trường, uy tín trong hoạt động và những đóng góp bền vững của Tập đoàn đối với sự phát triển công nghiệp của Việt Nam.



Tòa nhà World Trade Center Tower đạt chứng nhận Edge Advanced

Tòa nhà World Trade Center Tower được Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), Thành viên của Nhóm Ngân Hàng Thế Giới (WBG) trao chứng nhận EDGE Advanced, ghi nhận hiệu suất vượt trội trong thiết kế công trình xanh, cùng mức giảm đáng kể về tiêu thụ năng lượng, nước và phát thải các-bon hàm chứa. Chứng nhận này thể hiện cam kết mạnh mẽ của BECAMEX GROUP đối với xây dựng bền vững và phát triển đô thị có trách nhiệm.

Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 của BECAMEX GROUP được ghi nhận; cổ phiếu BCM thuộc Chỉ số Phát triển Bền vững Việt Nam (VNSI) 2025

Dựa trên các chỉ số công bố trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024, cổ phiếu BCM đã được đưa vào danh mục VNSI 2025, nằm trong Top 20 doanh nghiệp phát triển bền vững do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh công bố. Đồng thời, Báo cáo Phát triển Bền vững 2024, được tích hợp trong Báo cáo Thường niên, đã được vinh danh trong Top 20 Báo cáo Thường niên xuất sắc nhất, Khối doanh nghiệp phi tài chính tại Giải thưởng Doanh nghiệp Niêm yết Việt Nam (VLCA) 2025. Những thành tựu này khẳng định cam kết của Tập đoàn đối với minh bạch thông tin, vai trò tiên phong trong thực hành ESG, cũng như chất lượng báo cáo phát triển bền vững phù hợp với các chuẩn mực quốc tế.



BECAMEX GROUP được vinh danh là Doanh nghiệp Lớn Xuất sắc tại hạng mục Business Innovation Award trong khuôn khổ EuroCham Business Awards 2025.

Sự ghi nhận này khẳng định vai trò tiên phong của BECAMEX GROUP trong việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển công nghiệp bền vững tại Việt Nam. Giải thưởng ghi nhận những nỗ lực của BECAMEX GROUP trong phát triển các khu công nghiệp sinh thái và triển khai chiến lược dài hạn “Sustainability Smart Plan 2050”, nhằm thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp theo hướng xanh hơn và thông minh hơn. Các sáng kiến tiêu biểu như Thành phố Thông minh Bình Dương, cùng với các quan hệ hợp tác chiến lược với các tổ chức như Đại học Quốc gia Singapore, góp phần thúc đẩy đổi mới trong phát triển nguồn nhân lực và ứng dụng các công nghệ xanh, qua đó củng cố cam kết của BECAMEX GROUP trong việc xây dựng một hệ sinh thái công nghiệp bền vững.



BECAMEX GROUP trở thành chủ đầu tư đầu tiên tại Việt Nam đạt chứng nhận BIM theo tiêu chuẩn ISO 19650.

BECAMEX GROUP đã trở thành chủ đầu tư đầu tiên tại Việt Nam đạt chứng nhận BSI Kitemark theo tiêu chuẩn ISO 19650 về Mô hình Thông tin Công trình (Building Information Modeling – BIM), đánh dấu một cột mốc quan trọng trong quá trình chuyển đổi số của ngành xây dựng.



02. LỜI NGỎ

Tại **BECAMEX GROUP**, chúng tôi tin rằng sự thịnh vượng bền vững đích thực được xây dựng trên nền tảng tạo ra giá trị toàn diện và mang lại những tác động tích cực cho cả con người và môi trường. Để hiện thực hóa mục tiêu này, doanh nghiệp cần vượt ra khỏi mô hình tăng trưởng truyền thống dựa thuần túy vào lợi nhuận, hướng tới cách tiếp cận cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, công bằng xã hội và quản trị môi trường.

Kế hoạch Phát triển Bền vững Thông minh 2050 (Sustainability Smart Plan 2050 – SSP 2050) là nền tảng cốt lõi cho tầm nhìn này. Kế hoạch nhấn mạnh phát triển khu công nghiệp bền vững, hạ tầng dựa vào thiên nhiên, áp dụng các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, đồng thời thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực và tăng cường gắn kết cộng đồng. Thông qua SSP 2050, chúng tôi hướng đến mục tiêu giảm thiểu tác động môi trường, đồng thời nâng cao khả năng chống chịu kinh tế – xã hội dài hạn của doanh nghiệp.



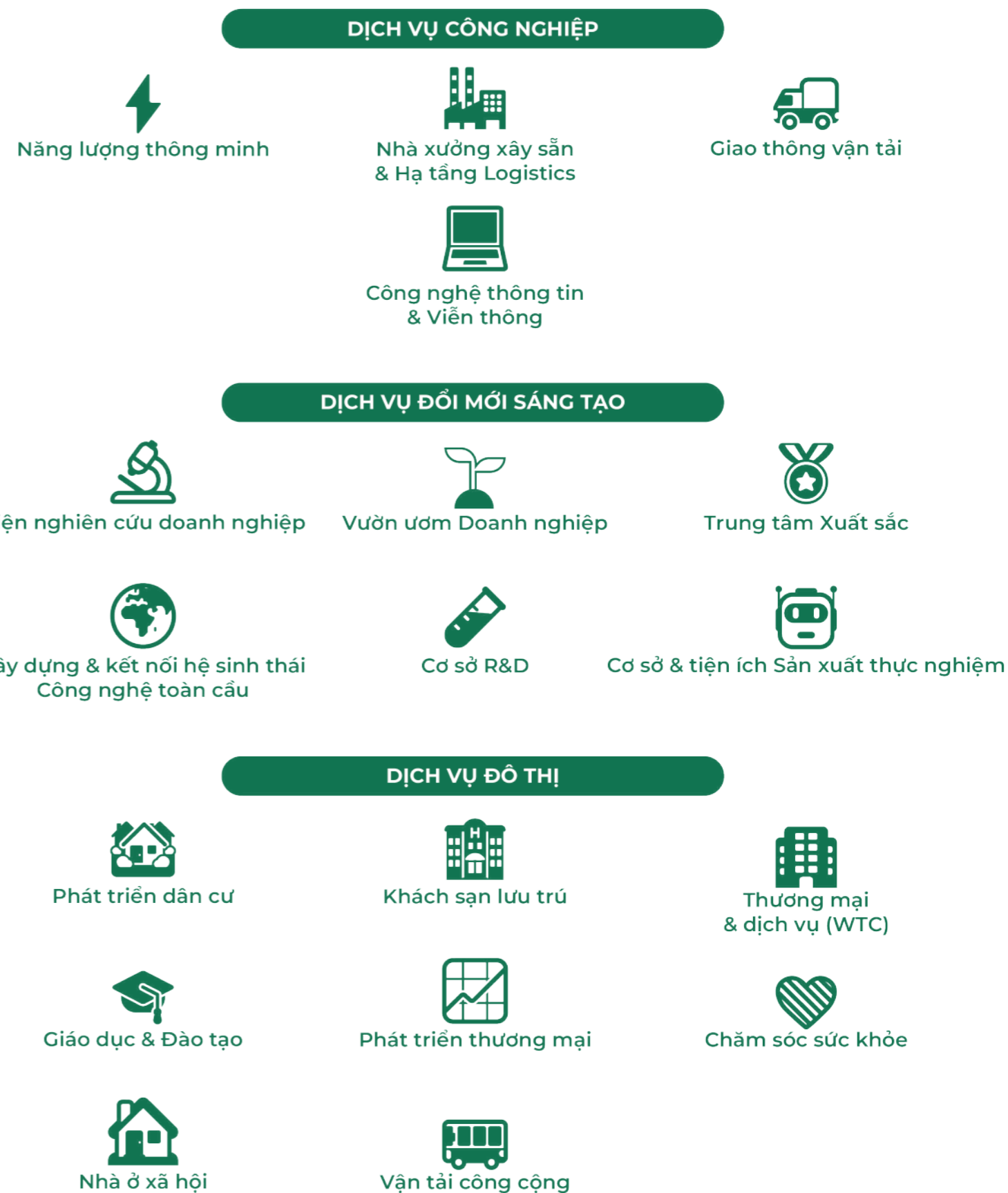
Trong quá trình triển khai SSP 2050, **BECAMEX GROUP** tiếp tục cắt giảm phát thải khí nhà kính, mở rộng sử dụng năng lượng tái tạo, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nước và tài nguyên, cũng như chủ động hỗ trợ các cộng đồng tại địa bàn hoạt động. Sự hợp tác chặt chẽ với các đối tác và chính quyền địa phương giữ vai trò then chốt trong việc thúc đẩy phát triển các đô thị xanh và thông minh trên toàn hệ sinh thái BECAMEX.

Đây là Báo cáo Phát triển Bền vững độc lập lần thứ hai của chúng tôi, cung cấp thông tin chi tiết về chiến lược, chính sách và kết quả thực hiện trên các khía cạnh Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) trong kỳ báo cáo. Báo cáo được công bố thường niên, bao quát hoạt động của 12 tháng trước đó. Phiên bản này phản ánh giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025, phù hợp với năm tài chính của Tập đoàn nhằm đảm bảo tính minh bạch và nhất quán.

Báo cáo được lập phù hợp với các yêu cầu công bố thông tin ESG tại Việt Nam (Thông tư số 96/2020/TT-BTC) và Bộ Tiêu chuẩn của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI Standards). Nhằm củng cố độ tin cậy và niềm tin của các bên liên quan, báo cáo đã được PwC Việt Nam thực hiện dịch vụ đảm bảo mức độ giới hạn, qua đó xác nhận tính chính xác và độ tin cậy của các thông tin được công bố.

Báo cáo được công bố công khai vào tháng 4 năm 2026, thể hiện cam kết của Tập đoàn đối với việc truyền thông kịp thời và trách nhiệm giải trình. Trong các phần tiếp theo, Tập đoàn trình bày các sáng kiến phát triển bền vững, kết quả thực hiện và tiến độ hướng tới các mục tiêu chiến lược đầy tham vọng, bao gồm đạt phát thải ròng bằng “0” (net-zero) và trở thành một trong Top 10 Doanh nghiệp Bền vững hàng đầu Việt Nam vào năm 2050.

HỆ SINH THÁI CÔNG NGHIỆP TÍCH HỢP ĐÔ THỊ VÀ DỊCH VỤ CỦA BECAMEX GROUP CUNG CẤP CÁC GIẢI PHÁP THÔNG MINH VÀ TOÀN DIỆN CHO NHÀ ĐẦU TƯ.



03. THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Tại BECAMEX GROUP, phát triển bền vững không chỉ là một định hướng, mà còn là kim chỉ nam trong mọi quyết sách chiến lược của chúng tôi. Kế hoạch SSP 2050 là minh chứng rõ ràng cho cam kết mạnh mẽ của BECAMEX GROUP trong việc tích hợp yếu tố môi trường và trách nhiệm xã hội vào mô hình kinh doanh, nhằm tạo ra giá trị bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy tăng trưởng dài hạn.

Phát triển bền vững tiếp tục là trọng tâm chiến lược của BECAMEX GROUP trong sứ mệnh kiến tạo một tương lai thịnh vượng, bao trùm và có trách nhiệm với môi trường cho Việt Nam và khu vực. Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục triển khai Kế hoạch Phát triển Bền vững Thông minh 2050 (SSP 2050), đồng bộ hóa hoạt động với Chiến lược Phát triển Bền vững Quốc gia của Việt Nam và các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc, đồng thời tiến gần hơn tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

Chúng tôi đã đạt được những bước tiến đáng kể trong việc chuyển đổi các khu công nghiệp hiện hữu thành các khu công nghiệp thông minh và xanh. Các dự án mới đang được thiết kế theo mô hình khu công nghiệp sinh thái (EIP), đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế do Ngân hàng Thế giới, UNIDO và GIZ thiết lập. Các khu công nghiệp này thúc đẩy cộng sinh công nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và khuyến khích đổi mới sáng tạo theo hướng giảm phát thải các-bon, qua đó góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên hữu hạn của Việt Nam và thúc đẩy việc sử dụng tài nguyên một cách có trách nhiệm cho các thế hệ tương lai. Hành trình phát triển bền vững của Tập đoàn được củng cố thông qua các quan hệ hợp tác quốc tế với các đối tác hàng đầu tại Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hà Lan, Thái Lan và các quốc gia khác. Những hợp tác này tạo điều kiện thúc đẩy trao đổi tri thức, tiếp thu các thông lệ quốc tế tốt nhất và đồng kiến tạo các giải pháp đổi mới, mang lại giá trị chung cho người dân Việt Nam cũng như các bên liên quan toàn cầu.

Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục tích hợp phát triển bền vững vào chiến lược kinh doanh, quyết định đầu tư và thực tiễn vận hành. Hội đồng Phát triển Bền vững mới được thành lập đã chính thức đi vào hoạt động hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với Ban Lãnh đạo và các đơn vị nhằm lồng ghép các nguyên tắc ESG vào mọi khía cạnh hoạt động của Tập đoàn. Bên cạnh quản trị môi trường, chúng tôi kiên định cam kết tạo ra giá trị kinh tế và xã hội trên quy mô rộng lớn, tiếp tục đầu tư vào phúc lợi, an toàn và phát triển nguồn nhân lực, đồng thời duy trì các chuẩn mực cao nhất về minh bạch, trách nhiệm giải trình và tuân thủ pháp luật.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Quý khách hàng, các bên liên quan, các thành viên Hội đồng Quản trị, các đối tác quốc tế và toàn thể cán bộ nhân viên BECAMEX GROUP vì sự đồng hành và những đóng góp quý báu. Cùng nhau, chúng ta đang kiến tạo một tương lai bền vững — tôn vinh các giá trị truyền thống, bảo vệ môi trường và tạo nền tảng vững chắc cho các thế hệ mai sau.

Tháng 4, 2026
Ông Nguyễn Văn Hùng



Chủ tịch Hội đồng Quản trị, BECAMEX GROUP

04. THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



Tại BECAMEX GROUP, năng lượng xanh là một nền tảng cốt lõi trong chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi và là động lực thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang tương lai các-bon thấp. Kể từ năm 2022, Tập đoàn đã tăng cường đầu tư vào hạ tầng năng lượng tái tạo, bao gồm triển khai các hệ thống điện mặt trời áp mái tại các khu công nghiệp và cơ sở vận hành.

Trong năm 2025, Tập đoàn tiếp tục đẩy mạnh các nỗ lực này thông qua việc tích hợp năng lượng xanh vào các dự án mới và nâng cấp các hoạt động hiện hữu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch. Những sáng kiến này không chỉ góp phần thực hiện cam kết đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 mà còn cho thấy trách nhiệm môi trường và hiệu quả tài chính có thể được thúc đẩy song hành.

Cách tiếp cận của Tập đoàn đối với năng lượng xanh được định hướng bởi các nguyên tắc đổi mới, khả năng thích ứng và hợp tác. Tập đoàn tăng cường phối hợp với các đối tác quốc tế và chính quyền địa phương nhằm triển khai các công nghệ tiên tiến, đồng thời thúc đẩy việc áp dụng năng lượng sạch trên toàn chuỗi giá trị. Thông qua các nỗ lực này, Tập đoàn góp phần hình thành một hệ sinh thái năng lượng bền vững tại Việt Nam — vừa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, vừa bảo vệ môi trường.

Năng lượng xanh không chỉ là một giải pháp kỹ thuật; đó còn là sự thể hiện cam kết dài hạn của chúng tôi đối với các thế hệ tương lai. Thông qua Kế hoạch Phát triển Bền vững Thông minh 2050 (SSP 2050), chúng tôi sẽ tiếp tục mở rộng các sáng kiến năng lượng tái tạo, giảm phát thải khí nhà kính và trao quyền cho cộng đồng phát triển trong một tương lai sạch hơn và xanh hơn.

Tháng 4, 2026
Ông Nguyễn Hoàn Vũ



Tổng Giám đốc, BECAMEX GROUP

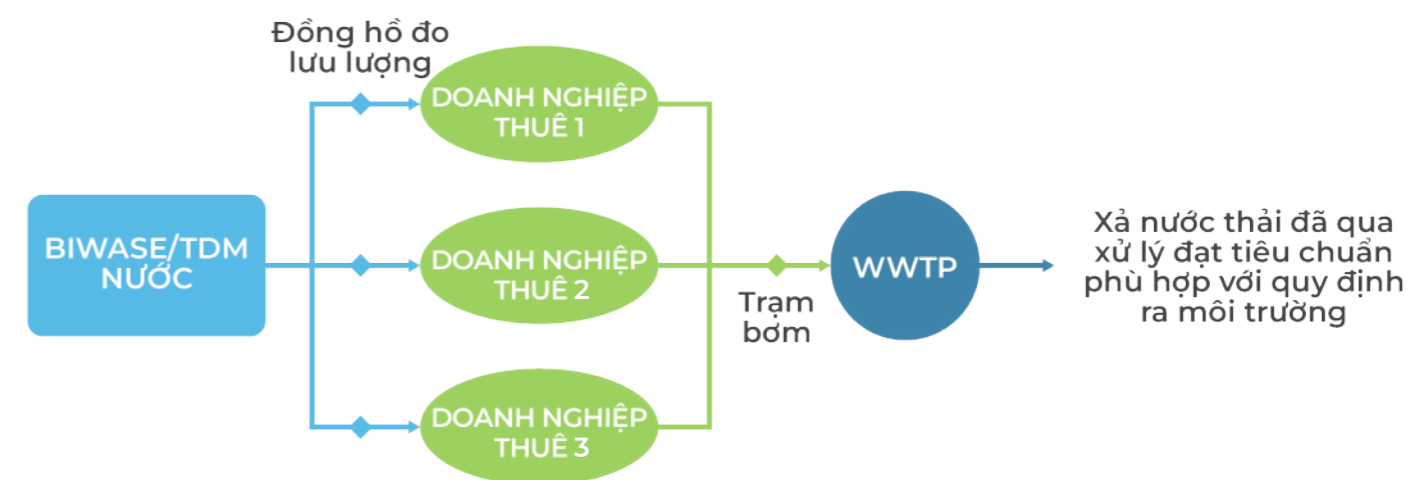
05

TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG

05.1. Quản lý Tài nguyên

05.1.1. Xử lý Nước thải

Nguồn cung cấp nước cho các khu công nghiệp (KCN) do **BECAMEX GROUP** vận hành được lấy trực tiếp từ Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương (BIWASE) và Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (TDM Water), bảo đảm nguồn cung ổn định và tin cậy cho tất cả các doanh nghiệp thuê đất. Nước thải phát sinh trong các KCN được thu gom và dẫn về Nhà máy Xử lý Nước thải tập trung (NMXLNT) đặt tại từng KCN. Sau khi được xử lý đạt quy chuẩn của cơ quan quản lý nhà nước — cụ thể là cột A theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (QCVN 40:2025/BTNMT)— nước thải sau xử lý được xả thải an toàn ra môi trường tiếp nhận. Hệ thống quản lý nước theo vòng tuần hoàn này góp phần sử dụng tài nguyên một cách có trách nhiệm và giảm thiểu tác động đến môi trường. Đồng thời, hệ thống cũng phù hợp với **SDG 6 (Nước Sạch và Vệ sinh)** và **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)** thông qua việc thúc đẩy quản trị tài nguyên nước bền vững và tăng cường khả năng chống chịu của hoạt động công nghiệp.



Chu trình Nước trong các KCN do **BECAMEX GROUP** Vận hành

Lượng nước thải được ước tính chiếm khoảng 80% tổng lượng nước cấp cho các doanh nghiệp thuê. Nhận thức được các rủi ro môi trường tiềm ẩn liên quan đến quá trình xử lý nước thải, **BECAMEX GROUP** hiểu rằng bùn thải phát sinh có thể chứa mầm bệnh và kim loại nặng, nếu không được quản lý đúng cách có thể gây ra những nguy cơ đáng kể đối với môi trường. Để giảm thiểu các rủi ro này, **BECAMEX GROUP** đã hợp tác với BIWASE, đơn vị chuyên xử lý chất thải rắn, nhằm bảo đảm bùn thải từ NMXLNT tập trung được thu gom, xử lý và tiêu hủy an toàn, bền vững.



NMXLNT	2023		2024		2025	
	Nước thải (m ³)	Bùn thải (Kg)	Nước thải (m ³)	Bùn thải (Kg)	Nước thải (m ³)	Bùn thải (Kg)
BÀU BÀNG	1.934.110	221.260	2.157.523	480.283	2.216.323	553.640
BÀU BÀNG MỞ RỘNG	249.365	0	210.256	11.040	445.260	45.120
MỸ PHƯỚC	6.786.195	2.006.998	9.219.437	3.328.270	9.101.154	2.144.140
THỚI HÒA	264.391	0	277.988	0	369.625	54.920
Tổng	9.234.061	2.228.258	11.865.204	3.819.593	12.132.362	2.797.820

Khối lượng Nước thải đã Xử lý và Bùn thải

Năm 2023, các NMXLNT do **BECAMEX GROUP** vận hành đã xử lý 9,23 triệu mét khối nước thải và phát sinh 2.228 tấn bùn thải. Năm này được xem là mốc cơ sở cho giai đoạn mở rộng vận hành và gia tăng lưu lượng nước thải công nghiệp trong các năm tiếp theo.

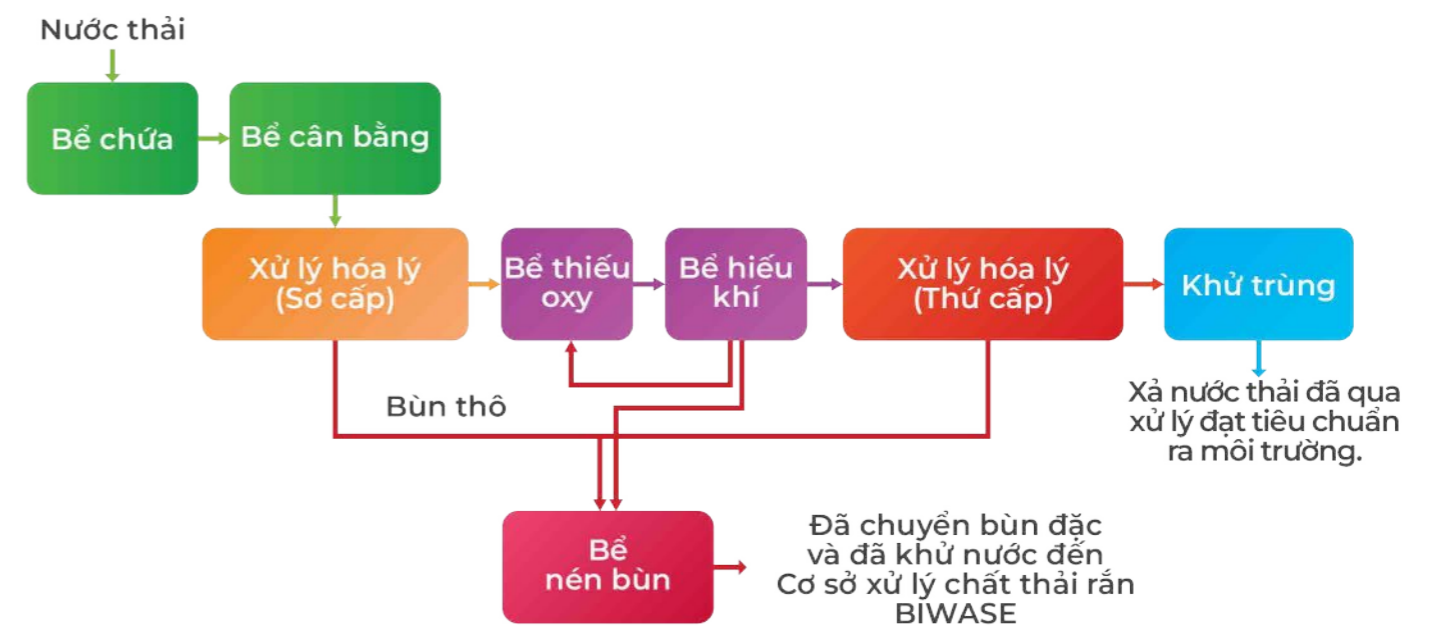
Năm 2024, **BECAMEX GROUP** đã xử lý khoảng 11,87 triệu mét khối nước thải từ các doanh nghiệp thuê, tăng đáng kể 29% so với năm 2023. Điều này tương đương với việc bổ sung thêm 2,6 triệu mét khối nước thải được xử lý đạt quy chuẩn và xả thải an toàn ra nguồn tiếp nhận, qua đó đóng góp tích cực vào quản lý bền vững tài nguyên nước. Lượng bùn thải cũng tăng mạnh lên 3.819 tấn, tăng hơn 71% so với cùng kỳ, do khối lượng xử lý cao hơn và việc áp dụng các quy trình quản lý bùn thải nghiêm ngặt hơn. Toàn bộ bùn thải được làm đặc và tách nước trước khi chuyển giao cho cơ sở xử lý chất thải rắn được cấp phép của BIWASE để xử lý và tiêu hủy an toàn, đúng quy định.

Năm 2025, hơn 12,13 triệu mét khối nước thải phát sinh từ các doanh nghiệp thuê đã được xử lý, duy trì ở mức cao tương đương năm 2024 và phản ánh sự gia tăng liên tục của lưu lượng nước thải công nghiệp tại các KCN. Ngược lại, lượng bùn thải giảm xuống còn khoảng 1.022 tấn, tương đương mức giảm 27% so với năm 2024. Sự sụt giảm này cho thấy những cải thiện trong hiệu quả xử lý, các biện pháp giảm thiểu bùn thải và tối ưu hóa quy trình tại nhiều nhà máy, mặc dù công suất xử lý nước thải vẫn được duy trì ổn định. Quan trọng hơn, việc tối ưu hóa này đã mang lại mức tiết kiệm chi phí vận hành đáng kể, cụ thể là thông qua việc giảm lượng hóa chất sử dụng và cắt giảm chi phí xử lý cũng như vận chuyển bùn thải.

Nhìn chung, giai đoạn 2023–2025 cho thấy xu hướng mở rộng công suất và nâng cao mức độ trưởng thành trong vận hành của hệ thống quản lý nước thải thuộc **BECAMEX GROUP**. Trong khi khối lượng nước thải được xử lý tăng mạnh từ năm 2023 và duy trì ở mức cao trong giai đoạn 2024–2025, lượng bùn thải đạt đỉnh vào năm 2024 trước khi giảm trong năm 2025, cho thấy hiệu quả môi trường được cải thiện và việc quản lý tài nguyên ngày càng hiệu quả hơn trên toàn hệ thống xử lý.

BECAMEX GROUP ưu tiên quản lý tài nguyên nước có trách nhiệm và phát triển bền vững môi trường trong toàn bộ hoạt động. Tập đoàn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Việt Nam, đặc biệt là QCVN 40:2025/BTNMT. Điều này bao gồm việc quản lý chặt chẽ tài nguyên nước và các thông số ô nhiễm. Để bảo đảm tuân thủ đầy đủ, **BECAMEX GROUP** thực hiện các đánh giá chuyên sâu và tham vấn các bên liên quan nhằm xác lập giới hạn xả thải đối với các thông số chính, bao gồm tổng chất rắn lơ lửng (TSS), nhu cầu oxy hóa học (COD), pH, nhu cầu oxy sinh hóa (BOD) và amoni (NH₄⁺).

Những nỗ lực này thể hiện cam kết liên tục của chúng tôi đối với **SDG 6 (Nước Sạch và Vệ sinh)** và **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất có Trách nhiệm)**. Chúng tôi tiếp tục thúc đẩy sử dụng nước bền vững, xử lý nước thải đúng quy định và quản lý bùn thải có trách nhiệm, đồng thời nhận thức rõ rằng việc cải thiện hiệu quả môi trường và quản trị tài nguyên luôn là một quá trình liên tục.



Các Bước Xử lý Nước thải Điển hình tại các KCN do **BECAMEX GROUP** Vận hành



BECAMEX GROUP tiếp tục hỗ trợ và tạo điều kiện để các doanh nghiệp đang hoạt động trong các KCN nâng cao hiệu quả hoạt động môi trường. Trong năm qua, các doanh nghiệp trong hệ thống KCN của chúng tôi đã điều chỉnh và vận hành hệ thống xử lý nước thải phù hợp với QCVN 40:2025/BTNMT. Chúng tôi đánh giá cao cam kết của các doanh nghiệp trong việc bảo vệ và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên nước, cũng như tinh thần chủ động thực hiện trách nhiệm đối với môi trường. Những nỗ lực này không chỉ góp phần thúc đẩy các Mục Tiêu Phát Triển Bền Vững mà còn giúp đảm bảo tuân thủ các yêu cầu ngày càng khắt khe của các thị trường quốc tế trọng điểm như châu Âu, Hoa Kỳ, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Để duy trì các tiêu chuẩn môi trường ở mức cao nhất, **BECAMEX GROUP** liên tục giám sát chất lượng nước thải sau xử lý do các doanh nghiệp xả thải, bảo đảm tuân thủ nghiêm ngặt quy định pháp luật và hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững dài hạn tại tất cả các KCN.



Nhà máy xử lý nước thải Mỹ Phước 3.4 năm 2025 (ảnh chụp từ trên cao)

05.1.2. Quản lý Chất thải

Trong giai đoạn 2023–2025, **BECAMEX GROUP** ghi nhận xu hướng gia tăng rõ rệt về tổng lượng chất thải rắn phát sinh, phản ánh sự mở rộng hoạt động và mức độ khai thác hạ tầng công nghiệp ngày càng cao. Tổng lượng chất thải rắn tăng từ 927 tấn năm 2023 lên 1.196 tấn năm 2024, tương đương mức tăng 29% so với cùng kỳ. Năm 2025, lượng chất thải rắn tiếp tục tăng lên 1.652,26 tấn, tương ứng mức tăng 38% so với năm 2024 và tăng 78% so với năm 2023.

Xu hướng tăng trưởng liên tục này cho thấy lượng chất thải phát sinh không chỉ biến động theo chu kỳ thường niên mà còn chịu tác động từ các yếu tố mang tính cấu trúc, như tỷ lệ lấp đầy cao hơn, sự mở rộng hoạt động công nghiệp và hành chính, cũng như việc gia tăng cung ứng dịch vụ trong các KCN.

Xét theo không gian địa lý, mức tăng có sự khác biệt giữa các khu vực:

- **Bàu Bàng** ghi nhận mức tăng mạnh nhất, từ khoảng 35 tấn năm 2023 lên 608,38 tấn năm 2025, cho thấy khả năng mở rộng đáng kể quy mô hoạt động hoặc phạm vi báo cáo chất thải được cải thiện.
- **Mỹ Phước** tăng từ 224 tấn trong cả hai năm 2023 và 2024 lên 350,88 tấn năm 2025, tương đương mức tăng 57% so với cùng kỳ, phù hợp với xu hướng gia tăng hoạt động công nghiệp.
- **Khu Liên Hợp** ghi nhận xu hướng giảm dần từ 834 tấn năm 2023 xuống còn 693 tấn năm 2025, cho thấy khả năng cải thiện hiệu quả vận hành, áp dụng biện pháp giảm thiểu chất thải hoặc sự phân bổ lại hoạt động sang các khu vực đô thị khác.



Tổng thể, xu hướng giai đoạn 2023–2025 phản ánh sự chuyển dịch từ mức tăng trưởng chất thải ở mức trung bình sang mức tăng nhanh hơn, nhấn mạnh sự cần thiết phải tăng cường các biện pháp giảm thiểu và phân loại chất thải, nâng cao giám sát cường độ phát sinh chất thải, ví dụ tính theo hecta đã lấp đầy hoặc theo từng doanh nghiệp thuê, đồng thời tích hợp các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn nhằm tách biệt tăng trưởng công nghiệp khỏi gia tăng phát sinh chất thải.

Cách tiếp cận quản lý chất thải này phù hợp với **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)** thông qua việc thúc đẩy các thực hành xử lý và tiêu hủy chất thải bền vững. Đồng thời, hoạt động này cũng góp phần thực hiện **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)** bằng cách giảm thiểu tác động môi trường của chất thải thông qua quản lý và xử lý có trách nhiệm. Thông qua các nỗ lực này, **BECAMEX GROUP** khẳng định cam kết đối với phát triển bền vững môi trường và tuân thủ quy định pháp luật.

	Chất thải rắn (tấn)		
	2023	2024	2025
KHU LIÊN HỢP	755	834	693
BÀU BÀNG	35 (ước tính)	43	608,38
THỚI HÒA	13	95	350,88
MỸ PHƯỚC	224	224	
TỔNG CỘNG	927	1.196	1.652,26

Khối lượng Chất thải Rắn

05.1.3. Quản lý Vật liệu

i. Tái chế Vật liệu

Trong khuôn khổ cam kết liên tục đối với phát triển bền vững và hành động ứng phó biến đổi khí hậu, **BECAMEX GROUP** tiếp tục triển khai các hoạt động chăm sóc và tỉa thưa cây xanh một cách có hệ thống tại các khu vực do Tập đoàn quản lý. Các hoạt động này tạo ra một lượng sinh khối đáng kể, bao gồm lá, cành và thân cây. Trước đây, phần lớn vật liệu này được để phân hủy tự nhiên ngoài môi trường, qua thời gian phát sinh KNK thông qua cả quá trình phân hủy hiếu khí và kỵ khí.

Nhận thức được các tác động môi trường liên quan, **BECAMEX GROUP** đã áp dụng một giải pháp tuần hoàn dựa vào tự nhiên bằng cách chuyển đổi sinh khối cây xanh thải bỏ thành dăm gỗ để phủ đất. Sinh khối này được phân hủy sinh học bởi các vi sinh vật. Thực hành này không chỉ giúp chuyển hướng chất thải hữu cơ khỏi quá trình phân hủy không kiểm soát mà còn mang lại nhiều lợi ích đồng thời, bao gồm cải thiện chất lượng đất, giảm phụ thuộc vào phân bón hóa học, tăng khả năng giữ ẩm, kiểm soát xói mòn và hạn chế cỏ dại một cách tự nhiên.



Chu trình Tái chế Sinh khối và Cải tạo Đất



Bảng dưới đây tóm tắt sản lượng sản xuất dăm gỗ và mức giảm phát thải Khí nhà kính (KNK) ước tính trong giai đoạn 2023–2025.

Năm	Sản lượng dăm gỗ (m ³)	Khối lượng dăm gỗ ước tính (tấn)	Lượng giảm phát thải KNK ước tính (tấn CO ₂ e)
2023	2.667	1.421	767 – 1.278
2024	4.034	2.150	1.161 – 1.935
2025	2.244	~1.195	645 – 1.074

Sản lượng Dăm gỗ và Mức Giảm Phát thải KNK Ước tính

Trong giai đoạn 2023–2024, sản lượng dăm gỗ tăng khoảng 51%, kéo theo mức tăng tương ứng khoảng 51–52% trong ước tính giảm phát thải KNK. Mức gia tăng đáng kể này phản ánh việc đẩy mạnh các hoạt động chăm sóc, tỉa thưa cây xanh và mở rộng áp dụng biện pháp phủ đất bằng dăm gỗ trên các khu vực do **BECAMEX GROUP** quản lý.

Năm 2025, sản lượng dăm gỗ giảm xuống còn 2.244 m³, tương đương khoảng 1.195 tấn, giảm 44% so với năm 2024 và giảm 16% so với năm 2023. Theo đó, lượng giảm phát thải KNK ước tính giảm xuống còn khoảng 645–1.074 tấn CO₂e. Sự sụt giảm này chủ yếu xuất phát từ việc giảm khối lượng hoạt động tỉa thưa và cắt tỉa cây xanh, thay vì do thu hẹp sáng kiến phủ đất bằng dăm gỗ. Quan trọng hơn, toàn bộ sinh khối phát sinh vẫn được chuyển đổi thành vật liệu phủ đất một cách nhất quán trong suốt năm.

Mặc dù khối lượng tuyệt đối trong năm 2025 thấp hơn, sáng kiến này vẫn tiếp tục mang lại lợi ích giảm nhẹ biến đổi khí hậu có thể định lượng được. Theo Hướng dẫn Kiểm kê KNK Quốc gia của IPCC(2023) và các tài liệu tham khảo liên quan, quá trình phân hủy tự nhiên của 1 tấn sinh khối gỗ có thể phát thải khoảng 1,8 tấn CO₂ theo thời gian. Việc sử dụng dăm gỗ để phủ đất ước tính có thể giảm 30–50% lượng CO₂ phát thải, tương đương tránh phát thải khoảng 0,5–0,9 tấn CO₂ trên mỗi tấn sinh khối, đồng thời phần lớn ngăn ngừa phát thải khí mê-tan CH₄ nhờ điều kiện phân hủy hiếu khí.

Trong giai đoạn 2023–2025, thực hành phủ đất bằng dăm gỗ của **BECAMEX GROUP** cho thấy đây là một giải pháp dựa vào tự nhiên có tính nhất quán và khả năng mở rộng, với các tác động tích cực sau:

- Giảm phát thải KNK thông qua việc tránh phân hủy tự nhiên không kiểm soát,
- Cải thiện chất lượng đất và tăng cường khả năng chống chịu của hệ sinh thái.
- Giảm thiểu nhu cầu xử lý và thải bỏ chất thải hữu cơ.
- Thúc đẩy cách tiếp cận kinh tế tuần hoàn trong quản lý cảnh quan.

Sáng kiến này đóng góp trực tiếp vào **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)** thông qua giảm nhẹ phát thải, đồng thời hỗ trợ **SDG 15 (Tài nguyên và Môi trường trên Đất liền)** bằng cách cải thiện chất lượng đất và tăng cường quản lý bền vững tài nguyên đất. Thông qua việc triển khai liên tục và định lượng minh bạch các lợi ích đạt được, **BECAMEX GROUP** tiếp tục khẳng định cam kết đối với quản lý môi trường có trách nhiệm và vận hành phù hợp với định hướng khí hậu.

05.1.4. Biến đổi Khí hậu

i. Quản lý Năng lượng và Tiêu thụ Điện

Tổng lượng tiêu thụ nhiên liệu và điện năng trong giai đoạn 2023–2025 được trình bày trong bảng dưới đây

Năm	Xăng (lít)	Dầu diesel (lít)	Điện năng (kWh)
2023	40.059	480.906	21.369.989,23
2024	55.068	775.287,94	20.511.965,00
2025	242.707,00	462.604,86	18.520.820

Tiêu thụ Năng lượng Hàng năm theo Nguồn (2023–2025)

Trong giai đoạn 2023–2024, **BECAMEX GROUP** ghi nhận mức giảm nhẹ trong tiêu thụ điện năng, từ 21,37 GWh xuống còn 20,51 GWh, tương đương mức cải thiện khoảng 4%. Sự sụt giảm này phản ánh những kết quả ban đầu từ các biện pháp nâng cao hiệu quả năng lượng, tối ưu hóa hệ thống điện và tăng cường kiểm soát vận hành.

Năm 2025, tiêu thụ điện năng giảm mạnh xuống còn 18,52 GWh, tương ứng:

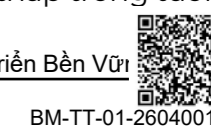
- Giảm 10% so với năm 2024;
- Giảm 13% so với năm 2023.

Mức giảm đáng kể này cho thấy sự chuyển dịch mang tính cấu trúc trong sử dụng năng lượng, có thể xuất phát từ việc tăng cường thực hành quản lý năng lượng, thay đổi cường độ hoạt động và sử dụng hạ tầng điện hiệu quả hơn. Xu hướng này thể hiện tiến triển rõ rệt trong việc tách biệt tăng trưởng hoạt động khỏi mức tiêu thụ điện năng.

Tổng thể, giai đoạn 2023–2025 cho thấy bức tranh tiêu thụ năng lượng mang tính đa chiều nhưng đang cải thiện. Mặc dù mức sử dụng nhiên liệu, đặc biệt là xăng, tăng trong năm 2025, việc giảm mạnh tiêu thụ điện năng và dầu diesel cho thấy những bước tiến hướng tới mô hình vận hành các-bon thấp hơn. Các xu hướng này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tiếp tục tối ưu hóa đội xe, chuyển đổi sang giải pháp vận tải sạch hơn và nâng cao hiệu quả năng lượng trong toàn bộ hoạt động.

Hồ sơ tiêu thụ năng lượng đang thay đổi của **BECAMEX GROUP** góp phần hỗ trợ các cam kết khí hậu dài hạn thông qua:

- Giảm tổng nhu cầu điện năng và lượng phát thải gián tiếp Phạm vi 2;
- Nâng cao hiệu quả sử dụng nhiên liệu và cải thiện công tác lập kế hoạch vận hành;
- Tạo nền tảng cho việc tích hợp các giải pháp năng lượng tái tạo và các-bon thấp trong tương lai.



Những nỗ lực này đóng góp trực tiếp vào **SDG 7 (Năng lượng Sạch và Giá thành Hợp lý)** thông qua nâng cao hiệu quả năng lượng và **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)** bằng cách giảm thiểu phát thải KNK và tăng cường khả năng chống chịu trước biến đổi khí hậu.

ii. Phát thải CO₂ Tương đương (CO₂e)

Phù hợp với cam kết của Chính phủ Việt Nam đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, được công bố tại COP26 năm 2021 và cụ thể hóa thông qua Quyết định số 896/QĐ-TTg năm 2022 phê duyệt Chiến lược Quốc gia về Biến đổi khí hậu, **BECAMEX GROUP** đã ưu tiên quản lý và giảm phát thải KNK là một cấu phần cốt lõi trong chiến lược phát triển bền vững của mình.

BECAMEX GROUP thực hiện tính toán và giám sát một cách hệ thống cả phát thải KNK Phạm vi 1 (trực tiếp) và Phạm vi 2 (gián tiếp) phát sinh từ các hoạt động vận hành. Kiểm kê KNK bao gồm phát thải từ đốt nhiên liệu, sử dụng dầu bôi trơn, quá trình xử lý nước thải, bón phân hữu cơ và tiêu thụ điện năng mua ngoài. Phát thải được lượng hóa theo đơn vị tấn CO₂e và được theo dõi hàng năm nhằm phục vụ đánh giá hiệu quả, phân tích xu hướng và xây dựng kế hoạch giảm thiểu.

Phát thải Phạm vi 1: Phát thải trực tiếp

Phát thải Phạm vi 1, phát sinh từ các nguồn do **BECAMEX GROUP** sở hữu hoặc kiểm soát, tăng nhẹ trong giai đoạn 2023–2024 trước khi giảm đáng kể vào năm 2025, phản ánh sự thay đổi trong cơ cấu tiêu thụ nhiên liệu và cường độ vận hành. Cụ thể:

- Tiêu thụ xăng tăng từ 40.059 lít năm 2023 lên 55.068 lít năm 2024, tương đương tăng 37%, sau đó tăng mạnh lên 242.707,00 lít năm 2025. Sự gia tăng này phản ánh mức độ phụ thuộc cao hơn vào phương tiện và thiết bị sử dụng xăng, có thể liên quan đến việc mở rộng hoạt động tại hiện trường, logistics và nhu cầu di chuyển.
- Tiêu thụ dầu diesel tăng đáng kể trong giai đoạn 2023–2024, tăng 61%, nhưng sau đó giảm mạnh xuống còn 462.604,86 lít năm 2025, tương đương giảm 40% so với năm 2024 và giảm 4% so với năm 2023. Điều này cho thấy khả năng giảm các hoạt động sử dụng nhiều diesel hoặc chuyển dịch khỏi máy móc chạy bằng dầu diesel.
- Tiêu thụ dầu bôi trơn có xu hướng tương tự, tăng từ 4.377 lít năm 2023 lên 5.497 lít năm 2024, tiếp tục tăng lên 6.364,00 lít năm 2025, cho thấy gia tăng hoạt động vận hành và nhu cầu bảo trì hệ thống kỹ thuật.



Do đó, tổng phát thải Phạm vi 1 tăng từ 1.536,5 tấn CO₂e năm 2023 lên 2.450,1 tấn CO₂e năm 2024, trước khi tăng lên 3.116,86 tấn CO₂e năm 2025.

- Phát thải từ dầu diesel tiếp tục là nguồn chính trong Phạm vi 1, tăng từ 1.301,1 tấn CO₂e năm 2023 lên 2.097,6 tấn CO₂e năm 2024, sau đó giảm mạnh xuống 1.234,47 tấn CO₂e năm 2025, phù hợp với xu hướng giảm sử dụng diesel.
- Phát thải từ xăng tăng từ 93,7 tấn CO₂e năm 2023 lên 128,8 tấn CO₂e năm 2024 và tiếp tục tăng lên 547,65 tấn CO₂e năm 2025, cho thấy sự chuyển dịch sang tiêu thụ nhiên liệu xăng.
- Phát thải từ xử lý nước thải tăng từ 129,7 tấn CO₂e năm 2023 lên 166,7 tấn CO₂e năm 2024. Năm 2025, tổng lượng phát thải đã được kiểm toán đạt 1.241,70 tấn CO₂e. Số liệu được tính theo phương pháp mới áp dụng trong kỳ báo cáo, có thể ảnh hưởng đến khả năng so sánh với các năm trước, đồng thời nâng cao độ chính xác, tính minh bạch và sự phù hợp với thông lệ quốc tế.
- Phát thải từ bón phân hữu cơ, được ghi nhận từ năm 2024, đóng góp 41,9 tấn CO₂e năm 2024 và tăng lên 75,61 tấn CO₂e vào năm 2025, trái ngược với xu hướng sử dụng phân bón hóa học.

Phát thải Phạm vi 2: Phát thải gián tiếp từ điện năng

Phát thải Phạm vi 2, phát sinh từ điện năng mua ngoài, tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng phát thải KNK, mặc dù ghi nhận xu hướng giảm rõ rệt trong kỳ báo cáo.

Phát thải liên quan đến điện năng giảm từ 14.087,1 tấn CO₂e năm 2023 xuống 13.521,5 tấn CO₂e năm 2024, giảm 4%, và tiếp tục giảm mạnh xuống 12.208,9 tấn CO₂e năm 2025, giảm 13%. Mức giảm này tương ứng trực tiếp với xu hướng giảm tiêu thụ điện năng, từ 21,37 GWh năm 2023 xuống 20,51 GWh năm 2024 và 18,52 GWh năm 2025.

Sự sụt giảm đáng kể trong năm 2025 phản ánh việc lắp đặt và vận hành hệ thống điện mặt trời áp mái tại Tòa nhà BECAMEX WTC Tower, giúp giảm phụ thuộc vào điện lưới và đóng góp trực tiếp vào việc giảm phát thải Phạm vi 2.

Tổng phát thải KNK

Do tác động tổng hợp của thay đổi trong Phạm vi 1 và Phạm vi 2, tổng phát thải KNK (Phạm vi 1 cộng Phạm vi 2):

- Tăng nhẹ từ 15.623,6 tấn CO₂e năm 2023 lên 15.971,6 tấn CO₂e năm 2024, tăng 2%;
- Sau đó giảm nhẹ xuống 15.325,8 tấn CO₂e năm 2025, tương đương giảm 4% so với năm 2024.



Mức giảm đáng kể trong năm 2025 phản ánh tác động kết hợp của việc giảm tiêu thụ điện năng nhờ triển khai năng lượng tái tạo tại chỗ, giảm sử dụng diesel và nâng cao hiệu quả vận hành. Các kết quả này cho thấy tiến triển cụ thể của **BECAMEX GROUP** trong việc thực hiện mục tiêu giảm phát thải và phù hợp với lộ trình phát thải ròng bằng “0” của Việt Nam.

Phạm vi	Nguồn	2023		2024		2025	
		Khối lượng	Phát thải CO ₂ tương đương (tấn)	Khối lượng	Phát thải CO ₂ tương đương (tấn)	Khối lượng	Phát thải CO ₂ tương đương (tấn)*
Phạm vi 1	1.1 Xăng (lít) Nhiên liệu	40.059	93,7	55.068	128,8	242.707,00	547,65
	1.2 Dầu diesel (lít) Nhiên liệu	480.906	1.301,1	775.287,94	2.097,6	462.604,86	1.234,47
	1.3 Dầu bôi trơn (lít) Bị oxy hóa trong quá trình vận hành động cơ	4.377	12	5.497	15,1	6.364,00	17,43
	1.4 Nước thải (m ³) Phát thải từ các quá trình sinh hóa	9.234.061	129,7	11.865.204	166,7	12.132.362,00	1.241,70
	1.5 Phân bón hữu cơ (kg) Phát thải từ quá trình sử dụng	-	-	223.813	41,9	391.676	75,61
Phạm vi 2**	2.1 Điện năng (kWh)	21.369.989,23	14.087,1	20.511.965,00	13.521,5	18.520.820	12.208,9
Tổng phát thải KNK			15.623,6		15,971,6		15.325,8
Bù đắp Phát thải KNK			39.196		43.999		47.354

Phạm vi 1 và Phạm vi 2 theo Nguồn (2023–2025)

*Phương pháp tính toán phát thải khí nhà kính (KNK) năm 2025 đã được cập nhật và đảm bảo độc lập.

**Đối với tính toán Phạm vi 2, hệ số phát thải KNK đối với điện lưới áp dụng cho năm 2023 là 0,6592 tCO₂/MWh, theo công bố của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 1726/BĐKH-PTC/BT, năm 2024). Đối với các năm 2024 và 2025, hệ số phát thải chính thức chưa được ban hành; do đó, việc tính toán được thực hiện dựa trên hệ số mới nhất hiện có (năm 2023).



iii. Lượng nước Đầu vào

BECAMEX GROUP ghi nhận tổng lượng nước đầu vào là 339.621 m³ trong năm 2025. Con số này thể hiện tổng khối lượng nước được khai thác và sử dụng, bao gồm cho hoạt động sản xuất, vệ sinh và các hoạt động vận hành khác của bộ phận hành chính tại các cơ sở.

Tổng lượng nước đầu vào được phân bổ tại ba địa điểm vận hành như sau:

Cơ sở	Bà Rịa	Mỹ Phước	Khu Liên Hợp	Tổng
Nước (m ³)	265.217	44.732	29.672	339.621

Lượng Nước Đầu vào theo Từng Cơ sở

iv. Cường độ Sử dụng Năng lượng

Trong kỳ báo cáo hiện tại, tổng mức tiêu thụ năng lượng (bao gồm điện, dầu diesel và xăng) đạt khoảng 91,57 tỷ kJ (91.568.529,74 MJ), thấp hơn so với khoảng 95,95 tỷ kJ (95.946.410,80 MJ) của năm 2023 và 104,19 tỷ kJ (104.189.402,20 MJ) của năm 2024. Với tổng doanh thu* lần lượt là 3.762 tỷ đồng và 6.343 tỷ đồng cho các năm 2024 và 2025, cường độ năng lượng tương ứng của năm 2025 là 14,4 MJ trên mỗi triệu đồng doanh thu, thấp hơn đáng kể so với mức 27,7 MJ trên mỗi triệu đồng của năm 2024. Chỉ số này cung cấp cơ sở quan trọng để đánh giá hiệu quả vận hành và theo dõi tiến độ tách rời tăng trưởng doanh thu khỏi mức độ sử dụng tài nguyên. Việc chuẩn hóa hiệu suất theo cách này cho phép tổ chức đánh giá tác động của các sáng kiến tiết kiệm năng lượng và xác định các khu vực vận hành có mức tiêu thụ năng lượng cao. Mặc dù tỷ lệ này vẫn ở mức thuận lợi so với các ngành có cường độ năng lượng cao, việc tiếp tục giảm chỉ số này vẫn là một ưu tiên chiến lược nhằm tối ưu hóa chi phí và tăng cường sự phù hợp với các cam kết ESG dài hạn.

*Nguồn: Theo Số liệu BCTC Tổng hợp 2025.



05.2. Định Hướng Phát Triển Bền Vững của BECAMEX GROUP: Thúc đẩy Chuyển dịch sang Năng lượng Tái tạo thông qua BV POWER và VSSES

Với hơn 30 năm kinh nghiệm trong phát triển hạ tầng công nghiệp, đô thị và logistics, cùng mạng lưới 28 KCN tại 14 tỉnh, thành phố (bao gồm 20 KCN VSIP), **BECAMEX GROUP** tiếp tục đổi mới mô hình phát triển nhằm đáp ứng yêu cầu của giai đoạn tăng trưởng mới. Trên nền tảng đó, **BECAMEX GROUP** từng bước phát triển các KCN thế hệ mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh và trên cả nước nâng cấp công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và hướng tới phát triển bền vững.

Trong quá trình chuyển đổi này, **BECAMEX GROUP** là một trong những đơn vị tiên phong áp dụng mô hình KCN sinh thái, hợp tác với Ngân hàng Thế giới để phát triển mô hình EIP 2.0, một mô hình tiên phong tại Việt Nam đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và nhấn mạnh các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải các-bon và sử dụng năng lượng tái tạo. Đây là bước tiến quan trọng trong việc cụ thể hóa định hướng tăng trưởng xanh và chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn thành các hành động thực tiễn.

Nhận thức rõ vai trò then chốt của năng lượng tái tạo trong việc giảm áp lực lên lưới điện quốc gia và hỗ trợ các mục tiêu phát triển bền vững, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Becamex-VSIP (BV Power) và Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng Thông minh Việt Nam-Singapore (VSSES) đã và đang tích cực triển khai các giải pháp năng lượng sạch và thông minh trong hệ sinh thái KCN của **BECAMEX GROUP**. Các hoạt động tập trung vào điện mặt trời, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và chuyển đổi số trong quản lý và vận hành năng lượng, góp phần phát triển các KCN thông minh và xanh. Thông qua các nỗ lực này, BV Power và VSSES hỗ trợ thực hiện chiến lược phát triển bền vững của **BECAMEX GROUP**, đồng thời tăng cường khả năng thu hút dòng vốn đầu tư xanh trong giai đoạn tiếp theo.

Chiến lược năng lượng của **BECAMEX GROUP** được xây dựng trên cơ sở đa dạng hóa nguồn cung năng lượng và tối ưu hóa hiệu quả vận hành, trong đó các giải pháp năng lượng tái tạo và năng lượng sạch giữ vai trò trung tâm. Hệ thống năng lượng bền vững được phát triển dựa trên năm trụ cột chính: Lưới điện quốc gia, Trang trại điện mặt trời, Điện mặt trời áp mái, Nhà máy điện đồng phát sử dụng LNG và Hệ thống lưu trữ năng lượng bằng pin.

05.2.1. Mô hình Triển khai các Giải pháp Năng lượng Xanh trong Khu Công nghiệp

Mô hình cung cấp điện xanh do **BECAMEX GROUP**, BV Power và VSSES triển khai được thiết kế theo cách tiếp cận đa nguồn và linh hoạt, nhằm tối đa hóa việc sử dụng năng lượng tái tạo. Mô hình này bảo đảm nguồn cung điện ổn định, hiệu quả và bền vững cho các KCN, đồng thời đóng góp vào mục tiêu mở rộng khả năng tiếp cận nguồn năng lượng sạch và tin cậy theo **SDG 7 (Năng lượng Sạch và Giá thành Hợp lý)**.

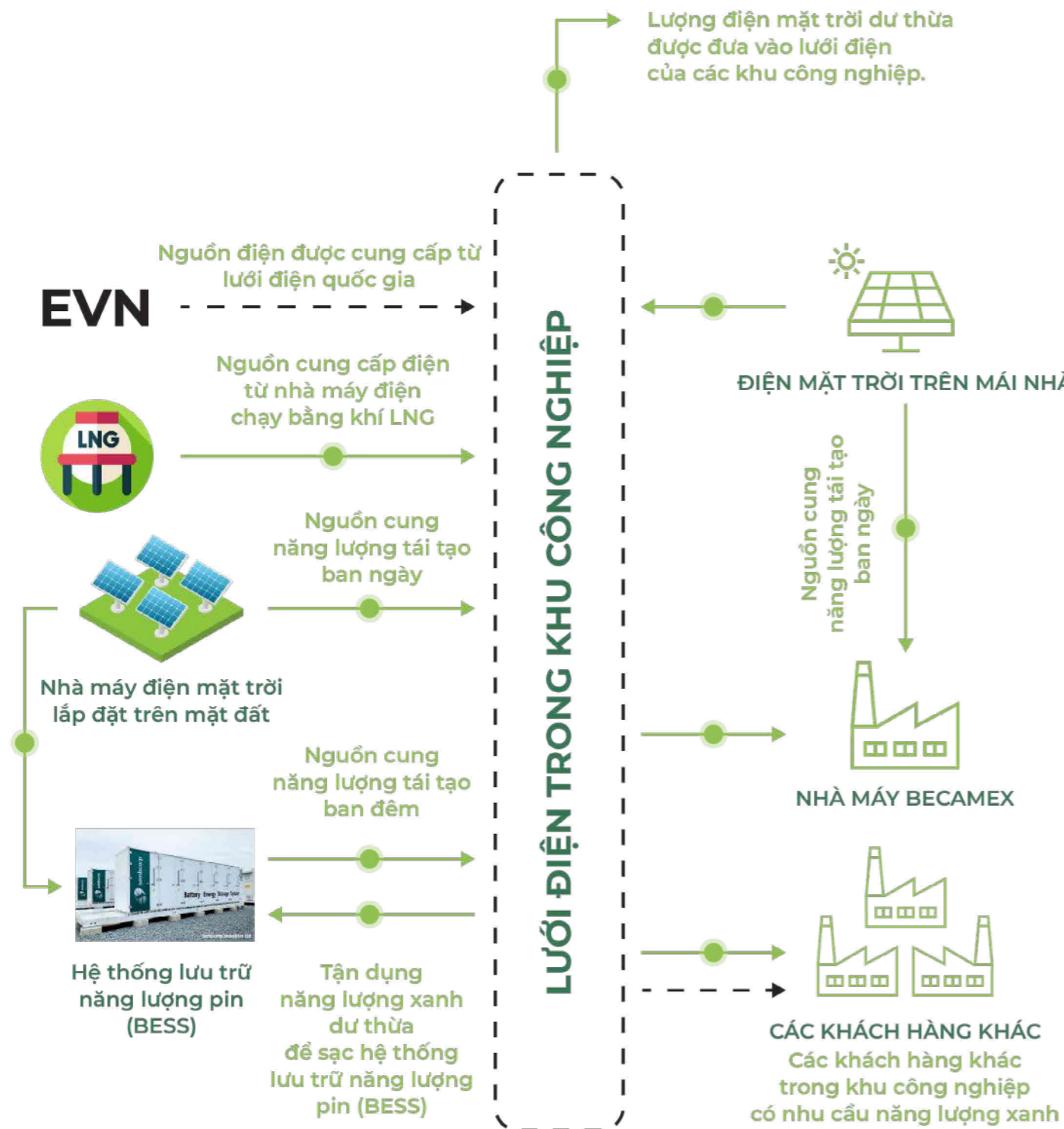
Hệ thống tích hợp Lưới điện quốc gia, Trang trại điện mặt trời, Điện mặt trời áp mái, Nhà máy điện đồng phát sử dụng LNG và Hệ thống lưu trữ năng lượng bằng pin thông qua mạng lưới điện nội KCN, hình thành một hạ tầng năng lượng hiện đại và linh hoạt, phù hợp với **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)**. Trong quá trình vận hành ban ngày, điện mặt trời được ưu tiên sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất; phần năng lượng tái tạo dư thừa được lưu trữ trong hệ thống BESS hoặc phân phối cho các doanh nghiệp khác trong KCN có nhu cầu sử dụng năng lượng xanh. Cách tiếp cận này thúc đẩy sử dụng tài nguyên hiệu quả và có trách nhiệm, phù hợp với **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)**.

Vào ban đêm hoặc trong các giai đoạn phụ tải cao điểm, Hệ thống lưu trữ năng lượng bằng pin và Nhà máy điện đồng phát sử dụng LNG đóng vai trò hỗ trợ quan trọng trong việc cân bằng phụ tải điện, bảo đảm độ tin cậy của hệ thống và duy trì hoạt động sản xuất liên tục. Điều này góp phần tăng cường khả năng chống chịu tổng thể của hạ tầng năng lượng trong KCN. Bên cạnh đó, nhiệt lượng phát sinh trong quá trình vận hành nhà máy điện đồng phát LNG được cung cấp cho các nhà máy trong KCN có nhu cầu sử dụng năng lượng nhiệt, qua đó tối ưu hóa hiệu quả sử dụng năng lượng và tạo thêm một giải pháp cộng sinh công nghiệp, phù hợp với **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)**.

Thông qua mô hình này, các nhà máy trong các KCN của **BECAMEX GROUP** và các đơn vị thành viên có thể linh hoạt tiếp cận các nguồn năng lượng tái tạo, giảm phụ thuộc vào lưới điện quốc gia, tối ưu hóa chi phí năng lượng và từng bước giảm phát thải KNK, đóng góp trực tiếp vào mục tiêu giảm nhẹ biến đổi khí hậu theo **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)**. Đồng thời, mô hình này tạo nền tảng cho việc chia sẻ năng lượng xanh trong nội bộ KCN, hỗ trợ phát triển các KCN thông minh và sinh thái, đồng thời phù hợp với mục tiêu xây dựng các đô thị và cộng đồng bền vững theo **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)**.



MÔ HÌNH HỆ THỐNG CUNG CẤP ĐIỆN XANH CHO KHU CÔNG NGHIỆP



05.2.2. Chứng chỉ Năng lượng Tái tạo Quốc tế (I-REC): Giải pháp Toàn diện cho Doanh nghiệp

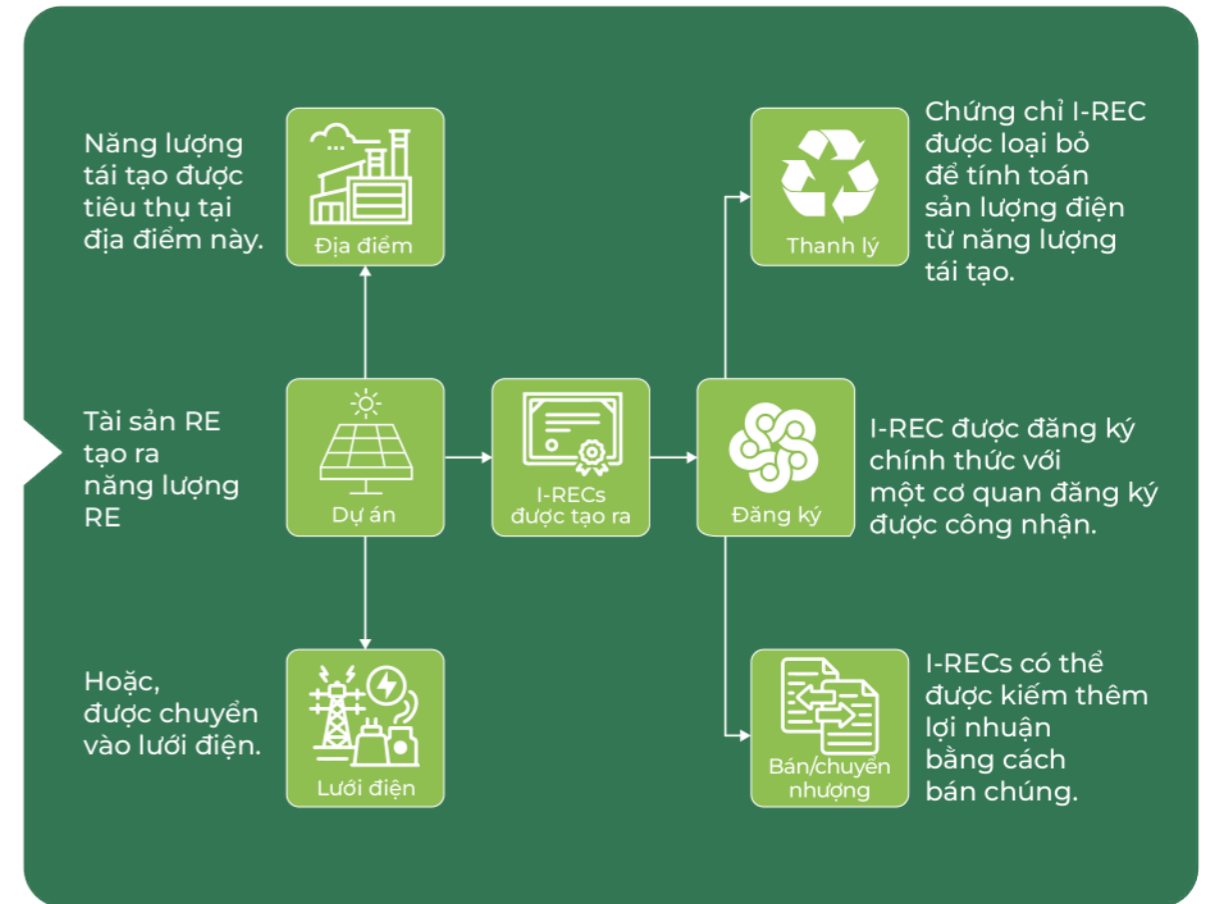
CHỨNG CHỈ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO QUỐC TẾ (I-RECS)

Chứng chỉ I-REC là một công cụ giao dịch chứng nhận các đặc tính năng lượng sạch của điện năng tái tạo. Nó cấp cho người sở hữu quyền hợp pháp để sử dụng năng lượng tái tạo từ một nguồn cụ thể.

1 I-REC = 1 MWh năng lượng được sản xuất từ các nguồn năng lượng tái tạo

Tín chỉ năng lượng tái tạo có thể được tạo ra từ nhiều dự án khác nhau, bao gồm:

- Năng lượng gió
- Địa nhiệt
- Năng lượng mặt trời
- Nhiên liệu sinh học



05.2.3. Trung Tâm Điều Khiển Giám Sát & Vận Hành (OCC)

HỆ THỐNG GIÁM SÁT VSSES

Trực quan hóa dữ liệu - Các tính năng chính



1 Điều hướng bản đồ

Người dùng quản lý nhiều tài sản có thể khám phá chúng trên bản đồ toàn cầu, truy cập chi tiết từng hệ thống chỉ với một cú nhấp chuột.

2 Tổng hợp các cảnh báo

Tất cả các cảnh báo đều được phân loại là nhỏ, lớn hoặc nghiêm trọng, và mỗi cảnh báo đều được theo dõi cho đến khi được giải quyết và ghi nhận đầy đủ.

3 Thống kê bền vững

Nền tảng này ước tính mức giảm phát thải carbon và các lợi ích môi trường tương đương đạt được từ việc sản xuất năng lượng của tài sản này.

Bên cạnh việc cung cấp năng lượng sạch, năng lượng nhiệt và tối ưu hóa chi phí điện, chúng tôi còn hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đăng ký và sử dụng Chứng chỉ Năng lượng Tái tạo Quốc tế I-REC, qua đó tạo điều kiện xác minh minh bạch nguồn điện tái tạo được sử dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

I-REC là hệ thống chứng chỉ được công nhận quốc tế, trong đó mỗi chứng chỉ đại diện cho một megawatt giờ điện được sản xuất từ nguồn năng lượng tái tạo. Các chứng chỉ này có thể được phát hành cho nhiều loại hình dự án năng lượng tái tạo khác nhau, bao gồm điện mặt trời, điện gió, địa nhiệt và năng lượng sinh học, bất kể điện năng được tiêu thụ tại chỗ hay cung cấp lên lưới điện quốc gia. Sau khi được phát hành và đăng ký, I-REC có thể được giao dịch, chuyển nhượng hoặc hủy để ghi nhận và xác nhận việc sử dụng điện tái tạo của doanh nghiệp tại một địa điểm cụ thể.

Trong bối cảnh các tiêu chuẩn ESG toàn cầu và yêu cầu giảm phát thải ngày càng nghiêm ngặt, I-REC đóng vai trò là công cụ xác minh đáng tin cậy, giúp doanh nghiệp chứng minh việc sử dụng điện tái tạo một cách minh bạch và được công nhận quốc tế. Điều này hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các UN SDGs, đặc biệt là **SDG 7 (Năng lượng Sạch và Giá thành Hợp lý)**, **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** và **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)**.

Ngoài các lợi ích môi trường, việc sử dụng I-REC còn giúp doanh nghiệp:

- Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế và đáp ứng yêu cầu của các tập đoàn đa quốc gia cũng như chuỗi cung ứng toàn cầu;
- Tiếp cận các cơ hội tài chính xanh, bao gồm các khoản vay ưu đãi và quỹ đầu tư bền vững;
- Gia tăng giá trị thương hiệu và củng cố niềm tin của khách hàng thông qua cam kết rõ ràng đối với phát triển bền vững.

Thông qua việc tích hợp các giải pháp năng lượng tái tạo cùng với chứng chỉ I-REC, **BECAMEX GROUP** và các đơn vị thành viên hỗ trợ doanh nghiệp tối ưu hóa hiệu quả vận hành, giảm phát thải và từng bước hướng tới tăng trưởng phát triển bền vững dài hạn.

Trung tâm Điều hành OCC sử dụng công nghệ số và hệ thống SCADA tiên tiến để giám sát và quản lý hệ thống năng lượng theo thời gian thực, cho phép theo dõi từ xa 24 giờ mỗi ngày, 7 ngày mỗi tuần đối với các dự án điện mặt trời. Thông qua nền tảng giám sát tập trung, doanh nghiệp có thể theo dõi tình trạng vận hành của từng hệ thống, kịp thời phát hiện và xử lý các bất thường, đồng thời tối ưu hóa hiệu suất và bảo đảm tính ổn định, tin cậy trong suốt vòng đời dự án.

Hệ thống OCC cung cấp các chức năng giám sát toàn diện, bao gồm theo dõi sản lượng điện theo ngày, tháng và năm; phân tích hiệu suất trong toàn bộ vòng đời; và tự động tính toán lượng giảm phát thải CO₂ hoặc quy đổi tương đương theo số lượng “cây xanh được trồng” dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, OCC hỗ trợ cảnh báo sự cố theo thời gian thực, cập nhật phần mềm từ xa cho inverter và thiết bị giám sát, cũng như so sánh hiệu suất giữa các hệ thống trong cùng khu vực. Điều này cho phép nhận diện sớm thiết bị hoạt động kém hiệu quả hoặc các sự cố tiềm ẩn, thậm chí trước khi phát sinh cảnh báo chính thức.

Được phát triển trên nền tảng công nghệ của các nhà cung cấp giải pháp năng lượng tái tạo uy tín, hệ thống OCC có giao diện trực quan, thân thiện với người dùng và cung cấp dữ liệu vận hành chính xác, minh bạch. Qua đó, doanh nghiệp có thể nâng cao hiệu quả quản lý năng lượng, giảm thiểu rủi ro gián đoạn sản xuất và tối ưu hóa chi phí vận hành dài hạn.



05.3. Kết quả Triển khai

05.3.1. Hiệu quả Năng lượng và Tác động Môi trường

05.3.1.1. Tổng Sản lượng Điện Mặt trời Áp mái được Tiêu thụ

Tổng sản lượng điện tiêu thụ từ các hệ thống điện mặt trời áp mái ghi nhận mức tăng trưởng ổn định trong giai đoạn 2023–2025. Sản lượng đạt 60.035 MWh năm 2023, tăng lên 66.746 MWh năm 2024, tương đương mức tăng 11,2% so với cùng kỳ, và tiếp tục tăng lên 71.835 MWh năm 2025, tăng 7,6% so với năm 2024. Tính chung trong ba năm, sản lượng điện mặt trời áp mái tiêu thụ tăng gần 19,6%.

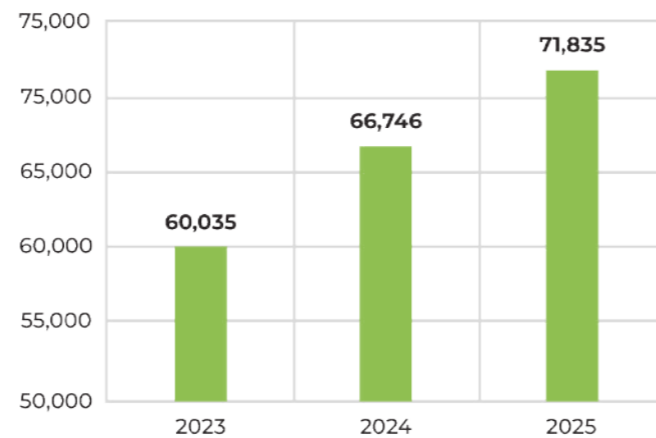
Xu hướng tích cực này cho thấy cam kết liên tục của doanh nghiệp trong việc mở rộng sử dụng năng lượng tái tạo. Điều này phù hợp với trụ cột Môi trường trong ESG và đóng góp trực tiếp vào **SDG 7 (Năng lượng Sạch và Giá thành Hợp lý)** và **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)**.

05.3.1.2. Giá trị Tiết kiệm từ Hệ thống Điện Mặt trời

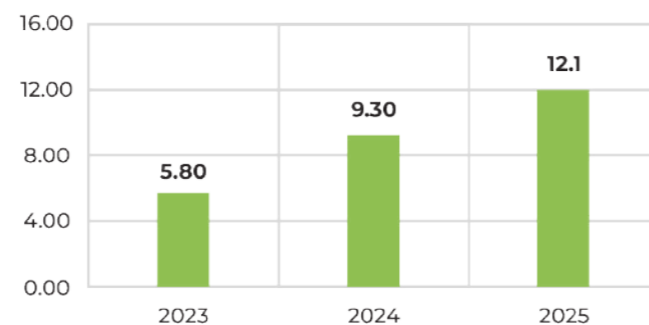
Giá trị tiết kiệm chi phí từ hệ thống năng lượng mặt trời ghi nhận mức tăng đáng kể trong kỳ báo cáo. Năm 2023, tổng giá trị tiết kiệm đạt 5,80 tỷ đồng, tăng lên 9,30 tỷ đồng năm 2024, tương đương mức tăng khoảng 60,3% so với cùng kỳ, và đạt 12,1 tỷ đồng năm 2025, tăng thêm khoảng 30,1% so với năm 2024. Tính lũy kế, tổng giá trị tiết kiệm đã tăng hơn gấp đôi, với mức tăng tổng thể khoảng 108,6% trong giai đoạn 2023–2025.

Những kết quả này cho thấy lợi ích kinh tế rõ rệt từ các khoản đầu tư vào năng lượng tái tạo, đồng thời củng cố trụ cột Quản trị trong ESG thông qua quản lý tài nguyên hiệu quả và đóng góp vào **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** và **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)**.

Tổng Sản lượng Điện Tiêu thụ (MWh)

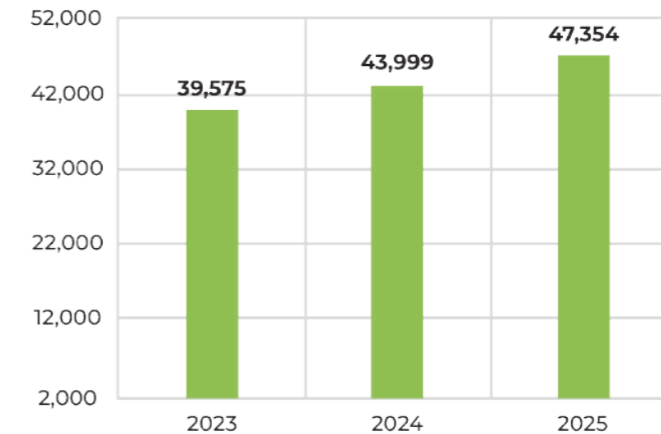


Tiết kiệm từ Hệ thống Điện Mặt trời (Tỷ Đồng)



05.3.1.3. Giảm Phát thải CO₂

Giảm Phát thải CO₂ (Tấn)*



Việc sử dụng các hệ thống điện mặt trời áp mái đã mang lại mức giảm phát thải CO₂ ổn định trong giai đoạn 2023–2025. Lượng phát thải được giảm từ 39.575 tấn năm 2023 lên 43.999 tấn năm 2024, tương đương mức tăng khoảng 11,2%, và tiếp tục đạt 47.354 tấn năm 2025, tăng khoảng 7,6% so với cùng kỳ. Tính chung trong ba năm, mức giảm phát thải CO₂ đã cải thiện gần 19,6%, cho thấy hiệu quả môi trường rõ rệt của chương trình điện mặt trời áp mái.

Kết quả này góp phần củng cố trụ cột Môi trường trong ESG và đóng góp trực tiếp vào **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)**, đồng thời hỗ trợ **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)**.

* [Lượng khí thải nhà kính được tính dựa trên Kết quả tính toán hệ số phát thải của lưới điện Việt Nam năm 2023 là 0,6592 tCO₂/MWh, do Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng, công bố ngày 03 tháng 12 năm 2024 số 1726/BĐKH-PTCBT].

05.3.2. Các Dự án Đã Triển khai

Với định hướng đơn giản hóa giải pháp, chuẩn hóa quy trình và tối ưu hóa hiệu quả đầu tư, **BECAMEX GROUP**, phối hợp cùng BV Power và VSSES, đã và đang phát triển, triển khai các giải pháp điện mặt trời áp mái cho khách hàng thương mại và công nghiệp trên toàn quốc. Cách tiếp cận này giúp doanh nghiệp tiếp cận nguồn năng lượng sạch, ổn định và tiết kiệm chi phí, qua đó hỗ trợ mở rộng sử dụng năng lượng tái tạo, phù hợp với **SDG 7 (Năng lượng Sạch và Giá thành Hợp lý)**.

Đến nay, các dự án điện mặt trời áp mái đã được triển khai tại 11 tỉnh, thành phố, với hơn 85 dự án và tổng công suất lắp đặt khoảng 100 MWp. Việc mở rộng trên nhiều địa bàn cho thấy nỗ lực liên tục trong đầu tư hạ tầng năng lượng phân tán, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp hiện đại, hiệu quả và bền vững, phù hợp với **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)**.



Bên cạnh lợi ích về hiệu quả năng lượng, các dự án điện mặt trời áp mái còn đóng vai trò quan trọng trong việc giảm phát thải KNK, hỗ trợ doanh nghiệp từng bước giảm dấu chân các-bon trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)**. Đồng thời, việc tích hợp nguồn điện tái tạo vào các KCN góp phần hình thành không gian sản xuất thân thiện với môi trường, hỗ trợ phát triển mô hình KCN sinh thái và KCN thông minh, phù hợp với **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)**.

Với sự am hiểu sâu sắc thị trường trong nước, năng lực triển khai đã được kiểm chứng và cam kết về chất lượng tài sản cũng như an toàn vận hành, **BECAMEX GROUP**, BV Power và VSSES tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp trong hành trình chuyển dịch năng lượng. Thông qua các giải pháp điện mặt trời áp mái, các bên thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả và có trách nhiệm, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững dài hạn, phù hợp với **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)**.

ĐƠN GIẢN HÓA GIẢI PHÁP ĐIỆN MẶT TRỜI ÁP MÁI

Chúng tôi phát triển và triển khai các giải pháp điện mặt trời mái nhà cho khách hàng thương mại và công nghiệp (C&I) trên khắp Việt Nam.

Mở rộng phạm vi hoạt động địa lý của chúng tôi trên khắp Việt Nam

>85 Dự án

Tổng công suất hệ thống ĐMT
100 MWp

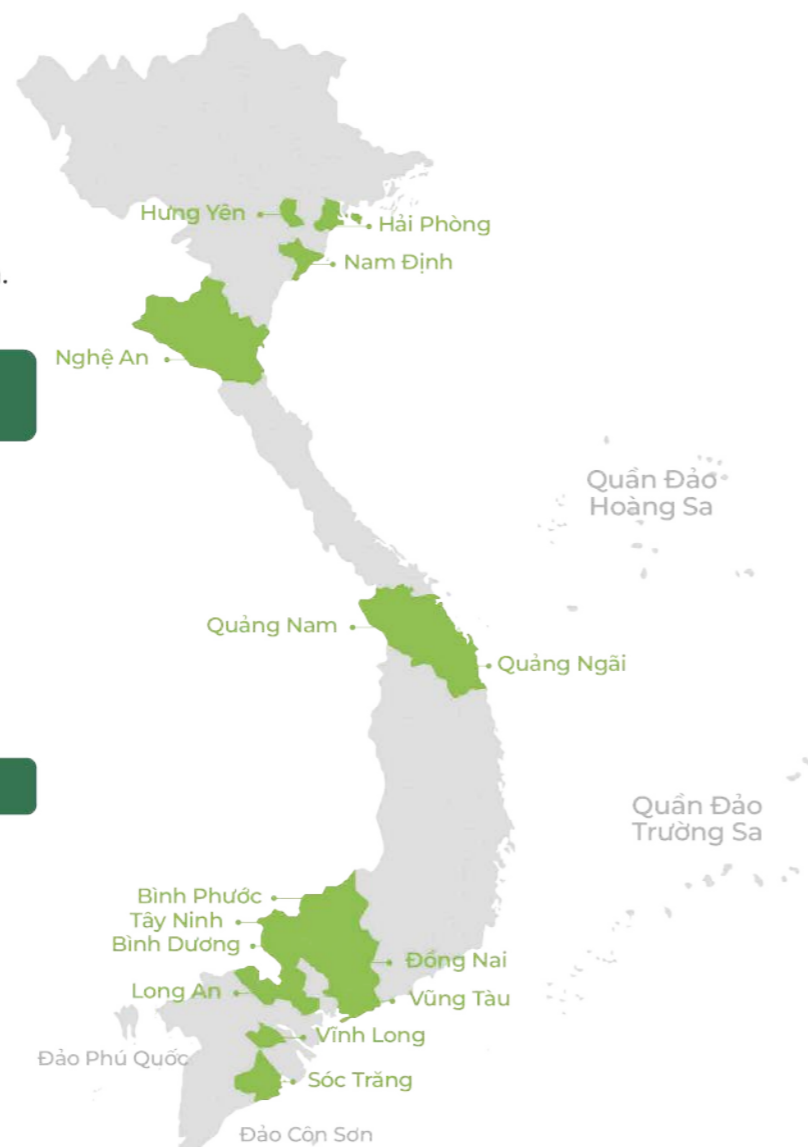
11 tỉnh thành

Chúng tôi tự hào

Am hiểu sâu sắc thị trường địa phương

Hồ sơ năng lực vững chắc

Đảm bảo chất lượng tài sản và an toàn vận hành



Hải Phòng, Việt Nam
Dung lượng hệ thống: 8,7 MWp



TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Dung lượng hệ thống: 1,9 MWp



Hải Phòng, Việt Nam
Dung lượng hệ thống: 2 MWp



TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Dung lượng hệ thống: 1,5 MWp



TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Dung lượng hệ thống: 583 kWp



TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Dung lượng hệ thống: 622 kWp



Nam Định, Việt Nam
Dung lượng hệ thống: 1,2 MWp



TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Dung lượng hệ thống: 636 kWp



05.3.3. Hạ tầng Trạm biến áp – Nền tảng cho Hệ sinh thái Năng lượng Xanh trong các Khu Công nghiệp

Nhằm bảo đảm cung cấp hạ tầng điện ổn định, tích hợp, hiện đại và an toàn, đồng thời chuẩn bị cho việc kết nối đồng bộ các dự án năng lượng tái tạo, BV Power đã đầu tư, xây dựng và trực tiếp vận hành hệ thống trạm biến áp tại các KCN trọng điểm, bao gồm KCN VSIP III và KCN Bàu Bàng 2. Hạ tầng này đóng vai trò then chốt trong việc bảo đảm phân phối điện tin cậy, nâng cao khả năng chống chịu trong vận hành và tạo điều kiện cho việc mở rộng dài hạn các giải pháp năng lượng sạch trong toàn bộ hệ sinh thái KCN của **BECAMEX GROUP**.



Trạm Biến áp 110/22kV Bàu Bàng 2 (2x63 MVA) – Ngày Vận hành Thương mại: 12/2024



Trạm Biến áp 110/22kV VSIP 3 (2x63 MVA) – Ngày Vận hành Thương mại: 06/2025

Hệ thống điện được thiết kế nhằm bảo đảm cung cấp nguồn điện ổn định và tin cậy, đáp ứng nhu cầu phát triển dài hạn của KCN. Đồng thời, hệ thống đã được chuẩn bị đầy đủ cho việc tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo và hệ thống lưu trữ năng lượng bằng pin, qua đó hỗ trợ các mô hình sản xuất bền vững và thân thiện với môi trường.

Các trạm biến áp được trang bị công nghệ từ các thương hiệu hàng đầu thế giới như ABB và Siemens, tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật châu Âu. Hệ thống phân phối điện hiện đại được thiết kế với tính linh hoạt và khả năng mở rộng cao, cho phép tích hợp liền mạch các nguồn năng lượng tái tạo như điện mặt trời áp mái và điện gió, đồng thời tối ưu hóa công tác quản lý và sử dụng năng lượng trong tương lai.



Bên cạnh hạ tầng vật lý, các trạm biến áp còn được trang bị hệ thống Giám sát, Điều khiển và Thu thập Dữ liệu SCADA tiên tiến cùng thiết bị bảo vệ hiện đại, góp phần nâng cao tính ổn định và độ tin cậy trong vận hành. Việc ứng dụng Hệ thống Quản lý Năng lượng và Hạ tầng Đo đếm Thông minh tiếp tục hỗ trợ tối ưu hóa tiêu thụ điện năng, giảm tổn thất điện năng và tăng cường tính minh bạch trong vận hành lưới điện.

Với việc đưa vào vận hành các trạm biến áp 110 kV tại VSIP III và Bàu Bàng, BV Power tiếp tục khẳng định năng lực đầu tư và vận hành hạ tầng điện hiện đại. Các trạm biến áp này tạo nền tảng kỹ thuật vững chắc cho việc đấu nối, tích hợp và mở rộng các dự án năng lượng tái tạo trong KCN. Hệ thống điện đồng bộ, ổn định và an toàn không chỉ đáp ứng nhu cầu sản xuất và phát triển dài hạn mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc hiện thực hóa tầm nhìn xây dựng hệ sinh thái năng lượng xanh, thông minh và bền vững, phù hợp với định hướng phát triển các KCN thế hệ mới tại Việt Nam.

Trên cơ sở hạ tầng này, BV Power và VSSES đã thiết lập cơ chế hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp trong KCN, hình thành mô hình hợp tác ba bên bền vững nhằm thúc đẩy chuyển dịch năng lượng xanh và phù hợp với định hướng phát triển dài hạn của các KCN sinh thái và KCN thông minh. Theo mô hình này:

- **BV Power** giữ vai trò nhà đầu tư, cung cấp và vận hành hạ tầng điện tin cậy.
- **VSSES** đảm nhiệm vai trò phát triển và triển khai các giải pháp điện mặt trời và năng lượng thông minh.
- **Các doanh nghiệp trong KCN** là lực lượng tiên phong trong việc sử dụng điện xanh, từng bước giảm phát thải CO₂ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

05.3.4. Biên bản Ghi nhớ (MOU) và các Thỏa thuận Hợp tác



BV Power, VSSES và Kiswire Việt Nam Hợp tác Triển khai Dự án Điện Mặt trời Áp mái tại Nhà máy Kiswire, KCN VSIP III, trong đó Hệ thống được Đấu nối Trực tiếp vào Lưới điện Nội bộ của BV Power

Gần đây, BV Power và VSSES đã ký kết Biên bản Ghi nhớ với Quỹ Đầu tư SAM (Saigon Asset Management) nhằm nghiên cứu triển khai và ứng dụng các giải pháp năng lượng tái tạo cho Trung tâm Dữ liệu SAM Digital Hub tại KCN VSIP III. Việc ký kết Biên bản Ghi nhớ này đánh dấu bước khởi đầu quan trọng trong quá trình hợp tác, tạo nền tảng để VSSES phát huy kinh nghiệm và năng lực chuyên môn kỹ thuật trong phát triển và tích hợp các giải pháp năng lượng xanh. Sáng kiến này hướng tới mục tiêu giảm phát thải và từng bước tiến tới Net Zero trong các giai đoạn triển khai tiếp theo.

Hoạt động này phù hợp với **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)** và **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)**, khi thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ năng lượng sạch trong hệ thống hạ tầng số, một lĩnh vực ngày càng đóng vai trò then chốt trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ.



Đại diện BV Power và SAM tại Lễ Ký kết MOU

SAM Digital Hub là tổ hợp trung tâm dữ liệu quy mô lớn với diện tích khoảng 50 ha, công suất thiết kế 150 MW và tổng mức đầu tư dự kiến lên tới 1,5 tỷ USD, do SAM phát triển cùng các đối tác chiến lược. Dự án được thiết kế nhằm đáp ứng nhu cầu tăng trưởng nhanh chóng của nền kinh tế số Việt Nam, đồng thời từng bước xây dựng mô hình vận hành bền vững và có trách nhiệm với môi trường.

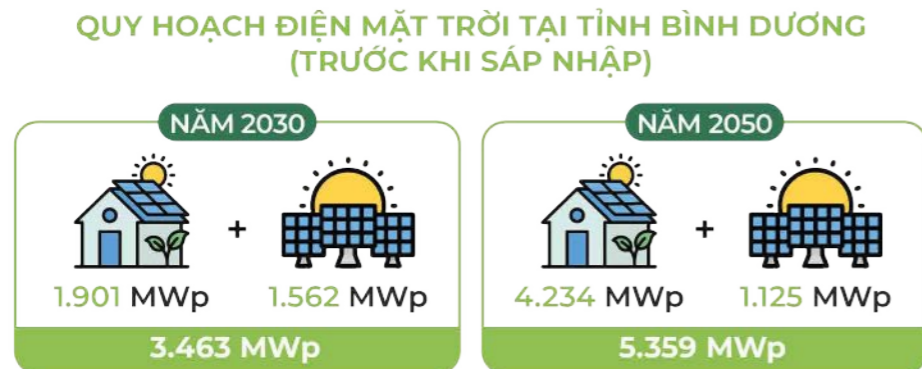
Thông qua Biên bản Ghi nhớ đã ký kết, các bên đã thiết lập nền tảng cho việc tích hợp năng lượng tái tạo vào hạ tầng trung tâm dữ liệu trong tương lai. Điều này góp phần thực hiện **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** và **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)** thông qua việc thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả và hỗ trợ các mục tiêu phát triển bền vững dài hạn.



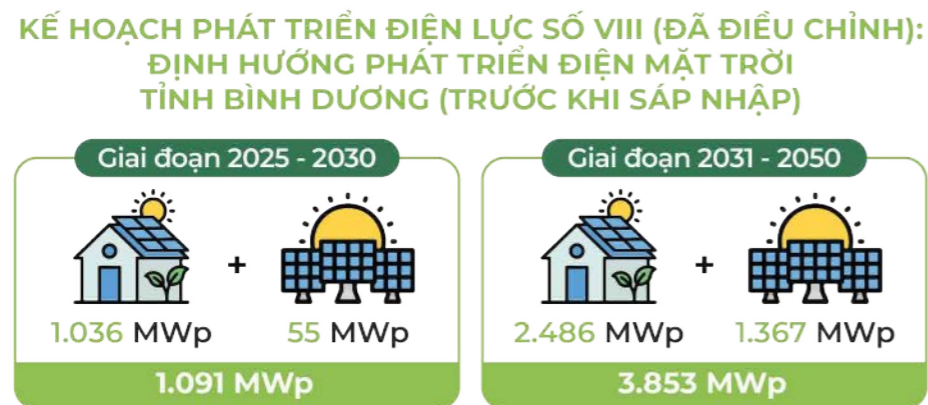
05.4. Lộ trình Phát triển Tương lai

05.4.1. Phát triển Trang trại Điện Mặt trời

Theo Mục C của Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050.



Theo Phụ lục II của Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch Phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050.



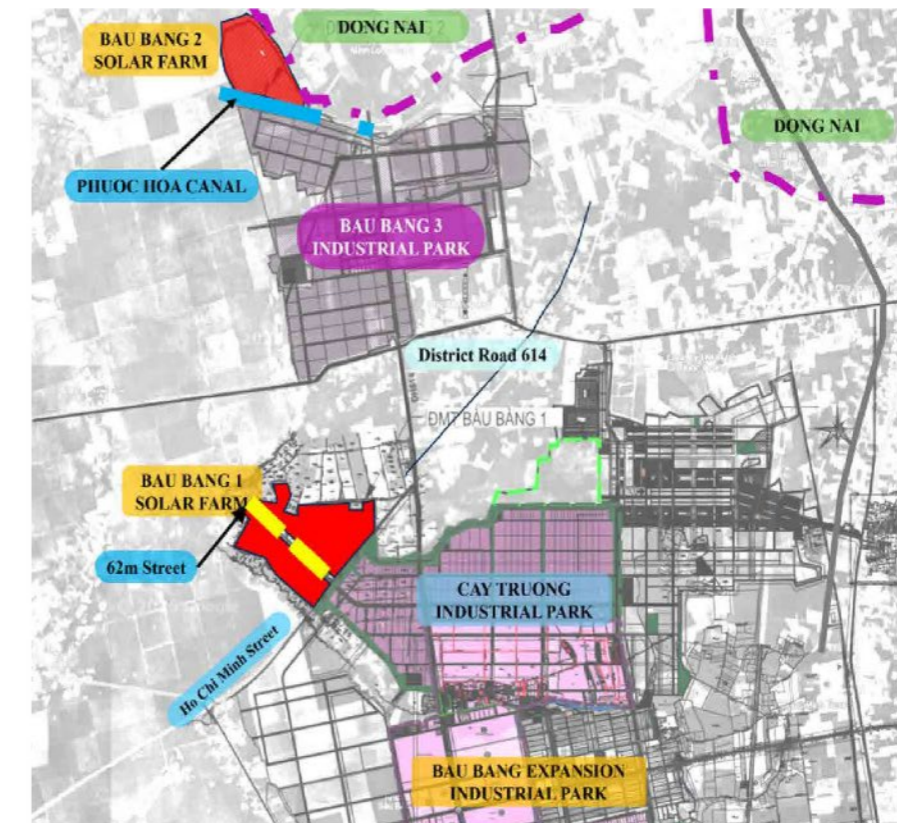
Các văn bản quy hoạch thể hiện rõ định hướng dài hạn đối với phát triển năng lượng tái tạo, tạo nền tảng quan trọng cho quá trình chuyển dịch năng lượng và giảm phát thải trong lĩnh vực công nghiệp.

Trên cơ sở định hướng phát triển này cùng tiềm năng sẵn có, **BECAMEX GROUP** đã xây dựng chiến lược phát triển các KCN thế hệ mới theo mô hình KCN sinh thái và KCN thông minh, phù hợp với tiêu chuẩn EIP 2.0. Các KCN như VSIP III, Bàu Bàng Mở rộng và Cây Trường được quy hoạch và phát triển với hạ tầng năng lượng sạch tích hợp, công nghệ số và các giải pháp vận hành hiệu quả. Cách tiếp cận này nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong giai đoạn mới, đồng thời nâng cao khả năng thu hút dòng vốn đầu tư chất lượng cao.

Định hướng phát triển này được cụ thể hóa thông qua quy hoạch khoảng 300 ha dành cho hai dự án điện mặt trời mặt đất, được thiết kế nhằm cung cấp nguồn điện tái tạo ổn định cho các KCN trọng điểm. Cụ thể:

- Dự án Điện mặt trời Bàu Bàng 1 được quy hoạch với tổng công suất lắp đặt khoảng 188,9 MWp, cung cấp điện cho KCN Bàu Bàng Mở rộng và KCN Cây Trường.
- Dự án Điện mặt trời Bàu Bàng 2 được quy hoạch với tổng công suất lắp đặt khoảng 104,6 MWp, tập trung cung cấp điện cho KCN Cây Trường.

Việc phân bổ này bảo đảm sự đồng bộ giữa quy hoạch hạ tầng năng lượng và nhu cầu phát triển công nghiệp theo từng giai đoạn, góp phần mở rộng khả năng tiếp cận nguồn năng lượng sạch với chi phí hợp lý, phù hợp với **SDG 7 (Năng lượng Sạch và Giá thành Hợp lý)**.



QUY HOẠCH TỔNG THỂ MỞ RỘNG BÀU BÀNG; KHU CÔNG NGHIỆP CÂY TRƯỜNG VÀ NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI LẮP ĐẶT TRÊN MẶT ĐẤT



Các dự án điện mặt trời mặt đất được quy hoạch theo mô hình Hợp đồng mua bán điện trực tiếp vật lý (Physical Direct Power Purchase Agreement – Physical DPPA), trong đó điện năng tái tạo được cung cấp trực tiếp từ nhà máy điện mặt trời đến cơ sở sản xuất của doanh nghiệp. Cách tiếp cận này bảo đảm tính minh bạch hoàn toàn về nguồn gốc điện năng sử dụng, đồng thời cho phép doanh nghiệp chủ động kiểm soát và chứng minh việc sử dụng điện xanh, đáp ứng các yêu cầu ESG ngày càng khắt khe và tiêu chuẩn chuỗi cung ứng bền vững.

Bên cạnh đó, chúng tôi đầu tư hệ thống đường dây truyền tải điện 22 kV chuyên biệt, kết nối trực tiếp các nhà máy điện mặt trời mặt đất với nhà xưởng của khách hàng trong KCN. Điều này góp phần nâng cao tính ổn định trong vận hành, tăng cường an toàn hệ thống và giảm phụ thuộc vào lưới điện công cộng. Cách tiếp cận này phù hợp với định hướng phát triển hạ tầng công nghiệp hiện đại và có khả năng chống chịu cao, phù hợp với **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)**. Song song với hạ tầng truyền tải, các dự án được trang bị hệ thống đo đếm và giám sát độc lập, bao gồm công tơ đo đếm thời gian thực, thiết bị đo chuyên dụng và phần mềm quản lý dữ liệu năng lượng minh bạch. Các hệ thống này hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác báo cáo ESG, quản lý phát thải và thực hiện các cam kết bền vững dài hạn.

Thông qua việc thúc đẩy sử dụng năng lượng tái tạo và áp dụng mô hình sản xuất xanh, các dự án điện mặt trời góp phần phát triển KCN sinh thái và KCN bền vững, đồng thời hỗ trợ xây dựng đô thị và cộng đồng thân thiện với môi trường, phù hợp với **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)**. Việc từng bước thay thế các nguồn năng lượng truyền thống bằng điện mặt trời giúp giảm đáng kể phát thải CO₂, đóng góp thiết thực vào mục tiêu giảm nhẹ biến đổi khí hậu và lộ trình trung hòa các-bon dài hạn, phù hợp với **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)**. Bên cạnh lợi ích môi trường, việc sử dụng năng lượng tái tạo còn giúp doanh nghiệp tối ưu hóa chi phí vận hành, đáp ứng các tiêu chuẩn ESG và nâng cao uy tín cũng như năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Ngoài ra, chúng tôi tiếp tục thúc đẩy đầu tư điện mặt trời áp mái trong các KCN, nhằm tận dụng hiệu quả diện tích mái nhà xưởng hiện hữu và cung cấp giải pháp năng lượng xanh cho cả doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ và vừa.



05.4.2. Hệ thống Lưu trữ Năng lượng bằng Pin (BESS)



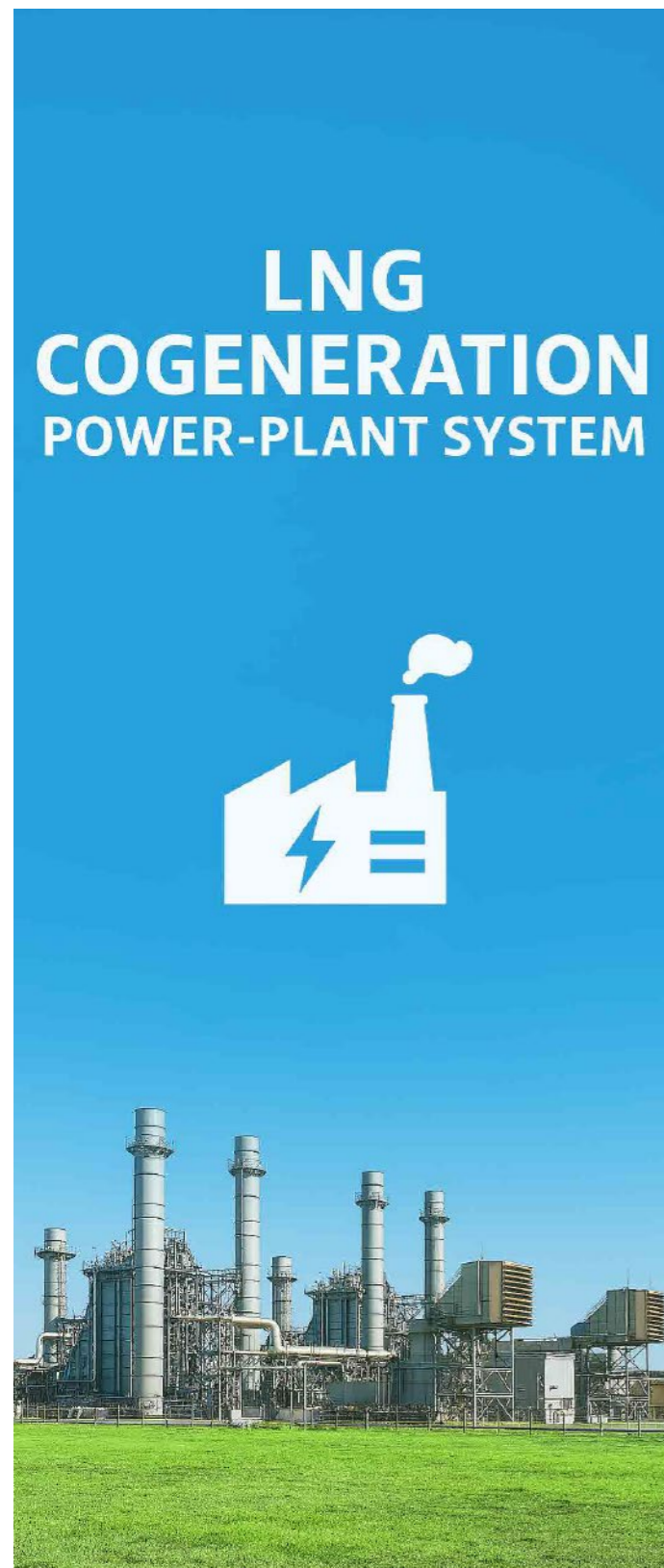
Dự án BESS 284 MWh – Đảo Jurong (Singapore)

Bên cạnh các dự án điện mặt trời mặt đất, Hệ thống Lưu trữ Năng lượng bằng Pin là một trụ cột quan trọng trong lộ trình phát triển năng lượng giai đoạn tiếp theo. BESS được định hướng triển khai nhằm tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng tái tạo, cân bằng phụ tải điện, giảm áp lực lên lưới điện công cộng và từng bước nâng cao mức độ tự chủ năng lượng cho các KCN.

Trong lộ trình này, các giải pháp BESS sẽ được nghiên cứu và thí điểm triển khai nhằm bảo đảm nguồn cung điện ổn định cho hoạt động sản xuất, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm tổn thất hệ thống. Cách tiếp cận này phù hợp với **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)** thông qua việc sử dụng hiệu quả tài nguyên năng lượng và tối ưu hóa hiệu suất vòng đời của hệ thống. Đồng thời, việc tích hợp BESS với các dự án năng lượng tái tạo và hạ tầng kỹ thuật hiện hữu sẽ tạo nền tảng cho phát triển KCN theo hướng sinh thái và bền vững hơn. Điều này đóng góp vào **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)** và **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** thông qua các giải pháp thực tiễn và khả thi về mặt kỹ thuật, hỗ trợ quá trình chuyển dịch xanh.



05.4.3. Hệ thống Cung ứng LNG



Hệ thống nhà máy điện đồng phát sử dụng LNG được định hướng trở thành một cấu phần hạ tầng năng lượng quan trọng trong lộ trình phát triển KCN sinh thái. LNG được sử dụng làm nhiên liệu cho hệ thống phát điện kết hợp nhiệt và điện, cho phép sản xuất điện với mức phát thải thấp hơn so với các nhiên liệu hóa thạch truyền thống, ước tính khoảng 0,331 tấn CO₂ trên mỗi MWh, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong hoạt động công nghiệp. Định hướng này phù hợp với **SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)** thông qua sử dụng nhiên liệu hiệu quả và tối ưu hóa quản lý tài nguyên năng lượng.

Hệ thống đồng phát LNG cũng cho phép thu hồi và tận dụng nhiệt thải để cung cấp làm mát cho nhà máy và hệ thống làm mát trung tâm, qua đó giảm nhu cầu điện từ lưới điện và hạ thấp phát thải các-bon trong vận hành. Việc từng bước thay thế các loại nhiên liệu như than, dầu FO và dầu DO bằng LNG góp phần cải thiện hiệu quả môi trường và giảm cường độ phát thải KNK, đóng góp trực tiếp vào **SDG 13 (Hành động về Khí hậu)** thông qua các giải pháp giảm phát thải khả thi trong ngắn và trung hạn. Mô hình này đồng thời thể hiện hình thức cộng sinh công nghiệp, hỗ trợ quá trình chuyển đổi sang KCN thế hệ mới.

Trong dài hạn, nền tảng năng lượng xanh được định hướng sẵn sàng cho việc chuyển đổi sang hydro, tạo cơ sở cho việc tiếp cận các nguồn năng lượng sạch hơn trong tương lai. Cách tiếp cận theo lộ trình này hỗ trợ phát triển KCN sinh thái và hạ tầng năng lượng linh hoạt, phù hợp với **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)**, đồng thời đáp ứng các mục tiêu EIP 2.0 về kiểm soát phát thải, hướng tới duy trì mức phát thải liên quan đến nhiên liệu dưới 60,3 tấn CO₂ trên mỗi terajoule năng lượng nhiệt.

05.5. Cảnh quan Bền vững, Lâm nghiệp Đô thị và Giải pháp Khí hậu Dựa vào Thiên nhiên

Năm 2025, **BECAMEX GROUP** tiếp tục mở rộng cam kết đối với hạ tầng xanh và các giải pháp dựa vào thiên nhiên tại các KCN và khu đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh. Các sáng kiến này là một cấu phần cốt lõi trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn, mang lại lợi ích trong giảm nhẹ biến đổi khí hậu, tăng cường khả năng chống chịu của hệ sinh thái và nâng cao chất lượng môi trường cho người lao động và cộng đồng.

Phủ xanh KCN và Đô thị

Trong năm 2025, **BECAMEX GROUP** đã trồng 785.464 cây lâm nghiệp và cây bản địa tại các KCN và đô thị, mang lại các lợi ích môi trường có thể định lượng:

- 17.280.208 kg CO₂ tương đương được hấp thụ hoặc tránh phát thải, góp phần giảm phát thải KNK.
- Khoảng 2.973.303 m³ khả năng giữ nước mưa, góp phần kiểm soát ngập lụt, bổ cập nước ngầm và tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.



Tính đến năm 2025, tổng số cây trồng lũy kế đã vượt 2 triệu cây. Các hoạt động này tập trung tại các KCN và khu đô thị trọng điểm thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai và tỉnh Gia Lai, thể hiện cam kết mạnh mẽ của doanh nghiệp đối với phát triển bền vững môi trường. Việc tiếp tục mở rộng diện tích không gian xanh không chỉ nâng cao chất lượng hệ sinh thái địa phương mà còn cải thiện chất lượng không khí, bảo tồn đa dạng sinh học và tạo dựng môi trường sống lành mạnh, đáng sống hơn cho cộng đồng. Ưu tiên sử dụng các loài cây bản địa phù hợp với điều kiện tự nhiên địa phương giúp tăng cường đa dạng sinh học, ổn định đất và điều hòa vi khí hậu tại các khu vực đô thị hóa nhanh.



Hoạt động Trồng cây tại Khu đô thị và KCN

Sử dụng Đầu vào Có Trách nhiệm và Quản lý Sinh khối Tuần hoàn

Để bảo đảm sinh trưởng khỏe mạnh của cây trồng đồng thời giảm thiểu tác động môi trường:

- Sử dụng 391.676 kg phân bón hữu cơ thương hiệu Con Voi, góp phần giảm phụ thuộc vào phân bón hóa học và cải thiện chất lượng đất.
- Thu hồi 2.244 m³ dăm gỗ từ hoạt động cắt tỉa để tái sử dụng trong cảnh quan và cải tạo đất, thúc đẩy nguyên tắc kinh tế tuần hoàn và giảm nguy cơ đốt ngoài trời.

Tích hợp Chiến lược và Tăng cường Khả năng Chống chịu Khí hậu

Các giải pháp dựa vào thiên nhiên được tích hợp trong cách tiếp cận quy hoạch tổng thể của BECAMEX GROUP, bảo đảm sự đồng bộ giữa hoạt động trồng cây với quy hoạch sử dụng đất, hệ thống thoát nước và quản lý cảnh quan dài hạn. Những biện pháp này góp phần tăng cường khả năng chống chịu trước ngập úng đô thị, căng thẳng nhiệt và mưa cực đoan, đồng thời nâng cao mức độ đáng sống và hiệu quả môi trường trong các hệ sinh thái công nghiệp. Các sáng kiến này trực tiếp đóng góp vào:

- SDG 6 (Nước Sạch và Vệ sinh)** thông qua tăng khả năng giữ nước và lọc nước tự nhiên.
- SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** thông qua gia tăng độ che phủ xanh và khả năng thích ứng khí hậu.
- SDG 12 (Tiêu thụ và Sản xuất Có Trách nhiệm)** thông qua sử dụng đầu vào hữu cơ và quản lý sinh khối tuần hoàn.
- SDG 13 (Hành động về Khí hậu)** thông qua hấp thụ các-bon và giải pháp giảm nhẹ dựa vào thiên nhiên.
- SDG 15 (Tài nguyên và Môi trường trên Đất liền)** thông qua bảo vệ đa dạng sinh học và sử dụng đất bền vững.

Thông qua việc đầu tư liên tục vào lâm nghiệp đô thị và cảnh quan sinh thái, **BECAMEX GROUP** khẳng định vai trò là nhà phát triển có trách nhiệm, tích hợp quản lý môi trường vào tăng trưởng công nghiệp và mở rộng đô thị, đồng thời góp phần thực hiện các mục tiêu khí hậu và phát triển bền vững của Việt Nam.



Các lĩnh vực tác động



Hỗ trợ các Mục tiêu Phát triển Bền vững



06

TRỤ CỘT XÃ HỘI



06.1. Chính sách dành cho Người lao động

06.1.1. Số lượng Người lao động và Mức lương Bình quân của Người lao động

Chính sách lao động và tiền lương của **BECAMEX GROUP** góp phần thực hiện **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** thông qua việc thúc đẩy sự ổn định việc làm và đảm bảo thu nhập đáng tin cậy cho người lao động.

Năm 2025, **BECAMEX GROUP** có 1.727 người lao động, thể hiện lực lượng lao động ổn định. Số lao động được tuyển mới đạt 181 nhân viên, bên cạnh đó 474 người nghỉ việc hoặc được luân chuyển nội bộ. Cơ cấu nhân sự chủ yếu là lao động trực tiếp với 1.642 người (95,1%), trong khi lao động gián tiếp chiếm 85 người (4,9%). Về trình độ chuyên môn, 43,9% có trình độ nghề/kỹ thuật (759 người), 49% có trình độ đại học trở lên (846 người) và 7,1% có trình độ cao đẳng/trung cấp chuyên nghiệp (122 người).

Cơ cấu giới tính gồm 77% nam (1.330 người) và 23% nữ (397 người), cho thấy còn dư địa để tăng cường đa dạng giới. Phần lớn nhân sự là chuyên viên và nhân viên (95,2%), với bộ máy quản lý tinh gọn. Lực lượng lao động có độ tuổi tương đối cao, trong đó nhóm 36–45 tuổi chiếm 34,4% và trên 45 tuổi chiếm 39,7%.

BECAMEX GROUP duy trì chính sách tiền lương ổn định, với mức lương bình quân đạt 204 triệu đồng/người/năm trong giai đoạn 2022–2025. Sự nhất quán này góp phần đảm bảo thu nhập cho người lao động, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động.

Nhìn chung, chính sách lao động năm 2025 của **BECAMEX GROUP** phản ánh cách tiếp cận cân bằng giữa ổn định nguồn nhân lực và đảm bảo chế độ đãi ngộ, qua đó củng cố đóng góp của Tập đoàn vào mục tiêu việc làm bền vững và tăng trưởng dài hạn.



Stt	Tiêu chí	Năm 2024		Năm 2025	
		Số nhân viên	(%)	Số nhân viên	(%)
I	Trình độ học vấn	2.020	100%	1.727	100%
1	Trình độ đại học trở lên	879	43,5%	846	49%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	139	6,9%	122	7,1%
3	Lao động nghề và kỹ thuật	1.002	49,6%	759	43,9%
II	Loại hình lao động				
1	Lao động trực tiếp	1.945	96,3%	1.642	95,1%
2	Lao động gián tiếp	75	3,7%	85	4,9
III	Giới tính				
1	Nam	1.554	76,9%	1.266	77%
2	Nữ	466	23,1%	461	23%
IV	Cấp quản lý				
1	Quản lý cấp cao	9	0,4%	10	0,6%
2	Quản lý cấp trung (Phòng, Ban, Trung tâm)	50	2,5%	73	4,2%
3	Quản lý cấp chi nhánh	16	0,8%	16	1%
4	Chuyên viên, nhân viên	1.945	96,3%	1.628	94,2%
V	Nhóm độ tuổi				
1	Từ 18 đến 25 tuổi	84	4%	39	2,3%
2	Từ 26 đến 35 tuổi	482	24%	409	23,7%
3	Từ 36 đến 45 tuổi	718	36%	595	34,5%
4	Trên 45 tuổi	736	36%	684	39,6%
VI	Mức lương bình quân của người lao động	16 Triệu Đồng		17 Triệu Đồng	

Cơ cấu Nhân khẩu học của Lực lượng Lao động

06.1.2. Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động



Năm 2025, **BECAMEX GROUP** tiếp tục củng cố cam kết đối với sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động thông qua hệ thống chính sách lao động được xây dựng bài bản, bao gồm chế độ tiền lương và phúc lợi, an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe và hỗ trợ an sinh xã hội. Tập đoàn duy trì cơ chế tiền lương và phúc lợi cạnh tranh, gắn với hiệu quả công việc và định hướng phát triển bền vững của Tập đoàn, đồng thời đảm bảo việc triển khai minh bạch và công bằng đối với toàn thể người lao động.

Nhằm tăng cường bảo vệ sức khỏe cho người lao động, **BECAMEX GROUP** cung cấp bảo hiểm y tế hằng năm cho nhân viên và triển khai cơ chế hỗ trợ y tế thông qua hệ thống chăm sóc sức khỏe của Tập đoàn. Đặc biệt, Tập đoàn áp dụng cơ chế bảo lãnh thanh toán chi phí khám và điều trị tại Bệnh viện Quốc tế BECAMEX và Bệnh viện Mỹ Phước, giúp người lao động được tiếp cận dịch vụ chăm sóc kịp thời và giảm bớt áp lực tài chính khi sử dụng các dịch vụ khám chữa bệnh ngoại trú và nội trú.

An toàn tại nơi làm việc và sức khỏe nghề nghiệp tiếp tục là ưu tiên trọng tâm của Tập đoàn tổ chức đào tạo an toàn lao động hằng năm cho người lao động, thường xuyên truyền thông về thực hành an toàn tại các đơn vị và trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân (PPE) theo quy định. Song song với các biện pháp phòng ngừa, Tập đoàn còn thúc đẩy môi trường làm việc nhân văn thông qua các hoạt động phúc lợi xã hội, bao gồm thăm hỏi và tặng quà cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ chi phí điều trị cho con của người lao động trong các trường hợp đặc biệt. Bên cạnh đó, chế độ thai sản được thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành, đồng thời được bổ sung bằng các hoạt động chăm sóc nội bộ như thăm hỏi và ghi nhận, động viên người lao động.

Thông qua các chính sách và chương trình được triển khai đồng bộ, **BECAMEX GROUP** tiếp tục xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và ổn định, qua đó đóng góp vào **SDG 3 (Sức khỏe và Có Cuộc sống Tốt)** và **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)**, đồng thời tăng cường năng lực thích ứng dài hạn của lực lượng lao động trong năm 2025.



06.1.3. Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời

Năm 2025, **BECAMEX GROUP** tiếp tục đầu tư vào các hoạt động đào tạo và nâng cao năng lực nhằm phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng cường mức độ sẵn sàng của lực lượng lao động trên toàn Tập đoàn. Trong năm, Tập đoàn đã phân bổ 433.356.000 đồng cho chương trình đào tạo hệ điều hành Robot 2 (ROS2 cơ bản), thể hiện định hướng chiến lược trong việc nâng cao năng lực kỹ thuật trong lĩnh vực tự động hóa và sản xuất hiện đại.

Các khoản đầu tư đào tạo này chủ yếu tập trung vào việc nâng cao năng lực chuyên môn kỹ thuật của người lao động, qua đó củng cố năng lực đổi mới sáng tạo và tăng cường khả năng chống chịu trong hoạt động vận hành. Những sáng kiến này phù hợp với với **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)**, đồng thời thúc đẩy học tập liên tục theo **SDG 4 (Giáo dục có Chất lượng)**.

Song song đó, **BECAMEX GROUP** hoạt động trong các lĩnh vực có điều tiết và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật lao động Việt Nam. Cho đến nay, chưa ghi nhận bất kỳ sự cố hoặc cáo buộc nào liên quan đến lao động trẻ em, lao động cưỡng bức hoặc việc tham gia vào các lĩnh vực hay khu vực địa lý có rủi ro cao. Tập đoàn đã xây dựng các chính sách nhằm bảo đảm việc đánh giá hiệu quả làm việc của người lao động được thực hiện một cách công bằng và khách quan, đồng thời không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn. Chế độ đãi ngộ được xác định trên cơ sở đánh giá khách quan về kết quả, chất lượng và hiệu quả công việc. Những sáng kiến này góp phần xây dựng lực lượng lao động sẵn sàng cho tương lai, có khả năng dẫn dắt quá trình chuyển đổi số trong toàn Tập đoàn, qua đó đóng góp vào **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** thông qua thúc đẩy phát triển kỹ năng, nâng cao năng suất và tạo ra cơ hội việc làm chất lượng cao.

Trong năm 2025, **BECAMEX GROUP** tiếp tục tăng cường phát triển nhân sự và thúc đẩy học tập suốt đời thông qua sáu chương trình đào tạo có cấu trúc, với tổng kinh phí đầu tư 206,7 triệu đồng.

Danh mục đào tạo tập trung vào nâng cao năng lực thực tiễn nhằm xây dựng môi trường làm việc an toàn hơn và tuân thủ tốt hơn, bao gồm: đào tạo an toàn lao động chung (1.720 người tham gia), an toàn hóa chất (35 người), các mô-đun về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (FPFR) ở cả cấp độ bồi dưỡng và chuyên nghiệp (27 người, 90 người và 12 học viên đào tạo thanh tra tại chỗ), cùng với chương trình cập nhật pháp lý và quy định (200 người). Những nỗ lực này góp phần thực hiện **SDG 4 (Giáo dục có Chất lượng)** thông qua mở rộng cơ hội học tập liên tục; thúc đẩy **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** bằng việc cải thiện điều kiện làm việc an toàn và nâng cao năng lực đội ngũ; đồng thời đóng góp vào **SDG 3 (Sức khỏe và Có Cuộc sống Tốt)** thông qua việc giảm thiểu rủi ro an toàn và tăng cường bảo vệ sức khỏe trong hoạt động hằng ngày.

Bảng dưới đây trình bày tổng hợp các chương trình đào tạo và nâng cao năng lực trong kỳ báo cáo:

Stt	Chương trình đào tạo	Nội dung chính	Số lượng người tham gia	Thời lượng đào tạo
1	Chương trình đào tạo An toàn, Vệ sinh Lao động (Nhóm 4)	An toàn lao động chung	1.720	8h
2	Chương trình đào tạo An toàn, Vệ sinh Lao động (Nhóm 3)	An toàn hóa chất	35	24h
3	Đào tạo chuyên nghiệp về Phòng cháy, Chữa cháy và Cứu nạn, Cứu hộ (FPFR)	Phòng cháy, Chữa cháy và Cứu nạn, Cứu hộ	27	8h
4	Cập nhật các quy định pháp luật và quy định liên quan	Cập nhật hệ thống văn bản pháp lý	200	8h
5	Huấn luyện bồi dưỡng Phòng cháy, Chữa cháy và Cứu nạn, Cứu hộ	Phòng cháy, Chữa cháy và Cứu nạn, Cứu hộ	90	8h
6	Đào tạo chuyên nghiệp cho lực lượng thanh tra Phòng cháy, Chữa cháy và Cứu nạn, Cứu hộ tại chỗ	Phòng cháy, Chữa cháy và Cứu nạn, Cứu hộ	12	32h
Tổng: 206.700.000				

Hoạt động Đào tạo Lực lượng Lao động và Chi phí Liên quan



Bên cạnh đó, **BECAMEX GROUP** đã tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ về an toàn lao động, tuân thủ pháp lý và công nghệ tự động hóa, bao gồm vận hành robot trên nền tảng ROS2. Các chương trình này góp phần tăng cường an toàn tại nơi làm việc, nâng cao nhận thức về quản trị và củng cố mức độ sẵn sàng cho sản xuất thông minh, qua đó hỗ trợ thực hiện **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** và **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** thông qua hoạt động công nghiệp an toàn và hiệu quả hơn. Các hoạt động đào tạo được triển khai trong năm 2025 tiếp tục củng cố các ưu tiên thuộc Trụ cột Xã hội của **BECAMEX GROUP** thông qua việc nâng cao năng lực lực lượng lao động, tăng cường nhận thức về an toàn, vệ sinh lao động và cải thiện phúc lợi tổng thể của người lao động.

Các chương trình đào tạo nội bộ về an toàn lao động, vệ sinh lao động và ứng phó khẩn cấp góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn hơn và thúc đẩy thực hành lao động có trách nhiệm, qua đó đóng góp vào **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)**. Các buổi phổ biến thông tin nội bộ định kỳ và các chương trình đào tạo liên quan đến tuân thủ giúp duy trì cơ chế truyền thông hiệu quả và bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức về các yêu cầu tại nơi làm việc. Những sáng kiến này góp phần phát triển năng lực bền vững và thúc đẩy học tập suốt đời, phù hợp với **SDG 4 (Giáo dục có Chất lượng)**.

Các chương trình chú trọng đến sức khỏe — bao gồm khám sức khỏe định kỳ và các sáng kiến hỗ trợ y tế — tiếp tục nâng cao sức khỏe và phúc lợi của người lao động, qua đó đóng góp vào **SDG 3 (Sức khỏe và Có Cuộc sống Tốt)**. Trong trường hợp các yêu cầu về an toàn và các chương trình đào tạo liên quan được mở rộng áp dụng cho các nhà thầu và đơn vị cung cấp dịch vụ tham gia triển khai dự án, những nỗ lực này góp phần lan tỏa các thực hành tốt trong toàn bộ mối quan hệ kinh doanh và tăng cường kết quả việc làm bền vững theo **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)**.

Bên cạnh đó, việc huy động các chuyên gia và tư vấn bên ngoài — như các chuyên gia EIPO và cố vấn pháp lý — góp phần chuyển giao tri thức chuyên sâu và hỗ trợ xây dựng năng lực theo hướng hợp tác. Những quan hệ hợp tác này củng cố **SDG 17 (Quan hệ Đối tác vì các Mục tiêu)** thông qua việc thúc đẩy chia sẻ chuyên môn và tăng cường hợp tác đa bên.

Tổng thể, các nỗ lực nâng cao năng lực này đã tạo dựng nền tảng vận hành vững chắc, hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động hợp tác học thuật và hợp tác quốc tế của **BECAMEX GROUP**. Thông qua việc tích hợp phát triển kỹ năng nội bộ với các quan hệ đối tác bên ngoài, Tập đoàn bảo đảm cách tiếp cận nhất quán trong phát triển nguồn vốn nhân lực, gắn kết giữa xuất sắc trong vận hành với đổi mới sáng tạo và tạo lập tri thức dài hạn.

Hợp tác Học thuật và Phát triển Lực lượng Lao động

BECAMEX GROUP đã mở rộng hợp tác chiến lược với các cơ sở giáo dục hàng đầu trong nước và quốc tế, bao gồm Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia Singapore và các trường đại học trọng điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trường Đại học Quốc tế Miền Đông (EIU) giữ vai trò trung tâm trong việc điều phối các quan hệ hợp tác này, bảo đảm các hoạt động đào tạo và nghiên cứu được định hướng phù hợp với nhu cầu công nghiệp và các ưu tiên đổi mới sáng tạo. Những nỗ lực này thúc đẩy **SDG 4 (Giáo dục có Chất lượng)** thông qua việc nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục chất lượng cao gắn với thực tiễn; hỗ trợ **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)** thông qua nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ; đồng thời củng cố **SDG 17 (Quan hệ Đối tác vì các Mục tiêu)** bằng việc thúc đẩy hợp tác dài hạn giữa học thuật, doanh nghiệp và các đối tác toàn cầu.



BECAMEX GROUP Tài trợ Học bổng Toàn phần cho Sinh viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh



Lễ Ký kết Thỏa thuận Tài trợ giai đoạn 2025-2029 giữa Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và BECAMEX GROUP





Buổi Làm việc giữa BECAMEX GROUP và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nhằm Tăng cường Hợp tác trong Giáo dục, Nghiên cứu và Đổi mới Sáng tạo, ngày 8 tháng 11 năm 2025



Phát triển lực lượng lao động và nâng cao khả năng có việc làm tiếp tục là một ưu tiên chiến lược. Ngày hội Việc làm 2025 đã tạo ra hàng nghìn cơ hội việc làm, đồng thời tích hợp các hội thảo định hướng nghề nghiệp, tư vấn kỹ năng và hoạt động tuyển dụng. Sáng kiến này hỗ trợ người tìm việc — đặc biệt là sinh viên và người mới tốt nghiệp — đưa ra các quyết định nghề nghiệp phù hợp trên cơ sở đầy đủ thông tin, đồng thời tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận nguồn nhân lực có chất lượng. Những hoạt động này thúc đẩy **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** thông qua việc nâng cao khả năng có việc làm và tăng cường hội nhập thị trường lao động, đồng thời đóng góp vào **SDG 10 (Giảm Bất bình đẳng)** bằng cách mở rộng cơ hội tiếp cận việc làm cho các nhóm xã hội đa dạng.

Bên cạnh đó, việc tuyển dụng giáo viên tiếng Anh cho các dự án giáo dục dự kiến triển khai trong giai đoạn 2026–2028 thể hiện cam kết tiếp tục đầu tư của **BECAMEX GROUP** vào phát triển năng lực ngoại ngữ và thúc đẩy hội nhập quốc tế, qua đó củng cố **SDG 4 (Giáo dục có Chất lượng)** và nâng cao năng lực cạnh tranh của lực lượng lao động theo **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)**.

Liên kết giữa Doanh nghiệp và Học thuật

BECAMEX GROUP đã tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp và học thuật thông qua việc thúc đẩy các liên minh giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong hệ sinh thái công nghiệp của mình. Các chương trình đào tạo ngày càng chú trọng đến học tập ứng dụng, chuyển giao công nghệ và trải nghiệm thực tiễn trong môi trường công nghiệp, giúp người học chuyển hóa kiến thức thành thực hành và thúc đẩy phát triển công nghiệp dựa trên đổi mới sáng tạo. Thông qua việc tích hợp giáo dục với ứng dụng công nghiệp, các sáng kiến này đã đóng góp vào **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)**, đồng thời hỗ trợ **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** thông qua việc phát triển lực lượng lao động có kỹ năng, có khả năng duy trì các hệ thống đô thị – công nghiệp thông minh và có khả năng chống chịu cao.



Lễ Ký kết Thỏa thuận Hợp tác giữa BECAMEX GROUP và Viện Fraunhofer ENAS về việc Thành lập Trung tâm Nghiên cứu Vi điện tử tại Bình Dương



Lễ Ký kết Biên bản Ghi nhớ (MOU) giữa Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Bình Dương (BASI) và Trung tâm Thương mại Thế giới Thành phố Mới Bình Dương





Lễ Ký kết Hợp tác giữa BECAMEX GROUP và Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HIDS)

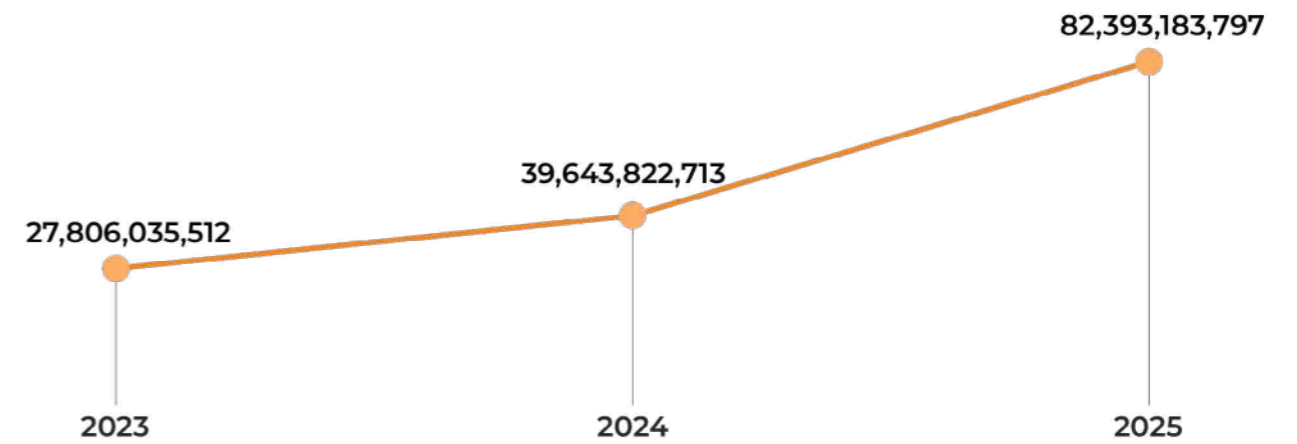


BECAMEX GROUP và Trung tâm Triển lãm và Hội nghị Busan (BEXCO) Ký kết Biên bản Ghi nhớ (MOU) nhằm Thúc đẩy Hợp tác Quốc tế và Phát triển Thương mại Công nghiệp và Ngành MICE giữa Việt Nam và Hàn Quốc

06.2. Thực hiện Trách nhiệm Xã hội đối với Cộng đồng

Đầu tư vào Cộng đồng và Gia tăng Tác động Xã hội

BECAMEX GROUP ghi nhận xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ và nhất quán trong các khoản chi cho hoạt động từ thiện và đầu tư cộng đồng trong giai đoạn ba năm từ 2023 đến 2025, thể hiện cam kết dài hạn đối với phát triển xã hội bền vững. Đến năm 2025, tổng chi cho hoạt động từ thiện đạt 114,456 tỷ đồng, gần gấp ba lần so với năm 2024 và gần gấp bốn lần so với năm 2023. Mức tăng trưởng vượt bậc này khẳng định rằng gắn kết cộng đồng đã trở thành một trụ cột cốt lõi trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn, đóng góp vào nhiều Mục tiêu Phát triển Bền vững, đặc biệt là **SDG 4 (Giáo dục có Chất lượng)**, **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)**, **SDG 10 (Giảm Bất bình đẳng)** và **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)**.



THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG TỪ THIỆN

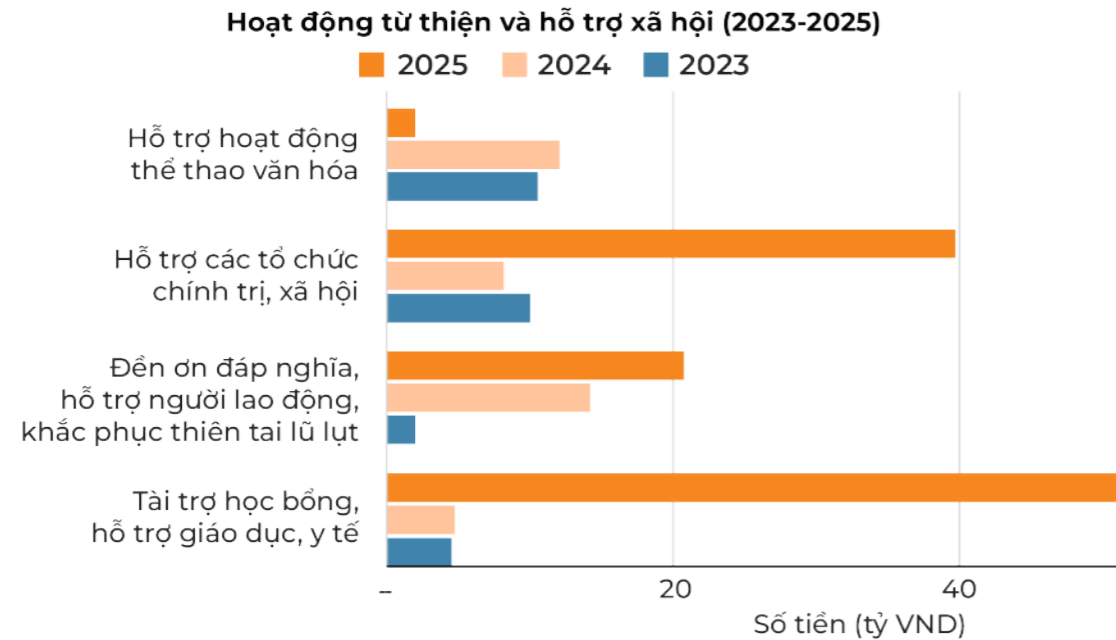


Trao Học bổng Hỗ trợ Học sinh Có Hoàn cảnh Khó khăn Trong Tháng Nhân đạo 2025



Phạm vi Hoạt động và Trọng tâm Chiến lược

Các hoạt động từ thiện trong năm 2025 được triển khai trên nhiều lĩnh vực, bao gồm hỗ trợ các tổ chức chính trị – xã hội, thúc đẩy phúc lợi cộng đồng và cứu trợ thiên tai, phát triển thể thao – văn hóa, cũng như đóng góp cho giáo dục và y tế. Sự mở rộng này cho thấy các hoạt động trên không còn mang tính bổ trợ mà đã trở thành một phần không thể tách rời trong chiến lược ESG của **BECAMEX GROUP**, với mức độ gắn kết chặt chẽ với các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (UN SDGs).



Các Đóng góp Trọng yếu

- Hỗ trợ các Tổ chức Chính trị – Xã hội:** Tổng giá trị đóng góp đạt 38,4 tỷ đồng. Đáng chú ý, vào tháng 8 năm 2025, **BECAMEX GROUP** đã tài trợ tài sản cho Trung tâm Điều hành Thông minh tỉnh Bình Dương (IOC) — một giải pháp quản lý đô thị thông minh tích hợp AI, dữ liệu lớn (big data), IoT và các hệ thống tập trung nhằm giám sát và tối ưu hóa các hoạt động đô thị và công nghiệp. Khoản đầu tư này củng cố **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** và **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** thông qua việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao hiệu quả quản trị đô thị.
- Sáng kiến Y tế và Chăm sóc Sức khỏe:** Tập đoàn đã tài trợ xe cứu thương IVECO cho Bệnh viện Quốc tế Becamex và Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước, đồng thời tài trợ Hội nghị Cán bộ, Công nhân viên năm 2024 tại Bệnh viện Bình Dương. Những hoạt động này đóng góp vào **SDG 3 (Sức khỏe và Có Cuộc sống Tốt)** thông qua việc nâng cao năng lực ứng phó khẩn cấp và tăng cường năng lực hệ thống y tế. **BECAMEX GROUP** hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động, tăng cường khả năng chống chịu của lực lượng lao động và đóng góp vào sự phát triển bền vững của tổ chức.

- Giáo dục và Phát triển Nhân tài:** Nguồn tài trợ bao gồm học bổng dành cho Trường Đại học Quốc tế Miền Đông (EIU) theo Công văn số 32/ĐHQTMĐ-KTTC (ngày 04/03/2025), các giải thưởng dành cho học sinh đạt thành tích cao trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 tại Trường THPT Bến Cát, cũng như tài trợ cho chương trình EIU's Got Talent mùa 11—một nền tảng sáng tạo hiện thúc đẩy hợp tác liên ngành và tăng cường sự tham gia của sinh viên. Những sáng kiến này góp phần thực hiện **SDG 4 (Giáo dục có Chất lượng)**, **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** và **SDG 10 (Giảm Bất bình đẳng)** thông qua việc thúc đẩy giáo dục toàn diện và nuôi dưỡng nguồn nhân lực tương lai. EIU cũng đã công bố Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025, cung cấp thêm thông tin chi tiết về các sáng kiến và kết quả phát triển bền vững của trường (truy cập tại: <https://eiu.edu.vn/en/sustainability/>).



Hoạt động Gắn kết Sinh viên và Phát triển Tài năng tại Trường Đại học Quốc tế Miền Đông (EIU)

- Phúc lợi Người lao động:** **BECAMEX GROUP** hỗ trợ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và giáo dục trẻ em cho người lao động, gia đình họ và cộng đồng lân cận. Kể từ khi Trường Trung học Phổ thông Bàu Bàng được thành lập vào năm 2014 tại khu dân cư Lai Uyên thuộc KCN Bàu Bàng, một hệ thống giáo dục đa cấp—từ mầm non đến trung học phổ thông—đã từng bước được hình thành và phát triển. Hiện nay, các cơ sở này phục vụ hơn 8.132 trẻ em và học sinh trên tổng diện tích trường học 100.156 m² tại các khu dân cư Lai Uyên và Lai Hưng. Ngoài ra, các phòng khám và trung tâm y tế cộng đồng với quy mô 143 giường bệnh cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế ban đầu cho người lao động và gia đình họ. Những sáng kiến này góp phần tăng cường khả năng chống chịu của cộng đồng và đóng góp vào **SDG 3 (Sức khỏe và Có Cuộc sống Tốt)** và **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** thông qua việc nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ thiết yếu và cải thiện chất lượng cuộc sống tổng thể.





Hỗ trợ phát triển cộng đồng thông qua cơ sở hạ tầng xã hội

• **Hỗ trợ Cộng đồng và Ứng phó Thiên tai do Biến đổi Khí hậu:** Trước những thảm họa khí hậu nghiêm trọng trong năm 2025, **BECAMEX GROUP** đã hỗ trợ hơn 7 tỷ đồng cho các cộng đồng tại khu vực miền Bắc Việt Nam bị ảnh hưởng bởi lũ lụt và cơn bão số 10. Các hoạt động hỗ trợ bổ sung bao gồm trao quà cho gia đình thương binh, liệt sĩ (ngày 27/7/2025) và hỗ trợ y tế cho con em người lao động (từ tháng 7 đến tháng 9/2025). Những sáng kiến này góp phần củng cố khả năng chống chịu của cộng đồng, tăng cường bảo trợ xã hội cho các nhóm dễ bị tổn thương và đóng góp vào **SDG 3 (Sức khỏe và Có Cuộc sống Tốt)** và **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** thông qua việc hỗ trợ phục hồi sau thiên tai và củng cố các cơ chế an sinh tại địa phương.



Trao quà Tết cho Người lao động Nhân dịp Tết Nguyên đán 2025



Bàn giao "Mái ấm Công đoàn" Hỗ trợ Nhà ở và An sinh Xã hội cho Người lao động, năm 2025



Trao Tặng quà Hỗ trợ cho Đoàn viên Công đoàn Có Hoàn cảnh Khó khăn, năm 2025



- **Hoạt động Thể thao và Văn hóa: BECAMEX GROUP** ghi nhận những lợi ích rõ rệt của hoạt động thể thao trong việc nâng cao sức khỏe tinh thần của người lao động, tăng cường sự gắn kết nội bộ và cải thiện hiệu suất làm việc trong toàn hệ thống doanh nghiệp. Kể từ năm 2006, với tên gọi “Giải Bóng đá Thành phố Mới Bình Dương – Cúp BECAMEX IDC”, sáng kiến này đã phát triển thành một biểu tượng tiêu biểu dành cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên tại khu vực phía Nam. Mùa giải lần thứ 18 vào năm 2025 cho thấy sự mở rộng đáng kể với 196 đội bóng và gần 5.000 cầu thủ tham gia. Thông qua hoạt động này, **BECAMEX GROUP** tiếp tục khẳng định cam kết đối với **SDG 3 (Sức khỏe và Có Cuộc sống Tốt)** thông qua việc thúc đẩy lối sống năng động; **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** thông qua việc nâng cao sự gắn kết và năng suất lao động; và **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** thông qua việc thúc đẩy sự gắn kết xã hội và củng cố hạ tầng cộng đồng trong các khu vực công nghiệp.



Giải Bóng đá Thành phố Mới Bình Dương – Cúp BECAMEX IDC

06.3. Nhà ở Xã hội

Việc tiếp cận nhà ở có giá cả phải chăng và chất lượng phù hợp là một yếu tố nền tảng của ổn định xã hội và phát triển kinh tế. Nhận thức rõ điều này, **BECAMEX GROUP** đã triển khai nhiều sáng kiến quy mô lớn nhằm phát triển nhà ở xã hội và nhà ở dành cho công nhân, bảo đảm người lao động trong các KCN và các nhóm thu nhập thấp được tiếp cận các giải pháp nhà ở chất lượng với chi phí hợp lý. Chiến lược phát triển nhà ở xã hội của **BECAMEX GROUP** bảo đảm tính hợp lý về giá, khả năng tiếp cận và tính bền vững, đồng thời giải quyết các thách thức trọng yếu và tận dụng các cơ hội cho mở rộng trong tương lai.

Về chiến lược phát triển nhà ở xã hội, **BECAMEX GROUP** đã hoàn thành xây dựng 8.904 căn hộ, với tỷ lệ lấp đầy đạt 96% tính đến thời điểm hiện tại. Tỷ lệ lấp đầy cao này cho thấy nhu cầu lớn đối với nhà ở giá phải chăng dành cho người lao động. Các dự án được bố trí chiến lược trong hoặc gần các khu đô thị dịch vụ và KCN nhằm tối ưu hóa khả năng tiếp cận cho người lao động, đồng thời thụ hưởng hệ thống hạ tầng và tiện ích hiện đại. Các căn hộ được thiết kế với diện tích tối thiểu 30m², cao hơn mức tối thiểu 25m² theo quy định quốc gia, qua đó mang lại không gian sống linh hoạt và tiện nghi hơn cho cư dân. Khác với chính sách quốc gia cho phép các dự án nhà ở xã hội được phân bổ 20% quỹ đất cho mục đích thương mại, **BECAMEX GROUP** cam kết dành 100% quỹ đất phát triển cho nhà ở giá phải chăng, bảo đảm tối đa số lượng người lao động được hưởng lợi từ các sáng kiến này.

Tiếp nối thành công của chiến lược nhà ở xã hội trong năm trước, Khu nhà ở xã hội Việt – Singapore tại Khu 6 hiện đang được triển khai xây dựng với 5 tòa chung cư, mỗi tòa cao 22 tầng, tổng cộng 1.867 căn hộ. Dự án gồm 05 khối chung cư (A, B, C, D, E) với quy mô 22 tầng, được thiết kế tích hợp tầng kỹ thuật trên mái. Dự án này hướng tới đáp ứng nhu cầu an sinh của người lao động và các nhóm thu nhập thấp, đồng thời bảo đảm chất lượng công trình và khả năng tiếp cận nhà ở cho các cộng đồng này.



Nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở ngày càng gia tăng, năm 2025, Dự án Chung cư Cao tầng Định Hòa – Khu 5 đã chính thức khởi công với quy mô 2.372 căn hộ. Dự án gồm 06 khối nhà ở và 03 khối bãi đỗ xe, được xây dựng trên khu đất có diện tích 23.238 m². Dự án có khả năng phục vụ cộng đồng trong nhiều năm tới, đồng thời phù hợp với định hướng phát triển dài hạn của Tập đoàn.



Khu nhà ở xã hội Định Hòa (Khu 5) đang thi công xây dựng

Phù hợp với các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (UN SDGs), chiến lược nhà ở của **BECAMEX GROUP** có mối liên kết chặt chẽ với các mục tiêu phát triển bền vững rộng hơn. Cụ thể, việc cung cấp nhà ở giá phải chăng đóng góp trực tiếp vào **SDG 1 (Xóa Nghèo)** thông qua việc giúp người lao động và gia đình họ có được điều kiện sống ổn định với chi phí hợp lý, qua đó giảm thiểu mức độ dễ bị tổn thương về tài chính. Bên cạnh đó, **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** cũng được củng cố khi người lao động sinh sống tại các khu công nghiệp được tiếp cận nhà ở phù hợp, góp phần nâng cao khả năng duy trì việc làm, giảm thời gian di chuyển và cải thiện năng suất lao động tổng thể.

Hạ tầng và công tác quy hoạch của các dự án nhà ở do **BECAMEX GROUP** triển khai phù hợp với **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)** thông qua việc tích hợp phát triển nhà ở với hệ thống giao thông, tiện ích kỹ thuật và các dịch vụ thiết yếu. Sự kết nối đồng bộ này không chỉ nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân mà còn hỗ trợ phát triển công nghiệp thông qua việc hình thành các cộng đồng công nhân được quy hoạch bài bản. **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)** là một trọng tâm cốt lõi trong chiến lược nhà ở của **BECAMEX GROUP**, khi các dự án này thúc đẩy sử dụng đất hiệu quả, quy hoạch đô thị hiện đại và áp dụng các giải pháp xây dựng thân thiện với môi trường. Khác với các khu nhà ở phát triển tự phát có thể dẫn đến tình trạng đô thị hóa dàn trải, các dự án nhà ở xã hội của **BECAMEX GROUP** tuân thủ các định hướng phát triển đô thị có cấu trúc rõ ràng, bảo đảm tính bền vững trong dài hạn.

Thành công của các sáng kiến nhà ở do **BECAMEX GROUP** triển khai dựa trên sự hợp tác chặt chẽ giữa nhiều bên liên quan, qua đó trực tiếp đóng góp vào **SDG 17 (Quan hệ Đối tác vì các Mục tiêu)**. Doanh nghiệp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương và các nhà đầu tư nhằm huy động nguồn lực và mở rộng các dự án nhà ở xã hội, bảo đảm khung tài chính và vận hành được duy trì bền vững theo thời gian. Những quan hệ đối tác này góp phần nâng cao hiệu quả của các sáng kiến nhà ở xã hội và hình thành các mô hình nhà ở giá phải chăng có khả năng nhân rộng tại Việt Nam.



07

TRỤ CỘT KINH TẾ

07.1. Chiến lược Đầu tư

Trong bối cảnh Thành phố Hồ Chí Minh bước vào giai đoạn chuyển đổi mang tính đột phá hướng tới nền kinh tế dựa trên tri thức, được thúc đẩy bởi công nghệ, dẫn dắt bởi đổi mới sáng tạo và phát triển xanh, **BECAMEX GROUP** mong muốn tiếp tục đồng hành cùng Thành phố trong việc triển khai các chương trình chiến lược nhằm giải quyết những thách thức phát triển then chốt và khai mở các cơ hội mới. Đây là những nhiệm vụ nền tảng đòi hỏi sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp tiên phong; nếu thiếu sự hợp tác này, Thành phố sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc tạo ra những bước đột phá trong giai đoạn tới.

Với hơn ba thập kỷ kinh nghiệm xây dựng hệ sinh thái đô thị – công nghiệp – dịch vụ tích hợp— một mô hình đã được nhân rộng thành công trên phạm vi toàn quốc—**BECAMEX GROUP** nhận định rằng để Thành phố Hồ Chí Minh hiện thực hóa tầm nhìn trở thành trung tâm tài chính quốc tế, siêu đô thị toàn cầu và trung tâm đổi mới sáng tạo hàng đầu của Việt Nam, cần đồng bộ phát triển một số nền tảng cốt lõi với quy mô lớn. Các nền tảng này bao gồm: hạ tầng kết nối liên vùng; hệ thống giao thông công cộng; hạ tầng công nghiệp thế hệ mới; hệ sinh thái khoa học và công nghệ vững mạnh; các nền tảng năng lượng xanh và logistics; môi trường đô thị đáng sống; cùng hệ thống dịch vụ thương mại hiện đại. Tất cả các yếu tố này cần được triển khai một cách toàn diện nhằm tạo ra tác động lan tỏa rộng khắp trong khu vực.

BECAMEX GROUP nhận thức rõ trách nhiệm đồng hành cùng Thành phố trong việc tạo ra những bước đột phá ban đầu. Thông qua việc hợp tác với các doanh nghiệp chủ chốt để đầu tư vào hạ tầng nền tảng và hình thành các hành lang phát triển chiến lược, Tập đoàn hướng tới huy động nguồn lực xã hội ở quy mô lớn hơn và thu hút sự tham gia của các đối tác lớn trong nước và quốc tế. Cách tiếp cận hợp tác này đặt nền móng cho tăng trưởng bền vững, dài hạn, đồng thời tạo tiền đề để Thành phố Hồ Chí Minh dẫn dắt giai đoạn đổi mới sáng tạo và hội nhập toàn cầu tiếp theo của Việt Nam.

07.2. Hoạt động Thị trường Vốn Xanh

Thúc đẩy Phát triển KCN Sinh thái

Trong năm 2025, **BECAMEX GROUP** và WBG đã thúc đẩy nhiều sáng kiến chiến lược nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp bền vững.

Trước hết, Tập đoàn tiếp tục triển khai các mô hình EIP theo tiêu chuẩn quốc tế tại các KCN trọng điểm tại khu vực Bà Rịa, bao gồm KCN Bà Rịa, KCN Bà Rịa Mở rộng và KCN Cây Trồng. Vào tháng 2 năm 2025, **BECAMEX GROUP, cùng với WBG, đã tổ chức hội thảo khởi động nghiên cứu khả thi** về phát triển KCN sinh thái tại Việt Nam theo khung quốc tế EIP 2.0. Đây là một dấu mốc quan trọng trong lộ trình công nghiệp hóa bền vững của tỉnh Bình Dương (nay được sáp nhập về mặt hành chính vào Thành phố Hồ Chí Minh), góp phần thúc đẩy cộng sinh công nghiệp, vận hành các-bon thấp, các tiêu chuẩn KCN sinh thái, ứng dụng Công nghiệp 4.0, và phát triển công nghiệp dựa trên khoa học và công nghệ.



Gần đây nhất, **BECAMEX GROUP** đã tổ chức đồng tổ hai dự án lớn — KCN Cây Trường và KCN Bàu Bàng Mở rộng giai đoạn 2 — thể hiện cam kết của Tập đoàn trong việc phát triển các KCN thông minh và sinh thái thế hệ mới. KCN Cây Trường, với quy mô 700 ha tại huyện Bàu Bàng, ưu tiên thu hút các ngành công nghệ cao và thân thiện với môi trường, đồng thời đóng vai trò là mô hình tiêu biểu cho phát triển công nghiệp bền vững.

Vào tháng 7 năm 2025, tại Thành phố Hồ Chí Minh, **BECAMEX GROUP** và IFC — thành viên của WBG — đã chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác nhằm triển khai các chương trình đánh giá và phát triển EIP tại các KCN – đô thị do **BECAMEX GROUP** và VSIP quản lý. Quan hệ hợp tác chiến lược này hướng tới việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế EIP 2.0, tích hợp đầy đủ các nguyên tắc ESG, đồng thời hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero) vào năm 2050, qua đó xây dựng nền tảng bền vững cho hệ sinh thái công nghiệp và đô thị của Việt Nam.



Lễ Ký kết Hợp tác giữa BECAMEX GROUP và IFC

Thỏa thuận ký kết vào tháng 7 năm 2025 mở rộng phạm vi các mô hình thí điểm EIP và củng cố nền tảng để tiếp cận các nguồn tài chính xanh. Thông qua Chương trình Đánh giá và Chứng nhận KCN sinh thái toàn cầu (GEIPAC), IFC sẽ hỗ trợ **BECAMEX GROUP** thực hiện các đánh giá sơ bộ cho tối đa năm KCN, phù hợp với các tiêu chuẩn chứng nhận EIP quốc tế:

- **Quản trị:** Hiệu quả tổ chức, việc triển khai các chính sách ESG, tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.
- **Môi trường:** Quản lý năng lượng, nước, chất thải và phát thải KNK (GHG); tích hợp và sử dụng năng lượng tái tạo.
- **Xã hội:** Điều kiện lao động, sức khỏe và an toàn nghề nghiệp, sự tham gia của cộng đồng và bình đẳng giới.
- **Kinh tế:** Hiệu quả sản xuất, tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên và các lợi ích từ mô hình cộng sinh công nghiệp.

Kết quả đánh giá sẽ xác định các điểm mạnh, khoảng trống và cơ hội cải thiện, làm cơ sở cho việc lập kế hoạch kỹ thuật, nâng cao hiệu quả vận hành, tích hợp hạ tầng số, giám sát phát thải, cũng như huy động các nguồn tài chính xanh quốc tế cho các khoản đầu tư vào công nghiệp và hạ tầng đạt tiêu chuẩn cao.

Tích hợp ESG và Lộ trình Net Zero

Chiến lược ESG và lộ trình Net Zero của **BECAMEX GROUP** bao gồm:

- **Môi trường:** Giảm phát thải CO₂ thông qua việc sử dụng năng lượng tái tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và nước, tái chế chất thải, và ứng dụng các công nghệ xanh.
- **Xã hội:** Đảm bảo môi trường làm việc an toàn, cung cấp đào tạo nghề, hỗ trợ phát triển cộng đồng và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân và người lao động.
- **Quản trị:** Áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về minh bạch, trách nhiệm giải trình, quản lý rủi ro ESG và tài chính bền vững.

Lộ trình Net Zero 2050 xác định mức phát thải cơ sở và thiết lập các mục tiêu giảm phát thải trong trung hạn (2030) và dài hạn (2050). Các mục tiêu này gắn chặt với các hoạt động EIP và các cơ chế tài chính xanh, tận dụng nguồn vốn từ IFC, các quỹ phát triển quốc tế và các đối tác khu vực tư nhân.



Mô hình EIP được kỳ vọng sẽ mang lại những lợi ích thiết thực sau:

1. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các KCN thông qua việc áp dụng các thực hành ESG theo tiêu chuẩn.
2. Thu hút dòng vốn FDI chất lượng cao, đặc biệt là các nhà đầu tư ưu tiên các nguyên tắc ESG và kinh tế tuần hoàn.
3. Tối ưu hóa chi phí sản xuất thông qua cộng sinh công nghiệp và sử dụng hiệu quả năng lượng, vật liệu.
4. Giảm phát thải KNK và nâng cao hiệu quả giảm phát thải các-bon.
5. Tạo ra việc làm chất lượng cao với các lộ trình phát triển kỹ năng rõ ràng và bền vững.

Định hướng Phát triển Dài hạn

BECAMEX GROUP cam kết:

- Xây dựng các hệ sinh thái công nghiệp – đô thị thông minh và bền vững tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khác.
- Nhân rộng các mô hình thí điểm EIP thành các tiêu chuẩn có thể áp dụng rộng rãi trên phạm vi quốc gia.
- Tích hợp hạ tầng số và hệ thống giám sát phát thải phù hợp với các chuẩn mực quốc tế.
- Thúc đẩy chuyển dịch sang năng lượng tái tạo và sử dụng tài nguyên theo mô hình kinh tế tuần hoàn.
- Huy động nguồn tài chính xanh nhằm hỗ trợ các khoản đầu tư chiến lược trong lĩnh vực công nghiệp và đô thị.
- Lồng ghép các sáng kiến ESG và Net Zero vào hoạt động vận hành hằng ngày của các KCN.

Những nỗ lực này tạo ra các lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường ở cấp địa phương, đồng thời góp phần định vị Việt Nam trở thành điểm đến cạnh tranh cho các dòng vốn đầu tư xanh và đóng góp vào các chương trình nghị sự toàn cầu về tăng trưởng bền vững và phát triển các-bon thấp. Các sáng kiến này góp phần thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (UN SDGs) sau đây:

- **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng):** Thúc đẩy công nghiệp hóa bền vững và đổi mới sáng tạo.
- **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững):** Phát triển các KCN thân thiện với môi trường gắn kết với khu vực đô thị.
- **SDG 13 (Hành động về Khí hậu):** Giảm phát thải và tiến tới mục tiêu Net Zero.
- **SDG 17 (Quan hệ Đối tác vì các Mục tiêu):** Tăng cường hợp tác với các tổ chức tài chính và phát triển quốc tế.

07.3. Phát triển Kinh tế Địa phương

Kể từ khi thành lập, **BECAMEX GROUP** đã khẳng định vị thế là một trong những nhà phát triển bất động sản công nghiệp hàng đầu Việt Nam, đóng góp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đồng thời tạo ra giá trị cho cộng đồng và xã hội. Phù hợp với **SDG 8 (Công việc Tốt và Tăng trưởng Kinh tế)** và **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)**, các dự án đầu tư của Tập đoàn góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp bền vững. Các KCN do Tập đoàn tự phát triển—được bố trí chiến lược trên địa bàn tỉnh Bình Dương (nay được sáp nhập về mặt hành chính vào Thành phố Hồ Chí Minh)—đã đạt tỷ lệ lấp đầy trung bình ấn tượng 93,7%, qua đó khẳng định vai trò trong việc tạo ra cơ hội kinh tế và hỗ trợ mở rộng hoạt động công nghiệp.

Khu công nghiệp	Mỹ Phước 1	Mỹ Phước 2	Mỹ Phước 3	Thới Hòa	Bàu Bàng	Bàu Bàng mở rộng	Cây Trường
Năm đi vào hoạt động	2002	2005	2006	2006	2007	2016	2023
Diện tích cho thuê (ha)	274,30	343,50	670	87,90	729,80	623,70	700

Diện tích Cho Thuê theo Từng KCN tại Bình Dương

Đáng chú ý, với vai trò là dự án phát triển đô thị trọng điểm định vị chiến lược trong Vùng Kinh tế Trọng điểm của TP. Hồ Chí Minh, khu vực này giữ vai trò then chốt trong việc thúc đẩy tăng trưởng khu vực và thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Phù hợp với **SDG 9 (Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển Hạ tầng)** và **SDG 11 (Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững)**, dự án Khu đô thị mới thuộc phường Bình Dương được quy hoạch bài bản nhằm hỗ trợ quá trình đô thị hóa bền vững. Với quy mô 1.000 ha, dự án bao gồm khoảng 1,2 triệu m² diện tích văn phòng hiện đại, được thiết kế đồng bộ, góp phần hỗ trợ các hoạt động kinh tế, mở rộng kinh doanh và thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao.

Thành phố cung cấp đa dạng các loại hình nhà ở phù hợp với nhiều phân khúc thị trường, đi kèm với hệ thống dịch vụ và tiện ích đạt tiêu chuẩn cao. Cách tiếp cận tích hợp này góp phần hình thành một hệ sinh thái đô thị toàn diện, có khả năng thích ứng và phát triển bền vững, hỗ trợ sự phát triển kinh tế – xã hội lâu dài cho tỉnh và khu vực.



Hệ sinh thái tích hợp	Hạ tầng chất lượng cao
Hệ thống hạ tầng	Các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm: <ul style="list-style-type: none"> • Đường Mỹ Phước – Tân Vạn • Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành • Quốc lộ 13 (Dự án BOT) • Đường vành đai 4 TP. Hồ Chí Minh
Hệ thống y tế	Bệnh viện Quốc tế Becamex có quy mô hơn 1.200 giường bệnh, trong khi Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước cung cấp thêm 489 giường bệnh, góp phần cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu cho người dân địa phương và người lao động tại các khu công nghiệp lân cận.
Công nghệ thông tin và Viễn thông	Các trung tâm dữ liệu cùng hệ thống công nghệ thông tin – viễn thông phục vụ cho các khu công nghiệp và ứng dụng thành phố thông minh được phát triển và vận hành bởi VNTT, công ty thành viên của BCM, hợp tác với NTT (Nhật Bản). Các hệ thống này cung cấp hạ tầng số thiết yếu cho hoạt động vận hành đô thị thông minh, quản lý khu công nghiệp và các dịch vụ kết nối tiên tiến.
Nhà ở xã hội	Được bố trí tại các khu vực trọng điểm có nhiều khu công nghiệp — bao gồm Thủ Dầu Một, Thuận An, Bến Cát và Bàu Bàng — các dự án nhà ở có quy mô dự kiến hơn 40.336 căn, đáp ứng nhu cầu chỗ ở cho khoảng 100.840 người
Hệ thống giáo dục	Một trường đại học cung cấp các chương trình đào tạo quốc tế, với hơn 1.000 sinh viên tuyển sinh mỗi năm, đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ tăng trưởng nguồn vốn nhân lực dài hạn cho khu vực.
Giao thông công cộng và Dịch vụ lưu trú	<ul style="list-style-type: none"> • Dịch vụ xe buýt công cộng, góp phần nâng cao khả năng di chuyển cho người dân và người lao động. • Các tiện ích nội khu trong khu dân cư, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt hằng ngày và nâng cao phúc lợi cộng đồng.. • Khách sạn Becamex, cung cấp dịch vụ lưu trú và dịch vụ khách sạn cho khách công tác, chuyên gia và du khách.

Hệ sinh thái Toàn diện Tích hợp giữa Khu vực Công nghiệp và Khu Dân cư

07.4. Đóng góp Ngân sách Nhà nước

BECAMEX GROUP cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật thuế hiện hành, bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thuế và đóng góp vào Ngân sách Nhà nước một cách kịp thời và chính xác. Tập đoàn cung cấp đầy đủ và minh bạch thông tin cho cơ quan thuế khi được yêu cầu, đồng thời tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật thông qua việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đúng số tiền, đúng địa điểm và đúng thời hạn theo quy định.

Phù hợp với **SDG 16 (Hòa bình, Công lý và Các thể chế mạnh mẽ)** và **SDG 17 (Quan hệ Đối tác vì các Mục tiêu)**, **BECAMEX GROUP** luôn đề cao các nguyên tắc minh bạch doanh nghiệp, quản lý tài chính có trách nhiệm và quản trị đạo đức. Đến cuối năm 2025, Tập đoàn đã nộp tổng cộng 714 tỷ đồng tiền thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước, qua đó khẳng định cam kết đối với quản trị minh bạch và sự phát triển kinh tế bền vững.

Đơn vị: Triệu đồng (VND)	2023		2024		2025	
	Số tiền phải nộp	Số tiền đã nộp	Số tiền phải nộp	Số tiền đã nộp	Số tiền phải nộp	Số tiền đã nộp
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	52.387	234.323	181.381	331.382	300.775
Thuế thu nhập doanh nghiệp	406.858	11.344	226.789	373.172	285.611	330.000
Thuế thu nhập cá nhân	47.039	45.340	48.772	50.562	59.555	61.142
Thuế tài nguyên	-	-	281	281	433	433
Thuế nhà đất	22.283	22.283	17.314	17.314	14.534	14.534
Các loại thuế khác	2.369	2.195	1.758	2.145	1.139	949
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	697.282	984.500	988.664	988.664	6.546	6.546
TỔNG	1.175.831	1.118.047	1.517.901	1.613.520	699.200	714.379

So sánh các Khoản Thuế và Nghĩa vụ khác đối với Ngân sách Nhà nước giai đoạn 2023–2025 (Triệu đồng)

Nguồn: Theo Số liệu BCTC Tổng hợp 2025.



07.5. Chi phí Đãi ngộ Người lao động

Hoạt động kinh doanh cốt lõi của **BECAMEX GROUP** đề cao vai trò của người lao động trong việc thúc đẩy sự phát triển lâu dài. Các chế độ lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động và chính sách hưu trí được thực hiện nghiêm túc theo các hợp đồng lao động đã ký kết và các quy định pháp luật hiện hành. Bên cạnh chế độ tiền lương cơ bản, Tập đoàn còn chi trả các khoản thưởng vào các dịp lễ như Tết Nguyên đán, Quốc khánh và Ngày Quốc tế Lao động.

Ngoài tiền lương và các chế độ phúc lợi theo quy định, **BECAMEX GROUP** duy trì nhiều chương trình hỗ trợ người lao động trong suốt năm, bao gồm các chuyến du lịch của Tập đoàn, khám sức khỏe định kỳ và các hoạt động phúc lợi khác. Tập đoàn luôn ưu tiên chăm lo sức khỏe và phúc lợi của người lao động thông qua việc cung cấp bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn theo quy định của pháp luật, góp phần tạo sự an tâm và môi trường làm việc ổn định cho toàn thể nhân viên.

07.6. Yêu cầu đối với Nhà cung cấp của BECAMEX GROUP

Các chính sách và hành động của **BECAMEX GROUP** được xây dựng dựa trên các giá trị cốt lõi gồm trách nhiệm giải trình, trách nhiệm công dân, liêm chính, an toàn và xuất sắc. Những giá trị này là nền tảng của Bộ Quy tắc Ứng xử trong Kinh doanh của **BECAMEX GROUP** và định hướng cho mọi quyết định trong hoạt động kinh doanh. Khi xem xét bất kỳ phương án hành động nào, Tập đoàn luôn đánh giá mức độ phù hợp của từng lựa chọn với các nguyên tắc này.

BECAMEX GROUP kỳ vọng các nhà cung cấp chia sẻ cam kết này và bảo đảm rằng tất cả hàng hóa và dịch vụ đều được cung ứng từ các bên thứ ba đáp ứng, tối thiểu, các tiêu chuẩn tại địa phương về sức khỏe, an toàn, thời giờ làm việc, tiền lương và điều kiện lao động. Để đáp ứng kỳ vọng này, các nhà cung cấp có trách nhiệm:

- Tuân thủ đầy đủ các luật và quy định liên quan đến lao động tại các quốc gia nơi họ hoạt động.
- Báo cáo ngay lập tức mọi vi phạm thực tế hoặc nguy cơ vi phạm.

BECAMEX GROUP lồng ghép các giá trị này – cùng với việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật – như những tiêu chí xã hội quan trọng trong quá trình hợp tác với các nhà cung cấp, qua đó bảo đảm 100% đối tác đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng và đạo đức kinh doanh của Tập đoàn.

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, **BECAMEX GROUP** đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng nhờ sự hợp tác, đoàn kết và tính chuyên nghiệp của các nhà thầu uy tín, các nhà cung cấp thiết bị và đơn vị cung cấp dịch vụ. Các đối tác, đơn vị liên kết và các công ty thành viên của Tập đoàn luôn tuân thủ các quy định pháp luật và hệ giá trị chung, qua đó bảo đảm rằng các hoạt động của mình không gây ra những tác động tiêu cực đối với xã hội.

08

TRỤ CỘT QUẢN TRỊ



BECAMEX GROUP triển khai hoạt động kinh doanh dựa trên các nguyên tắc liêm chính, trách nhiệm giải trình và đạo đức kinh doanh, tạo nền tảng cho khung quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn. Những nguyên tắc này được tích hợp trong các quy định nội bộ, bộ quy tắc ứng xử, quy trình vận hành và các chương trình đào tạo, đồng thời được củng cố thường xuyên thông qua sự giám sát của lãnh đạo và các hướng dẫn nội bộ. Khung quản trị này bảo đảm quá trình ra quyết định minh bạch, cơ chế giám sát hiệu quả và bảo vệ quyền lợi của cổ đông cũng như các bên liên quan, phù hợp với các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp được thừa nhận rộng rãi.

TÍCH HỢP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀO QUẢN TRỊ

Để tích hợp các yếu tố phát triển bền vững vào công tác quản trị và chiến lược, **BECAMEX GROUP** đã thành lập Hội đồng Phát triển Bền vững với vai trò là cơ quan tư vấn và điều phối. Hội đồng có các nhiệm vụ sau:

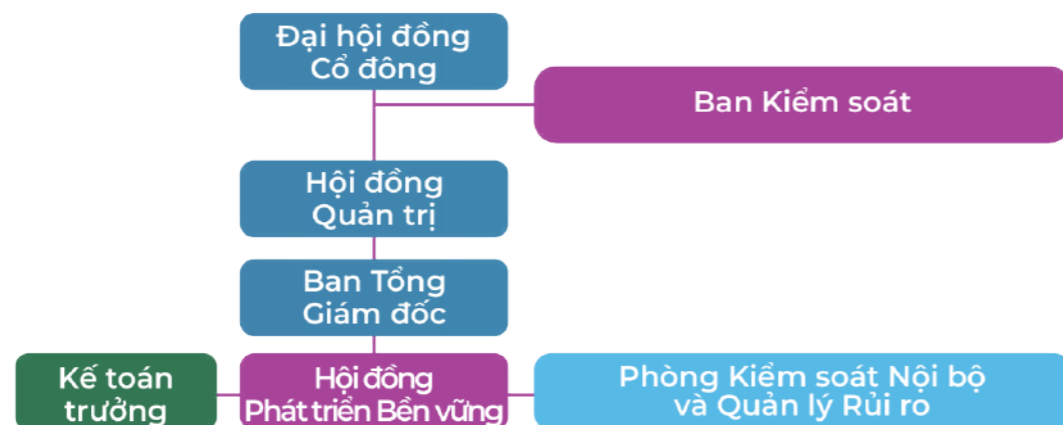
- Xác định, theo dõi và báo cáo các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững.
- Đóng góp ý kiến cho các quá trình quản trị và hoạch định chiến lược.
- Thúc đẩy sự phối hợp liên chức năng trong các vấn đề ESG, hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc giám sát các rủi ro và cơ hội liên quan đến phát triển bền vững.

Trong năm 2025, Hội đồng Phát triển Bền vững tiếp tục hoạt động như một cơ chế quan trọng nhằm lồng ghép các yếu tố phát triển bền vững vào quá trình ra quyết định.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ CƠ CHẾ GIÁM SÁT

- **Đại hội đồng cổ đông:** Cơ quan ra quyết định cao nhất, phê duyệt các vấn đề mang tính nền tảng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- **Hội đồng quản trị:** Định hướng chiến lược, giám sát hoạt động điều hành và bảo đảm tuân thủ các quy định.
- **Ban Kiểm soát:** Giám sát các hoạt động quản trị, báo cáo tài chính và việc tuân thủ quy định, góp phần tăng cường cơ chế kiểm soát và cân bằng trong quản trị doanh nghiệp.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị tiếp tục duy trì vai trò giám sát đối với việc tuân thủ, quản lý rủi ro và các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững, với sự hỗ trợ của các chức năng kiểm soát nội bộ và các tuyến báo cáo được thiết lập rõ ràng nhằm bảo đảm trách nhiệm giải trình và tính minh bạch.



Cơ cấu Quản trị Doanh nghiệp BECAMEX GROUP

CƠ CẤU VÀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- **Cơ cấu:** Gồm bảy thành viên, trong đó có hai thành viên độc lập và một thành viên không điều hành, bảo đảm sự cân bằng trong các góc nhìn và quan điểm.

- **Tính độc lập:** Hỗ trợ hoạt động giám sát khách quan đối với việc tuân thủ, các giao dịch với bên liên quan và bảo vệ quyền lợi của cổ đông thiểu số.

- **Kinh nghiệm:** 86% thành viên sinh trước năm 1980, mang lại kinh nghiệm cấp cao trong các lĩnh vực quản trị, phát triển công nghiệp, tài chính và hạ tầng.

- **Trình độ chuyên môn:** Các thành viên đều được đào tạo bậc đại học hoặc sau đại học trong các lĩnh vực kinh tế, quản trị kinh doanh, kỹ thuật và các ngành liên quan.

Sự đa dạng về kỹ năng và kinh nghiệm này tạo điều kiện cho việc đưa ra các quyết định chiến lược một cách thấu đáo và bảo đảm giám sát rủi ro hiệu quả.

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN QUẢN TRỊ CAO NHẤT

- **Trong năm 2025,** Ban Kiểm soát đã bảo đảm hoạt động giám sát hiệu quả thông qua sự phối hợp thường xuyên và mang tính xây dựng với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành. Sự phối hợp này góp phần củng cố một hệ thống quản trị minh bạch, có trách nhiệm giải trình và trách nhiệm trong điều hành, phù hợp với các cam kết phát triển bền vững của **BECAMEX GROUP**.

- Không ghi nhận khiếu nại hoặc quan ngại nào từ phía cổ đông liên quan đến hiệu quả hoạt động hoặc việc thực thi chức trách của các cơ quan quản trị cao nhất, cho thấy sự tin tưởng liên tục của cổ đông đối với khung quản trị của Tập đoàn cũng như tính liêm chính của đội ngũ lãnh đạo.

- Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã hoạt động tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Tập đoàn và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Đồng thời, các cơ quan này bảo đảm việc quản lý nguồn lực một cách có trách nhiệm, công bố thông tin minh bạch và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước, cổ đông và người lao động. Những thực tiễn này góp phần củng cố sự phát triển bền vững dài hạn của Tập đoàn, nâng cao khả năng chống chịu trong hoạt động và khẳng định cam kết đối với quản trị doanh nghiệp có đạo đức.



ĐẠO ĐỨC, TUÂN THỦ VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ

BECAMEX GROUP thực thi các tiêu chuẩn đạo đức thông qua:

- Bộ Quy tắc Ứng xử trong Kinh doanh, các chính sách nội bộ và các quy định kỷ luật.
- Các cơ chế đào tạo, giám sát và báo cáo về đạo đức.
- Kiểm toán nội bộ và giám sát tuân thủ nhằm ngăn ngừa tham nhũng, hối lộ và xung đột lợi ích.

QUẢN LÝ RỦI RO

Quản trị rủi ro là một bộ phận không thể tách rời trong hệ thống quản trị của Tập đoàn:

- Xác định các rủi ro về tài chính, vận hành, môi trường và xã hội.
- Triển khai các biện pháp giảm thiểu rủi ro và giám sát việc tuân thủ.
- Bảo đảm Hội đồng quản trị giám sát các rủi ro trọng yếu, bao gồm cả các rủi ro liên quan đến phát triển bền vững, thông qua các báo cáo định kỳ.

QUYỀN CỔ ĐÔNG VÀ MINH BẠCH THÔNG TIN

BECAMEX GROUP bảo vệ quyền lợi của cổ đông thông qua:

- Các giải pháp số cho phép cổ đông tham gia trực tuyến và thực hiện biểu quyết điện tử tại Đại hội đồng cổ đông.
- Công bố tài liệu hợp trước 10 ngày bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
- Ghi nhận và lưu trữ các câu hỏi của cổ đông cùng với phản hồi từ Ban lãnh đạo.

Các thông tin công bố về tài chính và phi tài chính tuân thủ các quy định hiện hành và phù hợp với Bộ Tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển Bền vững GRI, qua đó bảo đảm tính minh bạch và độ tin cậy của thông tin.

AN NINH MẠNG VÀ BẢO MẬT DỮ LIỆU

Các chính sách và quy trình được thiết lập nhằm bảo đảm tính bảo mật, toàn vẹn và khả năng sẵn sàng của thông tin. Trong năm 2025, 100% người lao động đã hoàn thành chương trình đào tạo về an ninh mạng, góp phần tăng cường tuân thủ và giảm thiểu các rủi ro liên quan đến thông tin.

ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP

Tập đoàn thúc đẩy cơ hội bình đẳng và đối xử công bằng. Tỷ lệ nữ giới trong các vị trí lãnh đạo không thay đổi, với một nữ lãnh đạo đang đảm nhiệm vị trí quản lý. Tuy nhiên, do số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban quản lý tăng lên, tỷ lệ nữ trong các vị trí lãnh đạo đã giảm từ 9% xuống 8%. Tập đoàn nhận thức rõ tầm quan trọng của việc gia tăng sự đại diện của nữ giới trong các vị trí lãnh đạo và sẽ tiếp tục theo dõi sự đa dạng giới ở cấp quản lý và cấp Hội đồng quản trị.

QUẢN TRỊ THUẾ VÀ ĐÓNG GÓP KINH TẾ

BECAMEX GROUP tuân thủ các quy định của pháp luật về thuế và áp dụng các cơ chế kiểm soát tài chính nội bộ nhằm bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình. Trong năm 2025, các thực hành về thuế của Tập đoàn tiếp tục phù hợp với các yêu cầu pháp lý, qua đó củng cố tính liêm chính tài chính và niềm tin của các bên liên quan.



09

KIẾN TẠO TƯƠNG LAI BỀN VỮNG: VAI TRÒ CỦA BECAMEX GROUP TRONG PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ THÔNG MINH

Thành phố Thông minh – Nền tảng cho Tăng trưởng Bền vững

Quá trình chuyển đổi của Việt Nam từ các KCN truyền thống sang các đô thị thông minh tích hợp thể hiện một bước phát triển chiến lược, ưu tiên khả năng chống chịu, năng lực cạnh tranh và quản trị dựa trên dữ liệu. Đối với **BECAMEX GROUP**, phát triển đô thị thông minh không chỉ đơn thuần là một khái niệm về đô thị, mà còn là một nền tảng mang tính hệ thống, nơi quản trị số, các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn và hạ tầng bền vững được hội tụ và phát triển đồng bộ.

Thay vì xem phát triển bền vững và chuyển đổi số là hai chương trình tách biệt, **BECAMEX GROUP** lồng ghép cả hai yếu tố này vào quy hoạch tổng thể, hoạt động đầu tư và vận hành, qua đó bảo đảm tăng trưởng kinh tế gắn liền với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Cách tiếp cận này giúp các dự án phát triển vận hành như những hệ sinh thái đô thị – công nghiệp thông minh, nơi dữ liệu theo thời gian thực, hạ tầng thông minh và cơ chế quản trị phối hợp cùng thúc đẩy hiệu quả hoạt động dài hạn và khả năng thích ứng.



Phối cảnh Ga Metro tại Trung tâm Thương mại – Dịch vụ Vòng xoay AI, Thành phố Mới Bình Dương, do Becamex Group Đầu tư và Kết nối với Suối Tiên (TP. Hồ Chí Minh)



Quản trị Số – Trụ cột Nền tảng

Trọng tâm trong chiến lược phát triển đô thị thông minh của **BECAMEX GROUP** là một kiến trúc quản trị số cho phép quy hoạch tích hợp, quản lý minh bạch và ra quyết định dự báo trên phạm vi các KCN và khu đô thị.

Các cấu phần chính:

- Cổng thông tin số dành cho doanh nghiệp: Nền tảng tập trung quản lý dữ liệu khách thuê, hợp đồng, tiện ích, hóa đơn và việc tuân thủ. Hệ thống hỗ trợ CRM, chữ ký điện tử, theo dõi tài sản bằng GIS, đồng thời kết nối với Trung tâm Điều hành Thông minh (IOC) và các hệ thống ESG.
- Tích hợp dữ liệu theo thời gian thực: Dữ liệu vận hành về năng lượng, nước, chất thải, phát thải và việc tuân thủ được truyền tải liên tục đến Trung tâm Điều hành Thông minh (IOC), cho phép theo dõi tổng thể ở cấp độ hệ sinh thái và hỗ trợ quản trị phối hợp hiệu quả.
- Báo cáo ESG và tài chính xanh: Dữ liệu được chuẩn hóa và tích hợp vào các báo cáo ESG, bảo đảm khả năng kiểm chứng, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế và củng cố niềm tin của nhà đầu tư.

Trung tâm Điều hành Thông minh (IOC) đóng vai trò như trung tâm điều phối, tận dụng các cảm biến IoT và công cụ phân tích dữ liệu để quản lý các hệ thống năng lượng, lưu lượng giao thông, các chỉ số môi trường và dịch vụ công, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động và giảm thiểu rủi ro.

EIP – Nền tảng Vận hành Tích hợp

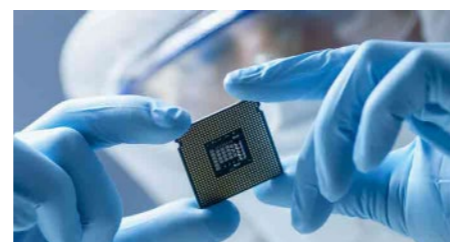
Mô hình EIP đóng vai trò là nền tảng cốt lõi trong các đô thị thông minh của **BECAMEX GROUP**, tích hợp các tài sản tuân thủ ESG với các nền tảng số nhằm bảo đảm công tác quản lý và điều phối đồng bộ. Mô hình này được triển khai dựa trên sáu trụ cột được hỗ trợ bởi công nghệ số:



**Giám sát
Môi trường Tự động**



Kinh tế Tuần hoàn



**Ngành nghề
Sản xuất sạch**



Cộng sinh Công nghiệp



Năng lượng Xanh và Tái tạo



Tuần hoàn Nước

Công trình Xanh

Các hệ thống năng lượng kết hợp giữa trang trại điện mặt trời, điện mặt trời áp mái, đồng phát điện từ LNG và Hệ thống Lưu trữ Năng lượng bằng Pin (BESS), được quản lý thông qua các nền tảng số nhằm cân bằng phụ tải theo thời gian thực và hỗ trợ phân tích dự báo.

Ví dụ: Tòa nhà WTC Tower (đạt chứng nhận EDGE Advanced) đạt được:

- Tiết kiệm 75% năng lượng
- Tiết kiệm 49% nước
- Giảm 32% lượng các-bon hàm chứa trong vật liệu xây dựng
- Tránh phát thải khoảng 2.300 tấn CO₂ mỗi năm

Quản lý Tài nguyên Tuần hoàn Dựa trên Dữ liệu

Việc triển khai mô hình kinh tế tuần hoàn được thực hiện dựa trên dữ liệu:

- Nhà máy xử lý nước thải VSIP 3 sử dụng các cảm biến để tối ưu hóa hiệu quả vận hành và tái sử dụng nước.
- Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Bình Dương bảo đảm khả năng truy xuất và tuân thủ các quy định liên quan.

Quản trị Số và Tài chính xanh

Tháng 7/2025, **BECAMEX GROUP** đã hợp tác với IFC trong khuôn khổ chương trình GEIPAC để đánh giá năm KCN theo bộ tiêu chuẩn EIP 2.0, bao gồm các chỉ số về quản trị, môi trường, xã hội và kinh tế. Các đánh giá này hỗ trợ công tác quy hoạch kỹ thuật, giám sát phát thải và huy động các nguồn tài chính khí hậu.

Việc phù hợp với các chuẩn mực ESG toàn cầu giúp nâng cao khả năng huy động vốn của các dự án, qua đó mở ra cơ hội tiếp cận nguồn vốn từ IFC, các quỹ khí hậu và các nhà đầu tư tư nhân. **BECAMEX GROUP** cũng tuân thủ các tiêu chuẩn ISO 14001, ISO 27001 và ISO 19650, góp phần tăng cường quản lý môi trường và bảo mật dữ liệu.



Ghi nhận Toàn cầu – Hội nghị Thượng đỉnh ICF Toàn cầu 2025

Tháng 12/2025, Thành phố Hồ Chí Minh đã đăng cai tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh ICF Toàn cầu, do **BECAMEX GROUP** đồng tổ chức, thu hút hơn 600 nhà lãnh đạo trên toàn thế giới. Sự kiện này góp phần củng cố vị thế của Việt Nam trong mạng lưới đô thị thông minh toàn cầu, đồng thời khẳng định vai trò của **BECAMEX GROUP**.



Ông Nguyễn Văn Hùng, Chủ tịch Hội đồng Quản trị của BECAMEX GROUP, Tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Toàn cầu ICF 2025

Đô thị Thông minh – Động lực Thúc đẩy Tăng trưởng Bao trùm

Các đô thị thông minh đặt trọng tâm vào phát triển nguồn nhân lực và tăng cường khả năng chống chịu của xã hội. Hạ tầng được hỗ trợ bởi công nghệ số — bao gồm các trường đại học, bệnh viện và hệ thống giao thông — bảo đảm tăng trưởng kinh tế luôn đi đôi với việc nâng cao chất lượng cuộc sống.

Nền tảng Đô thị Thông minh – Động lực Thu hút Đầu tư

Mô hình Lộ trình Phát triển:



Cách tiếp cận tích hợp này giúp tăng cường tính minh bạch, giảm chi phí giao dịch và thu hút các nguồn vốn phù hợp với tiêu chí ESG, qua đó củng cố vai trò của **BECAMEX GROUP** như một đơn vị tiên phong toàn cầu trong phát triển đô thị thông minh.

Ghi nhận Quốc tế về Phát triển Thành phố Thông minh và Đổi mới Sáng tạo

Chiến lược phát triển thành phố thông minh của **BECAMEX GROUP** ngày càng thu hút sự quan tâm từ cộng đồng doanh nghiệp quốc tế và các mạng lưới đổi mới sáng tạo toàn cầu. Các nền tảng như EuroCham Business Awards (EBA) góp phần làm nổi bật vai trò ngày càng quan trọng của doanh nghiệp trong việc hỗ trợ Việt Nam chuyển dịch sang mô hình phát triển đô thị dựa trên tri thức và tăng trưởng dựa trên đổi mới sáng tạo. EuroCham Business Awards 2025 đã vinh danh các tổ chức thể hiện vai trò tiên phong trong đổi mới, chuyển đổi số và các mô hình kinh doanh hướng tới tương lai, đóng góp vào quá trình hiện đại hóa nền kinh tế Việt Nam.

Những sáng kiến này phản ánh xu hướng chuyển dịch rộng hơn, trong đó các đô thị và KCN đang từng bước chuyển đổi từ các trung tâm sản xuất truyền thống sang các hệ sinh thái tích hợp kết hợp giữa công nghệ, dịch vụ và hạ tầng tiên tiến. Các diễn đàn quốc tế và nền tảng giải thưởng tạo điều kiện thúc đẩy trao đổi tri thức giữa các doanh nghiệp toàn cầu, nhà cung cấp công nghệ và các nhà lãnh đạo phát triển đô thị.

Thông qua các tương tác này, các thông lệ tốt về quản trị số, đổi mới đô thị và phát triển dựa trên đầu tư có thể được chia sẻ và điều chỉnh phù hợp với bối cảnh địa phương. Đối với **BECAMEX GROUP**, việc tham gia vào các mạng lưới kinh doanh quốc tế góp phần hỗ trợ tầm nhìn dài hạn trong việc phát triển các hệ sinh thái đô thị – công nghiệp thông minh, định hướng đổi mới sáng tạo. Thông qua việc tích hợp các nền tảng công nghệ, hạ tầng hiện đại và môi trường hợp tác đổi mới, **BECAMEX GROUP** tiếp tục định vị các sáng kiến thành phố thông minh của mình như những động lực thúc đẩy năng lực cạnh tranh khu vực, thu hút đầu tư và chuyển đổi đô thị bền vững tại khu vực phía Nam Việt Nam.



Ông Nguyễn Thế Duy, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc BECAMEX GROUP (Đứng Thứ Nhất từ Trái sang), Đại diện Tập đoàn Tham dự và Nhận Giải tại EuroCham Business Awards 2025

10

DỮ LIỆU BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG BECAMEX 2025

Mỗi năm, **BECAMEX GROUP** đo lường và đánh giá hiệu quả thực hiện các mục tiêu ESG, đồng thời công bố thông tin liên quan đến mức độ an toàn trong hoạt động, các tác động môi trường và những đóng góp cho cộng đồng. Chúng tôi cung cấp dữ liệu phi tài chính trong báo cáo này trên cơ sở 100% đối với các đơn vị mà chúng tôi có quyền kiểm soát vận hành, trừ khi có quy định khác, phù hợp với thông lệ ngành. Phạm vi kiểm soát vận hành được xác định nhằm bảo đảm phù hợp với các yêu cầu pháp lý hiện hành cũng như các chính sách nội bộ trong việc quản lý các tác động liên quan đến sức khỏe, an toàn, môi trường và xã hội.

Hội đồng Phát triển Bền vững, với sự tham gia của các chuyên gia độc lập, đóng vai trò giám sát và tư vấn, nhằm bảo đảm rằng quá trình lập báo cáo và công bố thông tin được thực hiện một cách cân bằng, khách quan và đáp ứng các mối quan tâm trọng yếu của các bên liên quan.

Báo cáo được lập phù hợp với các yêu cầu công bố thông tin ESG tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính, đồng thời được xây dựng trên cơ sở tham chiếu Bộ Tiêu chuẩn của Global Reporting Initiative (GRI Standards). Cách tiếp cận này nhằm bảo đảm thông tin được công bố có tính minh bạch, đầy đủ, nhất quán và có khả năng so sánh, đồng thời phù hợp với thông lệ quốc tế về báo cáo phát triển bền vững.

Trong năm báo cáo này – là năm thứ hai công bố Báo cáo Phát triển Bền vững Độc lập – **BECAMEX GROUP** đánh dấu bước tiến trong việc nâng cao độ tin cậy của thông tin thông qua việc lần đầu tiên triển khai dịch vụ đảm bảo độc lập đối với các chỉ số ESG trọng yếu, với sự tham gia của PwC.

Theo đó, chúng tôi xác định và lựa chọn 05 chỉ số ESG trọng yếu nhất, phản ánh các tác động kinh tế, môi trường và xã hội có ý nghĩa trọng yếu đối với hoạt động của **BECAMEX GROUP**, để đưa vào phạm vi đảm bảo độc lập.

Các chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn để cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn bao gồm:

- Nguyên vật liệu sử dụng theo khối lượng (kg);
- Tổng lượng phát thải nhà kính (tấn CO₂ tương đương) – phạm vi 1;
- Tổng lượng phát thải nhà kính (tấn CO₂ tương đương) – phạm vi 2;
- Tổng năng lượng tiêu thụ (MJ); và
- Tổng lượng nước khai thác theo nguồn (m³).

Việc tập trung vào các chỉ số trọng yếu này cho phép chúng tôi ưu tiên nâng cao chất lượng dữ liệu, củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ và bảo đảm rằng các thông tin được công bố mang tính hữu ích cho quá trình ra quyết định của các bên liên quan. Cách tiếp cận theo từng giai đoạn này thể hiện định hướng thận trọng và có hệ thống của **BECAMEX GROUP** trong việc từng bước hoàn thiện khung quản trị dữ liệu ESG, đồng thời thiết lập các chính sách, quy trình và tiêu chuẩn nội bộ phù hợp với thông lệ quốc tế về đảm bảo và báo cáo phát triển bền vững.

Hoạt động đảm bảo độc lập đối với các chỉ số ESG trọng yếu góp phần nâng cao tính minh bạch, độ tin cậy và khả năng kiểm chứng của thông tin được công bố, đồng thời đặt nền tảng cho việc mở rộng phạm vi đảm bảo trong các kỳ báo cáo tiếp theo, phù hợp với lộ trình hoàn thiện hệ thống quản trị ESG. Phạm vi báo cáo bao gồm Xí nghiệp Phát triển Công nghiệp và Đô thị Mỹ Phước, Xí nghiệp Phát triển Công nghiệp và Đô thị Bàu Bàng và Ban Quản lý Phát triển Khu Liên Hợp Bình Dương. Dữ liệu và thông tin trong báo cáo được tổng hợp từ các đơn vị này, phản ánh đầy đủ các hoạt động và kết quả thực hiện trong kỳ báo cáo.



MÔI TRƯỜNG						
	Đơn vị	2025	2024	Thay đổi	SDGs Tương ứng	Tiêu chuẩn GRI
Nước thải đã được xử lý cho các doanh nghiệp thuê	Mét khối (m³)	12.132.362	11.865.204	↑ 2%		GRI 306: Nước thải và Chất thải 2016
Chất thải rắn	Tấn	1.577,87	1.196	↑ 32%		GRI 306: Nước thải và Chất thải 2016
Tổng lượng phân bón hữu cơ sử dụng cho trồng cây	Kilogram	391.676	223.813	↑ 75%		GRI 301: Vật liệu 2016
Tổng lượng phát thải KNK	Tấn CO ₂ e	15.325,8	15.971,6	↓ 4%		GRI 305: Phát thải 2016
Phạm vi 1		3.116,86	-	-		
Phạm vi 2		12.208,9	-	-		
Bù đắp phát thải khí nhà kính thông qua việc gia tăng sử dụng điện mặt trời áp mái (lượng phát thải CO ₂ được giảm)	Tấn CO ₂ e	47.354	43.999	↑ 8%		GRI 302: Năng lượng 2016 GRI 305: Phát thải 2016
Khoản tiết kiệm từ hệ thống điện mặt trời	Tỷ đồng	12,1	9,30	↑ 23%		GRI 302: Năng lượng 2016
Sản lượng dăm gỗ	Mét khối (m³)	2.244	4.034	↓ 44%		GRI 301: Vật liệu 2016
Số lượng cây trồng	Cây	785.464	676.463	↑ 16%		GRI 304: Đa dạng sinh học 2016
Lượng nước Đổ vào	Mét khối (m³)	339.621	-	-		GRI 303: Nước và Nước thải 2018
Khả năng lưu trữ nước mưa	Mét khối (m³)	~2.973.303	-	-		GRI 303: Nước và Nước thải 2018
TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG						
	Đơn vị	2025	2024	Thay đổi	SDGs Tương ứng	Tiêu chuẩn GRI
Xăng	Lít	242.707,00	55.068	↑ 341%		GRI 302: Năng lượng 2016
Dầu diesel	Lít	462.604,86	775.287,94	↓ 40%		
Lượng điện năng tiêu thụ	kWh	18.520,820	20.511.965	↓ 10%		
Tổng mức tiêu thụ năng lượng	Megajoules (MJ)	91.568.529,74	104.189.402,20	↓ 12%		
XÃ HỘI						
	Đơn vị	2025	2024	Thay đổi	SDGs Tương ứng	Tiêu chuẩn GRI
Nhân viên	Người	1.727	2.020	↓ 15%		GRI 401: Việc làm 2016
Nhân viên nữ	Nhân viên	461	466	↓ 0.1%		GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016
Chi phí đào tạo trung bình hàng năm cho mỗi nhân viên	Đồng	370.617,26	863.669,31	↓ 57%		GRI 404: Giáo dục và Đào tạo 2016
Tổng chi phí của các chương trình đào tạo	Đồng	640.056.000	1.724.412.000	↓ 63%		GRI 404: Giáo dục và Đào tạo 2016

Hoạt động tài trợ cộng đồng	Tỷ đồng	114	39	↑ 193%		GRI 413: Cộng đồng Địa phương 2016 GRI 203: Tác động Kinh tế Gián tiếp 2016
Xây dựng mới nhà ở giá phải chăng cho người lao động	Số căn	4.239	8.904	↑ 52%		GRI 203: Tác động Kinh tế Gián tiếp 2016 GRI 413: Cộng đồng Địa phương 2016
KINH TẾ						
	Đơn vị	2025	2024	Thay đổi	SDGs Tương ứng	Tiêu chuẩn GRI
Đóng góp thuế	Tỷ đồng	714	1.614	↓ 56%		GRI 201: Hiệu quả Hoạt động Kinh tế 2016
Khu công nghiệp sinh thái	Unit	Cung cấp nền tảng công nghệ số 4.0 phục vụ vận hành và quản lý.	Cung cấp nền tảng công nghệ số 4.0 phục vụ vận hành và quản lý.	-		GRI 302: Năng lượng 2016 GRI 303: Nước và Nước thải 2018 GRI 305: Phát thải 2016 GRI 306: Nước thải và Chất thải 2016
GOVERNANCE						
	Đơn vị	2025	2024	Thay đổi	SDGs Tương ứng	Tiêu chuẩn GRI
Lãnh đạo nữ	Người	1	1	-		GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016
Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	Người	2	1	↑ 100%		GRI 2: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung 2021
Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.	Người	1	0	↑ 100%		GRI 2: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung 2021
Nhận thức về an ninh mạng	Phần trăm (%)	100	100	-		GRI 418: Quyền bảo mật thông tin khách hàng 2016 GRI 2: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung 2021
VAI TRÒ CỦA BECAMEX GROUP TRONG PHÁT TRIỂN BÌNH DƯƠNG THÀNH PHỐ THÔNG MINH						
	Đơn vị	2025	2024	Thay đổi	SDGs Tương ứng	Tiêu chuẩn GRI
WTC Tower	-	Chứng nhận EDGE	-	-		GRI 201: Hiệu quả Hoạt động Kinh tế 2016
Phát triển các Khu công nghiệp Sinh thái (EIP) và triển khai chiến lược dài hạn "Sustainability Smart Plan 2050" của BECAMEX GROUP	-	Giải thưởng Doanh nghiệp Lớn Xuất sắc Hạng mục Kinh doanh tại EuroCham Business Awards 2025	-	-		GRI 2: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung 2021 GRI 201: Hiệu quả Hoạt động Kinh tế 2016 GRI 203: Tác động Kinh tế Gián tiếp 2016 GRI 301: Vật liệu 2016 GRI 302: Năng lượng 2016 GRI 303: Nước và Nước thải 2018 GRI 305: Phát thải 2016 GRI 306: Nước thải và Chất thải 2016



11

BẢNG TIÊU CHÍ NỘI DUNG BÁO CÁO THEO GRI NĂM 2025



BECAMEX GROUP tham chiếu các Tiêu chuẩn của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (Global Reporting Initiative – GRI) trong việc đo lường và công bố thông tin liên quan đến hiệu quả hoạt động về môi trường, kinh tế, xã hội và quản trị. Trong kỳ báo cáo từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, **BECAMEX GROUP** đã lập Báo cáo Phát triển Bền vững độc lập thứ hai theo các Tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển Bền vững của GRI, bao gồm các Tiêu chuẩn Chung (GRI 1, GRI 2 và GRI 3) và các Tiêu chuẩn theo Chủ đề. Báo cáo này cũng thể hiện cam kết của chúng tôi đối với tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động báo cáo phát triển bền vững.



TIÊU CHUẨN GRI VÀ THÔNG TIN CÔNG BỐ		Báo cáo Phát triển Bền vững 2025	Vị trí Công Bố Thông Tin Năm 2025 (Trang, giải thích)
GRI 2 Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung 2021			
Tổ chức và các thực hành báo cáo			
2-1	Thông tin chi tiết về Tổ chức	✓	LỜI NGỎ, trang 10-11
2-2	Các Đơn vị được bao gồm trong Báo cáo Phát triển Bền vững	✓	LỜI NGỎ, trang 10-11
2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ	✓	THÔNG TIN LIÊN HỆ HỘI ĐỒNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG BECAMEX GROUP, trang 106
2-4	Trình bày lại thông tin	✗	
2-5	Đảm bảo từ bên ngoài	✓	PwC Báo Cáo Đảm Bảo Độc Lập Có Giới Hạn, trang 102-105
Hoạt động và người lao động			
2-6	Các hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	✓	Để có cái nhìn toàn diện về đóng góp của các hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh của BECEMEX GROUP đối với phát triển bền vững, vui lòng tham khảo các khía cạnh liên quan trong các sáng kiến CSR và phát triển thành phố thông minh: <ul style="list-style-type: none"> TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69 TRỤ CỘT KINH TẾ, trang 70-78 KIẾN TẠO TƯƠNG LAI BỀN VỮNG: VAI TRÒ CỦA BECAMEX GROUP TRONG PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ THÔNG MINH, trang 84-89
2-7	Nhân viên	✓	TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69
2-8	Người lao động không phải là nhân viên Công ty	✓	TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69 KIẾN TẠO TƯƠNG LAI BỀN VỮNG: VAI TRÒ CỦA BECAMEX GROUP TRONG PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ THÔNG MINH, trang 84-89
Quản trị			
2-9	Cơ cấu và thành phần quản trị	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-10	Bố nhiệm và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-11	Chủ tịch của cơ quan quản trị cao nhất	✓	THÔNG ĐIẾP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, trang 12 THÔNG ĐIẾP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, trang 13 TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc giám sát hoạt động quản lý các tác động	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-13	Sự phân chia trách nhiệm về việc quản lý các tác động	✓	THÔNG ĐIẾP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, trang 12 THÔNG ĐIẾP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, trang 13 TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong lập Báo cáo Phát triển Bền vững	✓	THÔNG ĐIẾP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, trang 12 TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-15	Xung đột lợi ích	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-16	Truyền đạt các mối quan tâm chính	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-17	Kiến thức tổng hợp của cơ quan quản trị cao nhất	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-19	Chính sách về thù lao	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
2-20	Quy trình xác định mức thù lao	✓	Báo cáo Thường niên 2025, Phần QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
2-21	Tỷ lệ tổng thù lao hàng năm	✓	Báo cáo Thường niên 2025, Phần QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Chiến lược, chính sách và thực hành			
2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	✓	LỜI NGỎ, trang 10-11 THÔNG ĐIẾP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, trang 12 THÔNG ĐIẾP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, trang 13
2-23	Cam kết chính sách	✓	LỜI NGỎ, trang 10-11 THÔNG ĐIẾP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, trang 12 THÔNG ĐIẾP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, trang 13
2-24	Triển khai cam kết chính sách	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69 TRỤ CỘT KINH TẾ, trang 70-78
2-25	Các quy trình khắc phục tác động tiêu cực	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69 TRỤ CỘT KINH TẾ, trang 70-78
2-26	Cơ chế tư vấn và báo cáo các quan ngại	✓	THÔNG TIN LIÊN HỆ HỘI ĐỒNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG BECAMEX GROUP, trang 106
2-27	Tuân thủ luật pháp và quy định	✓	LỜI NGỎ, trang 10-11 THÔNG ĐIẾP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, trang 12 THÔNG ĐIẾP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, trang 13
2-28	Hiệp hội thành viên	✓	THÔNG ĐIẾP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, trang 12
Gắn kết các bên liên quan			
2-29	Phương pháp tiếp cận sự tham gia của các bên liên quan	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
2-30	Thỏa ước lao động tập thể	✓	TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69
GRI 3 Lĩnh vực trọng yếu 2021			
3-1	Quy trình xác định lĩnh vực trọng yếu	✓	LỜI NGỎ, trang 10-11
3-2	Danh sách lĩnh vực trọng yếu	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69 TRỤ CỘT KINH TẾ, trang 70-78 TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69 TRỤ CỘT KINH TẾ, trang 70-78 TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
GRI 201 Hiệu quả Hoạt động Kinh tế 2016			
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
201-2	Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 TRỤ CỘT KINH TẾ, trang 70-78
201-3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
201-4	Hỗ trợ tài chính nhận được từ chính phủ	N/A	
GRI 202 Sự hiện diện trên Thị trường 2016			
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	✓	Cả hai giới đều được hưởng mức thù lao ngang nhau đối với các vị trí đầu vào, phù hợp với quy định về mức lương tối thiểu tại địa phương, qua đó đảm bảo nguyên tắc công bằng và bình đẳng trong chính sách tiền lương. TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69
202-2	Tỷ lệ thành viên ban lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương	✗	Tiêu chí này dự kiến sẽ được công bố trong kỳ báo cáo tiếp theo.



GRI 203 Tác động Kinh tế Gián tiếp 2016			
203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69 TRỤ CỘT KINH TẾ, trang 70-78 KIẾN TẠO TƯƠNG LAI BỀN VỮNG: VAI TRÒ CỦA BECAMEX GROUP TRONG PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ THÔNG MINH, trang 84-89
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 TRỤ CỘT XÃ HỘI, trang 50-69 TRỤ CỘT KINH TẾ, trang 70-78
GRI 204 Thông lệ Mua sắm 2016			
204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	✗	Tiêu chuẩn này dự kiến sẽ được công bố trong kỳ báo cáo tiếp theo.
GRI 205 Chống tham nhũng 2016			
205-1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình phòng, chống tham nhũng	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
GRI 206 Hành vi cản trở cạnh tranh 2016			
206-1	Các chế tài đối với hành vi cản trở cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
GRI 207 Thuế 2019			
207-1	Phương pháp tiếp cận thuế	✓	Đóng góp Ngân sách Nhà nước, trang 77
207-2	Quản lý thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro	✓	Đóng góp Ngân sách Nhà nước, trang 77 TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
207-3	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	✓	Đóng góp Ngân sách Nhà nước, trang 77 TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
207-4	Báo cáo theo từng quốc gia	N/A	Không báo cáo ở cấp độ toàn cầu.
GRI 301 Vật liệu 2016			
301-1	Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
301-2	Nguyên liệu tái chế đầu vào đã được sử dụng	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
GRI 302 Năng lượng 2016			
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
302-2	Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức	✗	Dữ liệu đang trong quá trình thu thập và tính toán.
302-3	Cường độ sử dụng Năng lượng	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
302-5	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
GRI 303 Nước và nước thải 2018			
303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	✓	Cấp nước và Quản lý Nước thải, trang 15-27
303-2	Quản lý các tác động liên quan đến xả nước	✓	Cấp nước và Quản lý Nước thải, trang 15-27
303-3	Nước đầu vào	✓	Lượng nước Đầu vào, trang 27
303-4	Nước thải	✓	Cấp nước và Quản lý Nước thải, trang 15-27
303-5	Nước tiêu thụ	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49

GRI 304 Đa dạng sinh học 2016			
304-1	Các cơ sở hoạt động được sở hữu, cho thuê, quản lý trong hoặc gần kề các khu vực được bảo tồn và các khu vực đa dạng sinh học cao bên ngoài các khu được bảo tồn	N/A	BECAMEX GROUP không sở hữu, thuê, quản lý hoặc vận hành bất kỳ cơ sở nào nằm trong hoặc liên kế các khu vực được bảo vệ theo quy định pháp luật, cũng như các khu vực có giá trị đa dạng sinh học cao ngoài các khu bảo tồn. Tất cả các hoạt động của Tập đoàn được triển khai trong các khu công nghiệp và khu đô thị đã được phê duyệt, tuân thủ quy hoạch sử dụng đất và các quy định môi trường hiện hành. Do đó, tiêu chí GRI 304-1 không áp dụng trong kỳ báo cáo.
304-2	Tác động đáng kể của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ đối với đa dạng sinh học	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
304-3	Các môi trường sống được bảo tồn hoặc phục hồi	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
304-4	Các loài trong Sách Đỏ của IUCN và các loài trong danh sách bảo tồn quốc gia có môi trường sống trong các khu vực chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động	N/A	BECAMEX GROUP không hoạt động tại các khu vực có chứa sinh cảnh của các loài nằm trong Danh lục Đỏ của IUCN hoặc các loài được bảo vệ theo quy định quốc gia. Do đó, hoạt động của Tập đoàn không ảnh hưởng đến các loài này và tiêu chí GRI 304-4 không áp dụng trong kỳ báo cáo.
GRI 305 Phát thải 2016			
305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
305-2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
305-3	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Phạm vi 3)	✗	Dữ liệu đang trong quá trình thu thập và tính toán.
305-4	Thâm dụng phát thải khí nhà kính (GHG)	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
305-5	Giảm phát thải khí nhà kính (GHG)	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
305-6	Phát thải chất phá hủy tầng ô-zôn (ODS)	N/A	BECAMEX GROUP không thực hiện bất kỳ hoạt động sản xuất hoặc vận hành nào liên quan đến việc sử dụng các chất làm suy giảm tầng ozone (ODS).
305-7	Nitrogen oxides (NOX), sulfur oxides (SOX), và các phát thải khí đáng kể khác	N/A	Theo quy định về bảo vệ môi trường của Việt Nam, BECAMEX GROUP không thuộc đối tượng có hoạt động phát thải khí gây nguy cơ ô nhiễm môi trường.
GRI 306 Nước thải và Chất thải 2016			
306-1	Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 Vui lòng lưu ý: Lượng chất thải được báo cáo phát sinh từ các doanh nghiệp thuê; việc thu gom và xử lý do BECAMEX GROUP thực hiện.
306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 Vui lòng lưu ý: Lượng chất thải được báo cáo phát sinh từ các doanh nghiệp thuê; việc thu gom và xử lý do BECAMEX GROUP thực hiện.
306-3	Chất thải phát sinh	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
306-4	Chất thải được chuyển hướng xử lý	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49 Vui lòng lưu ý: Lượng chất thải được báo cáo phát sinh từ các doanh nghiệp thuê; việc thu gom và xử lý do BECAMEX GROUP thực hiện.
306-5	Chất thải được đưa đi xử lý	✓	TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG, trang 14-49
GRI 308 Đánh giá Nhà cung cấp về Môi trường 2016			
308-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về môi trường	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83 Bộ Quy tắc Ứng xử trong Kinh doanh BECAMEX GROUP 2025
308-2	Các tác động môi trường tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	N/A	Không áp dụng: Không ghi nhận các tác động môi trường tiêu cực đáng kể trong chuỗi cung ứng trong kỳ báo cáo.
GRI 401 Việc làm 2016			
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	✓	Số lượng Người lao động và Mức lương Bình quân của Người lao động, trang 51
401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời, trang 54-59 Chi phí Đãi ngộ Người lao động, trang 78
401-3	Nghỉ thai sản	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
GRI 402 Mối quan hệ Lao động/ Quản lý 2016			
402-1	Thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động	✓	Báo cáo Thường niên 2025, Phần TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



GRI 403 An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp 2018			
403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
403-2	Nhận dạng mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
403-3	Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
403-4	Sự tham gia của người lao động, tham vấn và truyền thông về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời, trang 54-59
403-5	Huấn luyện nhân viên về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời, trang 54-59
403-6	Nâng cao sức khỏe người lao động	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
403-7	Phòng ngừa và giảm thiểu tác động đến sức khỏe và an toàn nghề nghiệp được liên kết trực tiếp bởi các mối quan hệ kinh doanh	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
403-8	Người lao động được bảo đảm bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
403-9	Thương tật liên quan đến công việc	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
403-10	Sức khỏe kém liên quan đến công việc	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
GRI 404 Giáo dục và Đào tạo 2016			
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời, trang 54-59
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời, trang 54-59
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời, trang 54-59
GRI 405 Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016			
405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	✓	Cả nam và nữ đều nhận mức lương ngang nhau cho các vị trí và trách nhiệm tương đương. Số lượng Người lao động và Mức lương Bình quân của Người lao động, trang 51-52
GRI 406 Không phân biệt đối xử 2016			
406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	✓	TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83
GRI 407 Tự do lập hội/ Quyền tham gia công đoàn và Thương lượng tập thể 2016			
407-1	Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	✓	Yêu cầu đối với Nhà cung cấp của BECAMEX GROUP , trang 78
GRI 408 Lao động Trẻ em 2016			
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời, trang 54-59
GRI 409 Lao động Cường bức hoặc Bắt buộc 2016			
409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cường bức hoặc bắt buộc	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Sức khỏe, An toàn và Phúc lợi cho Người lao động, trang 53
GRI 410 Thông lệ về An ninh 2016			
410-1	Nhân viên an ninh được đào tạo về các quy trình hoặc chính sách liên quan đến quyền con người	✓	Chính sách Lao động nhằm Đảm bảo Phát triển Nhân viên và Học tập Suốt đời, trang 54-59
GRI 411 Quyền của Người Bản địa 2016			
411-1	Các vụ vi phạm liên quan đến quyền của người bản địa	N/A	Không có thông tin liên quan được công bố trong kỳ báo cáo này.

GRI 413 Cộng đồng Địa phương 2016			
413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	✓	Thực hiện Trách nhiệm Xã hội đối với Cộng đồng, trang 61-66
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng và địa phương	✓	Thực hiện Trách nhiệm Xã hội đối với Cộng đồng, trang 61-66
GRI 414 Đánh giá Nhà cung cấp về mặt Xã hội 2016			
414-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về mặt xã hội	N/A	Không thực hiện đánh giá xã hội chính thức đối với các nhà cung cấp mới do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và xây dựng của Tập đoàn.
414-2	Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	N/A	Không ghi nhận các tác động xã hội tiêu cực đáng kể trong chuỗi cung ứng trong kỳ báo cáo.
GRI 415 Chính sách công 2016			
415-1	Đóng góp chính trị	N/A	
GRI 416 Sức khỏe và An toàn của Khách hàng 2016			
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các loại sản phẩm và dịch vụ	✓	Thực hiện Trách nhiệm Xã hội đối với Cộng đồng, trang 61-66
416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ	✓	Thực hiện Trách nhiệm Xã hội đối với Cộng đồng, trang 61-66 Không ghi nhận trường hợp không tuân thủ nào liên quan đến tác động về sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ trong kỳ báo cáo.
GRI 417 Tiếp thị và Nhân hiệu 2016			
417-1	Các yêu cầu đối với thông tin nhân hiệu, sản phẩm và dịch vụ	N/A	
417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhân hiệu của sản phẩm và dịch vụ	N/A	
417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	N/A	
GRI 418 Customer Privacy 2016			
418-1	Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	✓	Nhằm giảm thiểu các rủi ro này, BECAMEX GROUP chú trọng nâng cao nhận thức về an ninh mạng và triển khai các quy trình bảo mật dữ liệu nghiêm ngặt. TRỤ CỘT QUẢN TRỊ, trang 79-83

Chỉ số tiêu chuẩn GRI





BÁO CÁO ĐẢM BẢO ĐỘC LẬP CÓ GIỚI HẠN

Gửi Ban Tổng Giám đốc của Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP

Chúng tôi đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn với Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP ("Becamex") về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn thuộc về năm báo cáo bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2025 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 của Becamex (sau đây được gọi là "các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn").

Trách nhiệm đối với các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn

Ban Tổng Giám đốc của Becamex chịu trách nhiệm về việc:

- lập và trình bày Báo cáo Phát triển Bền vững của Becamex năm 2025 bao gồm phạm vi hoạt động và các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn theo phạm vi hoạt động tương ứng này được thuyết minh tại trang 91 của báo cáo;
- xây dựng, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo các thông tin liên quan đến các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn, theo chính sách nội bộ của Công ty, các nguyên tắc về báo cáo phát triển bền vững và theo phạm vi hoạt động trình bày tại trang 91 của Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 cho dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn; và
- lựa chọn các Chỉ số Phát triển Bền vững cho dịch vụ đảm bảo có giới hạn và áp dụng các phương pháp báo cáo phát triển bền vững phù hợp và đưa ra các giả định và ước tính hợp lý trong từng trường hợp cụ thể.

Tính Độc lập và Quản lý Chất lượng của Chúng tôi

Chúng tôi tuân thủ tính độc lập và các quy định khác về đạo đức nghề nghiệp của Bộ Quy tắc Quốc tế về Đạo đức Nghề nghiệp của Kế toán viên Công chứng (bao gồm các Chuẩn mực Độc lập Quốc tế) do Ủy ban Chuẩn mực Đạo đức Quốc tế cho Kế toán viên Công chứng ban hành dựa trên các nguyên tắc cơ bản về tính chính trực, tính khách quan, năng lực chuyên môn và tính thận trọng, tính bảo mật và tư cách nghề nghiệp.

Công ty chúng tôi áp dụng Chuẩn mực Quản lý Chất lượng Quốc tế số 1 mà chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi xây dựng, thực hiện và vận hành một hệ thống quản lý chất lượng bao gồm các chính sách và thủ tục liên quan đến việc tuân thủ các quy định về đạo đức, các chuẩn mực nghề nghiệp và các quy định và pháp luật hiện hành.

Trách nhiệm của chúng tôi

Trách nhiệm của chúng tôi là lập kế hoạch và thực hiện dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn liệu thông tin liên quan đến các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn hay không và để phát hành một báo cáo đảm bảo độc lập có giới hạn bao gồm kết luận của chúng tôi. Sai sót trọng yếu có thể do gian lận hoặc nhầm lẫn và được coi là trọng yếu, nếu những sai sót này, khi xét riêng lẻ hoặc tổng hợp lại, được xem xét ở mức độ hợp lý có thể gây ảnh hưởng đến quyết định của người sử dụng dựa trên các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn.

Chúng tôi thực hiện dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn theo Chuẩn mực Quốc tế về Dịch vụ Đảm bảo ISAE 3000 (Sửa đổi) "Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo ngoài Dịch vụ Kiểm toán và Soát xét Thông tin Tài chính Quá khứ" ("ISAE 3000 (Sửa đổi)") do Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán và Đảm bảo Quốc tế ban hành.

Là một phần của dịch vụ đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3000 (Sửa đổi), chúng tôi sử dụng xét đoán chuyên môn và duy trì thái độ hoài nghi nghề nghiệp trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ. Chúng tôi cũng:

- Xác định tính phù hợp trong hoàn cảnh cụ thể việc Becamex sử dụng các chính sách nội bộ, phạm vi báo cáo và nguyên tắc báo cáo bền vững như đã trình bày ở trang 91 làm cơ sở để lập các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện các thủ tục đánh giá rủi ro, bao gồm việc tìm hiểu về hệ thống kiểm soát nội bộ có liên quan đến dịch vụ nhằm xác định phạm vi có khả năng xảy ra sai sót trọng yếu, do gian lận hoặc nhầm lẫn, nhưng không nhằm mục đích đưa ra kết luận về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Becamex; và
- Thiết kế và thực hiện các thủ tục để xử lý đối với các rủi ro sai sót trọng yếu có khả năng xảy ra trong các Chỉ số Bền vững được chọn. Rủi ro không phát hiện được sai sót trọng yếu do gian lận cao hơn so với sai sót trọng yếu do nhầm lẫn, vì gian lận có thể bao gồm thông đồng, giả mạo, cố ý bỏ sót, trình bày sai hoặc vượt qua hệ thống kiểm soát nội bộ.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho kết luận của chúng tôi.

Đối tượng

Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn mà chúng tôi cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn bao gồm:

- Nguyên vật liệu sử dụng theo khối lượng (kg) (trang 92);
- Tổng lượng phát thải nhà kính (tấn CO2 tương đương) – phạm vi 1 (trang 26);
- Tổng lượng phát thải nhà kính (tấn CO2 tương đương) – phạm vi 2 (trang 26);
- Tổng năng lượng tiêu thụ (MJ) (trang 27); và
- Tổng lượng nước khai thác theo nguồn (m3) (trang 7, 27 và 92).



Dịch vụ đảm bảo có giới hạn mà chúng tôi cung cấp chỉ liên quan đến các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn thuộc về năm báo cáo bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2025 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025. Dịch vụ đảm bảo có giới hạn mà chúng tôi cung cấp không liên quan đến các giai đoạn trước đó hoặc liên quan đến các thành phần khác có trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025, do đó, chúng tôi không đưa ra kết luận cho các thông tin này.

Tóm tắt các Công việc đã Thực hiện

Dịch vụ đảm bảo có giới hạn bao gồm việc thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng đảm bảo về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn. Các thủ tục được thực hiện cho dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn sẽ khác về bản chất, thời gian và ít phạm vi hơn so với dịch vụ đảm bảo độc lập hợp lý. Do đó, mức độ đảm bảo trong dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn sẽ ít hơn nhiều mức độ đảm bảo có được trong dịch vụ đảm bảo độc lập hợp lý.

Bản chất, thời gian và phạm vi của các thủ tục được lựa chọn thực hiện dựa trên xét đoán chuyên môn, bao gồm việc xác định phạm vi xảy ra sai sót trọng yếu đối với các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn, do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Khi thực hiện dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn, chúng tôi:

- Đã tìm hiểu về quy trình báo cáo của Becamex liên quan đến việc lập các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn thông qua việc phỏng vấn các nhân sự chịu trách nhiệm về báo cáo phát triển bền vững nội bộ và thu thập dữ liệu về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn ở cấp doanh nghiệp, và khi cần thiết, ở cấp bộ phận; và tìm hiểu về quy trình nội bộ của việc thu thập, tổng hợp và báo cáo các Chỉ số Phát triển Bền vững;
- Đánh giá xem tất cả thông tin được xác định bởi quy trình nhận diện thông tin báo cáo trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn có được bao gồm trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn hay không;
- Thực hiện các thủ tục phân tích trên thông tin được lựa chọn trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện các thủ tục đảm bảo chi tiết trên thông tin được lựa chọn trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn; và
- Đánh giá các phương pháp, giả định và dữ liệu cho việc phát triển các ước tính và thông tin hướng tới tương lai.

Kết luận Đảm bảo có Giới hạn

Dựa trên các thủ tục đã thực hiện và các bằng chứng đã thu thập, chúng tôi không nhận thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng thông tin liên quan đến các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm báo cáo bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 trình bày trên Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025, xét trên khía cạnh trọng yếu, đã không được lập theo chính sách nội bộ của Becamex, phạm vi báo cáo và các nguyên tắc về báo cáo phát triển bền vững được trình bày tại trang 91.

Giới hạn về việc Cung cấp và Sử dụng

Báo cáo này được lập cho mục đích sử dụng của Ban Tổng Giám đốc Becamex theo Thư Xác nhận Dịch vụ ngày 9 tháng 3 năm 2026 cho việc báo cáo các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho dịch vụ đảm bảo độc lập có giới hạn theo phạm vi hoạt động được trình bày tại trang 91 của Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 của Becamex. Báo cáo này không được sử dụng hoặc làm căn cứ cho bất kỳ mục đích nào khác. Báo cáo của chúng tôi không được cung cấp cho bất kỳ bên thứ ba nào khác dù là toàn bộ hoặc một phần. Theo đó, chúng tôi sẽ không có bất cứ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào đối với bất kỳ bên nào khác có được báo cáo này.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Nguyễn Hoàng Nam

Chữ ký được ủy quyền

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

0849-2023-006-01



TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 17 tháng 4 năm 2026

Số hiệu báo cáo: HCM18470

Việc duy trì và tính toàn vẹn của trang web điện tử của Becamex là trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc; công việc thực hiện bởi bên cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn không liên quan đến các vấn đề này, do đó, bên cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn không chấp nhận bất kỳ trách nhiệm nào về sự khác biệt giữa thông tin của các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn mà báo cáo đảm bảo có giới hạn đã phát hành với thông tin của các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn được trình bày trên trang web điện tử của Becamex.



12. THÔNG TIN LIÊN HỆ HỘI ĐỒNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG BECAMEX GROUP



BECAMEX GROUP khuyến khích và sẵn sàng tiếp nhận các ý kiến đóng góp từ tất cả các bên liên quan như một phần trong cam kết cải thiện liên tục hiệu quả phát triển bền vững. Chúng tôi trân trọng mọi ý kiến và khuyến khích Quý vị chia sẻ các câu hỏi, nhận xét và đề xuất theo thông tin liên hệ dưới đây:

Địa chỉ: Tầng 10, mPlaza Saigon, Số 39 Đường Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 274 3 822 655

Fax: +84 274 3 822 713

Email: Sustainability.Council@becamex.com.vn





Sustainability.Council@becamex.com.vn



www.becamex.com.vn



+84 274 3 822 655



BM-TT-01-26040017